

**BAN TỔ CHỨC
CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH
TRÊN INTERNET – IOE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2021-2022/GCN IOE

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách học sinh đạt giải vòng toàn quốc Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông năm học 2021-2022

**BAN TỔ CHỨC
CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET – IOE**

Căn cứ Quyết định số 5572/QĐ-BGDĐT ngày 26/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thẻ lệ cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 07/12/2017;

Căn cứ Quyết định số 2551/BGDĐT-GDTrH về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 04/08/2021;

Căn cứ Công văn số 01/2021/IOE ngày 06/08/2021 của Ban Tổ chức cấp Toàn quốc Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet về việc Hướng dẫn tổ chức Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 06/2021-2022/IOE ngày 14/03/2022 của Ban Tổ chức cấp Toàn quốc Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet về việc Hướng dẫn tổ chức kỳ thi cấp Quốc gia năm học 2021-2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và cấp giấy chứng nhận cho các học sinh đạt giải vòng thi toàn quốc cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông (IOE) năm học 2021-2022, gồm:

Lớp 4: 560 giải, trong đó: 52 giải Vàng; 106 giải Bạc; 153 giải Đồng; 249 giải Khuyến khích.

Lớp 5: 547 giải, trong đó: 50 giải Vàng; 102 giải Bạc; 151 giải Đồng; 244 giải Khuyến khích.

Lớp 8: 523 giải, trong đó: 51 giải Vàng; 101 giải Bạc; 152 giải Đồng; 219 giải Khuyến khích.



Lớp 9: 553 giải, trong đó: 52 giải Vàng; 103 giải Bạc; 156 giải Đồng; 242 giải Khuyến khích.

Lớp 11: 531 giải, trong đó: 51 giải Vàng; 104 giải Bạc; 158 giải Đồng; 218 giải Khuyến khích

(Tên các học sinh đạt giải trong danh sách đính kèm).

Điều 2. Ký giấy chứng nhận và phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các Nhà trường trao giấy chứng nhận cho các cá nhân đạt giải vòng thi chính thức cấp toàn quốc Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông năm học 2021-2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các học sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng; Vụ GDTrH (để b/c);
- Tổng Công ty VTC; (để b/c);
- Lưu: VT

TM. BTC IOE CẤP TOÀN QUỐC
TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG
ĐA PHƯƠNG TIỆN VTC
GIÁM ĐỐC VTC ONLINE


Lê Văn Hạnh



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 4 - Bảng A

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1297399381	Trần Đại Lâm	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1940	1781	Vàng
2	1298159940	Trần Bảo Hân	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Đô thị Sài Đồng	1940	1799	Vàng
3	1298261635	Đỗ Tấn Lộc	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường Tiểu học Thuận Hưng 2	1930	1651	Vàng
4	1300900644	Đào Quang Anh	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1910	1524	Vàng
5	1299901725	Nguyễn Hà Anh Thư	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1900	1695	Vàng
6	1299931568	Thái Long	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	1900	1779	Vàng
7	1299733896	Nguyễn Minh Tiến	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1900	1798	Vàng
8	1297985494	Hoàng Quốc Trọng	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Thanh	1890	1601	Bạc
9	1300190520	Hoàng Anh Vũ	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Đại Thắng	1890	1671	Bạc
10	1298329389	Phạm Phương Thảo	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Liên Phong	1880	1799	Bạc
11	1296749950	Trần Thị Ngọc Bích	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Vĩnh Quang	1870	1799	Bạc
12	1300077996	Nguyễn Đặng Minh Huy	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Bạch Đằng	1870	1799	Bạc
13	1301036509	Nguyễn Ngọc Hải Sơn	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1860	1794	Bạc
14	1297466948	Phạm Duy Tùng Quân	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Hùng Vương	1860	1799	Bạc
15	1299733903	Phạm Anh Phương	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1860	1799	Bạc
16	1300382200	Phạm Thị Ninh	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Hồng Phong	1860	1800	Bạc
17	1298582728	Nguyễn Lan Phương	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Tư thực Alfred Nobel	1850	1799	Bạc
18	1299968732	Hoàng Nguyễn Trí Giao	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường Tiểu học Chu Văn An	1850	1800	Bạc
19	1297612026	Thái Trần Hoàng Quân	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1830	1617	Bạc
20	1300876657	Trịnh Quang Minh	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Thắng	1830	1799	Bạc
21	1298641205	Trần Quang Nam	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học An Hồng	1820	1704	Đồng
22	1301309295	Cao Thị Phương Thảo	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Hồng Phong	1820	1741	Đồng
23	1299901713	Nguyễn Phương Thảo	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1820	1797	Đồng
24	1299885555	Nguyễn Phúc Nguyên	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường Tiểu học Hoàng Mai	1820	1799	Đồng
25	1299902025	Lý Hiếu Quân	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1820	1799	Đồng
26	1300147173	Nguyễn Bảo Uyên	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1820	1799	Đồng
27	1300118441	Phạm Khánh Phong	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1820	1799	Đồng
28	1300027584	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	TP.Hồ Chí Minh	TP. Thủ Đức	Trường liên cấp quốc tế Việt Úc - cơ sở SALA	1810	1612	Đồng

29	1296419377	Lương Hồng Bảo Trân	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học H.A.S	1810	1647	Đồng
30	1297985549	Hoàng Thành Công	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Thanh	1810	1797	Đồng
31	1300284080	Lê Việt Hưng	Đà Nẵng	Quận Thanh Khê	Trường Tiểu học Bể Văn Dân	1810	1799	Đồng
32	1297529354	Nguyễn Thu Hà	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lomonoxop Mỹ Đình	1800	1765	Đồng
33	1299419356	Phạm Bảo Quyên	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Võ Trường Toản	1800	1799	Đồng
34	1300662162	Hoàng Lan Anh	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Lê Lợi	1800	1800	Đồng
35	1300068674	Nguyễn Hữu Tuệ Minh	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1790	1623	Đồng
36	1300002481	Vũ Tuấn Minh	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường Tiểu học Hoàng Mai	1790	1696	Đồng
37	1300977609	Nguyễn Hữu Phong	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Kim Đồng	1790	1748	Đồng
38	1297687838	Đỗ Như Phong	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Minh Đức	1790	1760	Đồng
39	1300156588	Nguyễn Nguyệt Minh	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Gia Thụy	1790	1769	Đồng
40	1299944304	Nguyễn Hải Long	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Cường	1790	1799	Đồng
41	1300190517	Lê Thủy Trang	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1790	1799	Đồng
42	1300744070	Phạm Hải Phương	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	1780	1621	Khuyến khích
43	1300270737	Nguyễn Quang Dũng	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Đại Bân 2	1770	1713	Khuyến khích
44	1299901664	Lê Trần Mai Khanh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1770	1799	Khuyến khích
45	1300740032	Nguyễn Trần Bảo An	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường Tiểu học Lâm Động	1770	1799	Khuyến khích
46	1299733504	Đỗ Hoàng Bảo Quyên	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1770	1800	Khuyến khích
47	1301402727	Nguyễn Ngọc Thùy Minh	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1760	1799	Khuyến khích
48	1299733516	Lee Woo Su	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1760	1799	Khuyến khích
49	1299733738	Dương Nguyễn Hà	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1760	1799	Khuyến khích
50	1298310008	Vũ Ngọc Bảo My	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Đô thị Sài Đồng	1760	1799	Khuyến khích
51	1295658198	Lê Minh Ngọc	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Vĩnh Quang	1760	1799	Khuyến khích
52	1299778248	Lại Quỳnh Mai	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Thanh Am	1760	1800	Khuyến khích
53	1300643553	Phan Tuấn Đông	Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	1750	1652	Khuyến khích
54	1300043190	Bùi Quang Tuấn	Hải Phòng	Quận Lê Chân	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tố	1750	1759	Khuyến khích
55	1299733022	Phạm Nhật Hải Minh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1750	1780	Khuyến khích
56	1298186485	Phạm Thanh Trúc	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Minh Đức	1750	1799	Khuyến khích
57	1300974389	Trần Nguyễn Thành Tài	TP.Hồ Chí Minh	Quận 4	Nguyễn Văn Trỗi	1750	1799	Khuyến khích
58	1297770301	Nguyễn Hoài Nhật Minh	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	1750	1800	Khuyến khích
59	1298450990	Nguyễn Đức Ngọc Vương	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Nam Thành Công	1750	1800	Khuyến khích
60	1299848515	Vũ Thị Minh Anh	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Cường	1740	1779	Khuyến khích
61	1300475776	Tổng Trần Minh Phúc	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1740	1799	Khuyến khích
62	1300018106	Trần Anh Thư	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Bạch Đằng	1740	1799	Khuyến khích
63	1298503299	Nguyễn Đình Gia Bảo	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Đại Bân 2	1740	1799	Khuyến khích

64	1297595056	Trần Vũ Gia Minh	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1740	1799	Khuyến khích
65	1300342216	Lê Đức Huy	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Cường	1740	1800	Khuyến khích
66	1297985409	Hoàng Gia Huy	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Thanh	1730	1629	Khuyến khích
67	1300094026	Nguyễn Phong Châu	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1730	1799	Khuyến khích
68	1299901818	Đặng Minh Anh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1730	1799	Khuyến khích
69	1299611070	Đinh Hoàng Anh	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	1730	1799	Khuyến khích
70	1298527135	Nguyễn Xuân Hoàng Bách	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1730	1799	Khuyến khích
71	1299730936	Phạm Thị Thanh Phương	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1730	1799	Khuyến khích
72	1299838407	Phan Trần Nhật Nguyên	Đà Nẵng	Quận Thanh Khê	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	1730	1800	Khuyến khích
73	1301009527	Trần Đặng Bình Minh	TP.Hồ Chí Minh	Quận 4	Nguyễn Văn Trỗi	1730	1800	Khuyến khích
74	1301005126	Tạ Bội Trần	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi	1730	1800	Khuyến khích
75	1300118377	Phạm Hải Nam	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1730	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 75 thí sinh, trong đó:

- 7 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 13 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 21 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 34 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 4 - Bảng B

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1301673628	Trần Thị Kim Ngân	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thanh Sơn A	1990	1753	Vàng
2	1299740061	Trịnh Mạnh Hùng	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học, THCS và THPT Hồng Đức	1960	1609	Vàng
3	1295734265	Nguyễn Sinh Dũng	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Hồng	1950	1219	Vàng
4	1300111324	Nguyễn Hồ Ngọc Hà	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1940	1302	Vàng
5	1298458020	Vũ Hương Giang	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1940	1385	Vàng
6	1299880766	Tô Ngọc Phúc	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Thị trấn Yên Ninh	1940	1429	Vàng
7	1299912600	Trần Anh Thư	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Trung	1940	1758	Vàng
8	1301455340	Phan Huyền Thư	Hải Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Đài	1940	1767	Vàng
9	1300768617	Nguyễn Hà Anh	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Hồng	1930	1418	Vàng
10	1298213250	Nghiêm Thị Quỳnh Chi	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Cộng Hòa	1930	1684	Vàng
11	1300615718	Nguyễn Thanh Thủy	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường Tiểu học Đức Lý	1930	1700	Vàng
12	1299842420	Hoàng Tuấn Dũng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học số 3 Hoàn Lão	1930	1751	Vàng
13	1295519754	Trần Thị Thu Trúc	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Tiểu học Chu Văn An	1930	1799	Vàng
14	1297380549	Phạm Trường Giang	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1920	1298	Vàng
15	1299711397	Nguyễn Nhật Phương Nhi	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường I	1920	1546	Vàng
16	1297889374	Nguyễn Việt Văn	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1920	1591	Vàng
17	1300455050	Nguyễn Huy Long	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1920	1608	Vàng
18	1300718703	Mai Bảo Trâm	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Phong Nha	1920	1627	Vàng
19	1298574533	Nguyễn Lê Tuấn Khang	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Phú Thịnh	1920	1637	Vàng
20	1301013326	Lê Dương Hữu Nghĩa	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường Tiểu học Vinh Thanh 2	1920	1778	Vàng
21	1299860279	Lê Bách Hiếu	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1920	1787	Vàng
22	1300040438	Nguyễn Tuấn Dũng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thành	1920	1796	Vàng
23	1298494079	Nguyễn Trần Diệu Bình	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Quang Trung	1920	1799	Vàng
24	1299264441	Trần Văn Long Nhật	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 2 Ba Đồn	1920	1799	Vàng
25	1297332881	Cao Thọ Kiên	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1910	1313	Vàng
26	1299466523	Lê Gia Bảo	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Từ Cường	1910	1707	Vàng

27	1299702931	Ninh Phúc Trọng	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường 1	1910	1736	Vàng
28	1300124843	Trần Ngô Thùy Linh	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường TH và THCS Quảng Trường	1910	1789	Vàng
29	1299845723	Vũ Xuân Phong	Thanh Hóa	Thành phố Sầm Sơn	Trường Tiểu học DARWIN	1910	1794	Vàng
30	1297744029	Nguyễn Xuân Phúc	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Bình Dương 2	1910	1796	Bạc
31	1300046240	Đỗ Minh Châu	Thái Bình	Huyện Tiền Hải	Trường Tiểu học Tây Phong	1910	1799	Bạc
32	1300158261	Trần Hoài An Nhiên	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Tân Thủy	1910	1799	Bạc
33	1299951315	Mai Thảo Nhi	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Phong	1910	1799	Bạc
34	1298356250	Mai Ngọc Gia Hy	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Đức Ninh Đông	1900	1454	Bạc
35	1299782071	Nguyễn Phúc Nguyên	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Đồng Mỹ	1900	1680	Bạc
36	1300622147	Nguyễn Thanh Quỳnh Gia	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Vĩnh Ninh	1900	1772	Bạc
37	1297966366	Trần Thị Hải Yến	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Phú Thịnh	1900	1795	Bạc
38	1301473402	Nguyễn Trần Bình Minh	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 1 Thị trấn Thạch Hà	1900	1799	Bạc
39	1300530076	Lê Thanh Thủy	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Trùng Khánh	1900	1799	Bạc
40	1300909617	Phạm Văn Khánh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1900	1799	Bạc
41	1300299759	Nguyễn Hoàng Bảo Trần	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Thanh Thủy	1890	1570	Bạc
42	1299478568	Hoàng Đăng Khoa	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1890	1572	Bạc
43	1300174524	Đinh Phương Lan	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1890	1575	Bạc
44	1299744622	Nguyễn Thương Hà My	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường tiểu học Chu Văn An	1890	1587	Bạc
45	1296233292	Phùng Trung Hiếu	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1890	1737	Bạc
46	1300638412	Lê Nhã Anh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Phú Hoà	1890	1799	Bạc
47	1301021731	Nguyễn Hải Nam	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Đinh Văn Tà	1890	1799	Bạc
48	1300330873	Vũ Vương Quân	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1890	1800	Bạc
49	1299710039	Lê Minh Phúc	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Hồng	1880	1380	Bạc
50	1297890990	Lê Đỗ Hải Nam	Hưng Yên	Huyện Kim Động	Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng	1880	1704	Bạc
51	1299807491	Vũ Phương Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Quang Minh	1880	1788	Bạc
52	1299779549	Phạm Minh Tân	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Đức Xương	1880	1799	Bạc
53	1297893617	Nguyễn Vũ Phương Nhung	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học và THCS Thanh Quang	1880	1799	Bạc
54	1297286773	Nguyễn Ngọc Đan Châu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1880	1799	Bạc
55	1299937351	Nguyễn Thanh Huyền	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường TH&THCS Trung Mỹ	1880	1800	Bạc
56	1297656611	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thủy	1880	1800	Bạc
57	1296417374	Nguyễn Ngọc Thanh Vân	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1870	1504	Bạc
58	1299929661	Nguyễn Trúc Diệp	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Ắ CHÂU	1870	1754	Bạc
59	1300656519	Nguyễn Lê Quỳnh Như	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Cương Gián 1	1870	1766	Bạc

60	1299996139	Hoàng Minh Hiếu	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Xá	1870	1773	Bạc
61	1299976281	Võ Minh Ngọc	Hà Tĩnh	Huyện Kỳ Anh	Trường Tiểu học Kỳ Lợi	1870	1799	Bạc
62	1300011137	Vũ Đức Đăng	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Bạch Long	1870	1799	Bạc
63	1299843243	Nguyễn Đình Hiếu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1870	1799	Bạc
64	1301655619	Nguyễn Bùi Phương Anh	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 2 Tân Lâm Hương	1870	1799	Bạc
65	1299982819	Nguyễn Thị Hà Giang	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 1 Thị trấn Thạch Hà	1870	1799	Bạc
66	1294396989	Đinh Thị Linh Anh	Hà Nam	Thành phố Phú Lý	Trường Tiểu học Lương Khánh Thiện	1870	1800	Bạc
67	1300073297	Bùi Thị Tường Vi	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Yên Hồ	1870	1800	Bạc
68	1299568038	Nguyễn Thị Văn Khánh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Trung	1860	1621	Bạc
69	1299154390	Phan Khánh Duyên	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1860	1649	Bạc
70	1299609634	Nguyễn Nhật Minh	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thị trấn Quế	1860	1684	Bạc
71	1297160976	Lê Vũ Thảo Nguyên	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Quang Minh	1860	1754	Bạc
72	1299908783	Nguyễn Thanh Loan	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Xuân	1860	1755	Bạc
73	1301302272	Nguyễn Minh Quân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trung Nhị	1860	1784	Bạc
74	1295533596	Dương Tuấn Sang	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Cổ Dũng	1860	1784	Bạc
75	1299984800	Nguyễn Huy Hoàng	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trung Nhị	1860	1786	Bạc
76	1299914129	Hà Hải Anh	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Bá Hiến A	1860	1791	Bạc
77	1301424196	Nguyễn Linh Đan	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Xuân	1860	1797	Bạc
78	1300599269	Đoàn Khánh Ngọc	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Lợi	1860	1799	Bạc
79	1300072665	Cù Chính Nam	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Bá Hiến A	1860	1799	Bạc
80	1300981621	Đoàn Nguyễn Mạnh Tùng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Thị trấn Yên Ninh	1860	1799	Bạc
81	1299941940	Đinh Thị Bảo Ngọc	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh An	1860	1799	Bạc
82	1300565296	Nguyễn Xuân Quyền	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Thuận	1860	1799	Bạc
83	1297170193	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1860	1799	Bạc
84	1297241505	Nguyễn Ngọc Thu Uyên	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Quang Minh	1860	1799	Bạc
85	1299726374	Hoàng Khánh Linh	Quảng Bình	Huyện Tuyên Hóa	Trường Tiểu học Đức Hóa	1860	1799	Bạc
86	1299981733	Đào Phương Nguyễn	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ	1860	1800	Bạc
87	1297999967	Trần Kỳ Long	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Đại Trạch	1860	1800	Bạc
88	1297752399	Trần Thị Mỹ Hằng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường TH&THCS Sơn Lộc	1850	1624	Bạc
89	1297420461	Nguyễn Thiện Nhân	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường I	1850	1707	Bạc
90	1300592586	Tạ Thu Trang	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường Tiểu học Tề Lễ	1850	1736	Đồng
91	1295942035	Nguyễn Kim Oanh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Đồng Xuân	1850	1758	Đồng
92	1299823633	Bùi Thuận Phong	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1850	1762	Đồng
93	1299934239	Trịnh Ngọc Quang	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Minh Quang	1850	1777	Đồng

94	1299868538	Phạm Ngọc Khánh Vân	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Mỹ	1850	1799	Đồng
95	1301621522	Lê Minh Quân	Hà Nam	Thị xã Duy Tiên	Trường Tiểu học phường Bạch Thượng	1850	1799	Đồng
96	1297838136	Nguyễn Đức Minh Vương	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1850	1799	Đồng
97	1300922898	Hoàng Thủy Dương	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Đồng Xuân	1850	1799	Đồng
98	1300773748	Đỗ Trường Sơn	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Tứ Trung	1850	1799	Đồng
99	1299779391	Hồ Ngọc Phúc Bảo	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Quang Trung	1850	1799	Đồng
100	1299964088	Trương Bích Thủy	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1840	1635	Đồng
101	1301305070	Nguyễn Quỳnh Mai	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường Tiểu học Trung Hà	1840	1670	Đồng
102	1300343650	Nguyễn Bá Thanh	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mai Thủy	1840	1793	Đồng
103	1300704636	Phạm Hữu Nhật	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học Tam Hiệp A	1840	1797	Đồng
104	1300178433	Phạm Thu Thủy	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1840	1798	Đồng
105	1299881492	Nguyễn Văn Mạnh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Hưng	1840	1799	Đồng
106	1300774030	Nguyễn Hải Đăng	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Tứ Trung	1840	1799	Đồng
107	1299714572	Cao Việt Anh	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1840	1799	Đồng
108	1299906565	Kiểu Hà Giang	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học An Tường	1840	1799	Đồng
109	1299687524	Nguyễn Ngọc Gia Linh	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Nhạc A	1840	1799	Đồng
110	1298367266	Hồ Bảo Ngọc	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1840	1799	Đồng
111	1300048746	Nguyễn An Đồng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Đức Trạch	1840	1799	Đồng
112	1299798009	Lê Gia Hân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Xuân Hoà	1840	1799	Đồng
113	1297555924	Nguyễn Minh Quân	Hà Nam	Thị xã Duy Tiên	Trường Tiểu học phường Bạch Thượng	1840	1799	Đồng
114	1299687070	Nguyễn Trần Hải Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Trùng Khánh	1840	1799	Đồng
115	1299973971	Nguyễn Gia Huy	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Tâm	1840	1800	Đồng
116	1297423822	Nguyễn Đình Long	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Thượng Vũ	1840	1800	Đồng
117	1297696086	Nguyễn Phương Thảo	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1840	1800	Đồng
118	1299821806	An Gia Linh	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1840	1800	Đồng
119	1300012158	Trần Gia Khải	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Bạch Long	1830	1533	Đồng
120	1299705940	Phạm Hoàng Quân	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1830	1680	Đồng
121	1301674715	Đỗ Minh Thư	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Yên Lập	1830	1695	Đồng
122	1299801521	Dương Hải Phong	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trung Nhị	1830	1777	Đồng
123	1299709184	Trần Khoa Tuấn Minh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1830	1796	Đồng
124	1300086357	Nguyễn Minh Tuấn	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1830	1799	Đồng
125	1299740160	Nguyễn Minh Thư	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học, THCS và THPT Hồng Đức	1830	1799	Đồng
126	1300281952	Nguyễn Bảo Hân	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Số 2 Kiến Giang	1830	1799	Đồng

127	1299959594	Nguyễn Hà Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Hùng Vương	1830	1799	Đồng
128	1299748677	Nguyễn Thị Anh Thư	Hà Tĩnh	Thành phố Hà Tĩnh	Trường Tiểu học Nam Hà	1830	1800	Đồng
129	1296787681	Đinh Ngân Hà	Ninh Bình	Huyện Gia Viễn	Trường Tiểu học Gia Lập	1830	1800	Đồng
130	1300327737	Nguyễn Hương Giang	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Thuận	1830	1800	Đồng
131	1300066648	Nguyễn Phương Dung	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Thiện	1830	1800	Đồng
132	1300089805	Vũ Trung Hiếu	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Đoài	1820	1477	Đồng
133	1299704589	Vũ Phương Thảo	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học Dị Sù	1820	1526	Đồng
134	1300973000	Hoàng Nguyễn Phan	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nhị Châu	1820	1621	Đồng
135	1299180796	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Tiểu học Chu Văn An	1820	1719	Đồng
136	1298993862	Nguyễn Bùi Phương Thảo	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1820	1738	Đồng
137	1300167711	Dương Ngọc Trương	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Vạn Trạch	1820	1775	Đồng
138	1299942060	Lê Anh Kiệt	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mai Thủy	1820	1789	Đồng
139	1299728735	Nguyễn Hương Thảo	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Hương Canh B	1820	1797	Đồng
140	1301424972	Nguyễn Hoa Lê	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Ngọc	1820	1798	Đồng
141	1300445898	Lê Thái Bảo	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lê Lợi	1820	1799	Đồng
142	1300844044	Vũ Hoài Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1820	1799	Đồng
143	1299500509	Phạm Minh Thư	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1820	1799	Đồng
144	1300383214	Nguyễn Đức Tài	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1820	1799	Đồng
145	1299465239	Trần Khánh Chi	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1820	1799	Đồng
146	1298656104	Nguyễn Trí Minh	Trà Vinh	Huyện Cầu Ngang	Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Ngang	1820	1799	Đồng
147	1297776863	Nguyễn Lê Bảo An	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1820	1800	Đồng
148	1300148377	Đỗ Thị Phương	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1820	1800	Đồng
149	1300194228	Trương Lê Như Ý	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường tiểu học Trần Quốc Tuấn	1820	1800	Đồng
150	1299937203	Phạm Nhật Quân	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường TH & THCS Thái Hồng	1820	1800	Đồng
151	1300483238	Lê Nhật Hạ	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Thanh Thủy	1820	1800	Đồng
152	1299432570	Phạm Minh Phú	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Kim Anh	1810	1435	Đồng
153	1300230663	Đào Việt Tiến	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Đại Phong	1810	1686	Đồng
154	1299471183	Nguyễn Sinh Hải	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1810	1688	Đồng
155	1299955975	Đoàn Thị Minh Phương	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Hoàng Sơn	1810	1721	Đồng
156	1301035434	Hồ Phúc Đại Dương	Đồng Nai	Huyện Vĩnh Cửu	Trường Tiểu học Tân Phú	1810	1779	Đồng
157	1300196947	Lý Thu Uyên	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 2 Ba Đồn	1810	1788	Đồng
158	1299465622	Phạm Anh Quân	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1810	1794	Đồng
159	1296091775	Trần Tuấn Phong	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Hùng Vương	1810	1799	Đồng
160	1299737904	Phùng Lê Tuấn Cường	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường Tiểu học Thị trấn Diêm Điền	1810	1799	Đồng

161	1299774559	Phan Hà Minh	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Thiện Kế B	1810	1799	Đồng
162	1300289414	Nguyễn Trần Quốc Hoàng	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường Tiểu học Phú Thuận 1	1810	1799	Đồng
163	1299985329	Phạm Trần Nhật Quang	Hà Nam	Thị xã Duy Tiên	Trường Tiểu học xã Chuyên Ngoại	1810	1799	Đồng
164	1299998436	Lê Thu Phương	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Trung An	1810	1799	Đồng
165	1299679631	Nguyễn Thị Hương Giang	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Đồng Quang	1810	1799	Đồng
166	1299700162	Nguyễn Tùng Lâm	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường Tiểu học Hiến Nam	1810	1799	Đồng
167	1297167081	Đặng Hương Giang	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học An Lâm	1810	1800	Đồng
168	1297809698	Trần Minh Ngọc	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường Tiểu học Tam Hồng 1	1810	1800	Đồng
169	1297668227	Trần Khánh Hà	Kiên Giang	Huyện Kiên Lương	Trường Tiểu học thị trấn Kiên Lương 1	1810	1800	Đồng
170	1299573411	Chu Hà Linh	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường Tiểu học Đào Dương	1810	1800	Đồng
171	1300655964	Trương Việt Hoàng	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 1 Ba Đồn	1810	1800	Đồng
172	1300186648	Đào Ngọc Lan	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Vĩnh Lập	1810	1800	Đồng
173	1298673317	Tô Phương Vy	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thủy	1800	1609	Đồng
174	1300083617	Vũ Ngọc Hải Anh	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường Tiểu học Thái Xuyên	1800	1792	Đồng
175	1299691301	Phan Nhật Long	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng	1800	1793	Đồng
176	1297730119	Phạm Thanh Trúc	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Hồng	1800	1794	Khuyến khích
177	1297262553	Đoàn Minh Thảo	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1800	1796	Khuyến khích
178	1297749699	Vũ Hoàng	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1800	1796	Khuyến khích
179	1299917307	Trần Ngọc Hải Dương	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Số 1 Kiến Giang	1800	1799	Khuyến khích
180	1298325576	Nguyễn Quốc Huy	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1800	1799	Khuyến khích
181	1299413524	Trần Tuấn Hưng	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Kim Anh	1800	1799	Khuyến khích
182	1299707640	Nguyễn Thị Hà My	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Kim Anh	1800	1799	Khuyến khích
183	1299701297	Bùi Hoài Anh	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Tấn Việt	1800	1799	Khuyến khích
184	1297825049	Phạm Trường Giang	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Nhạc B	1800	1799	Khuyến khích
185	1301466029	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Hùng Vương	1800	1800	Khuyến khích
186	1300796988	Trần Đặng Thảo Nhi	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Xuân Thủy	1800	1800	Khuyến khích
187	1297991879	Nguyễn Hữu Minh Vũ	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1800	1800	Khuyến khích
188	1297552162	Nguyễn Vũ Ngọc Mai	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Thanh	1800	1800	Khuyến khích
189	1298359161	An Đăng Minh	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1790	1564	Khuyến khích
190	1298138268	Nguyễn Trần Bảo Nam	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Tiểu học Hà Huy Giáp	1790	1702	Khuyến khích
191	1297756916	Trần Nguyễn Gia Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Song Ngữ Vũng Tàu	1790	1773	Khuyến khích
192	1300086892	Hoàng Anh Thư	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Tứ Trưng	1790	1784	Khuyến khích
193	1300389715	Trần Quang Hưng	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Quang Vinh	1790	1799	Khuyến khích
194	1300206450	Trần Thị Hoài Ân	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Đức Đồng	1790	1799	Khuyến khích

195	1299841303	Thái Hà My	Nghệ An	Huyện Quỳnh Lưu	Trường Tiểu học Quỳnh Bảng	1790	1799	Khuyến khích
196	1300068370	Đinh Minh Giang	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Thiện	1790	1799	Khuyến khích
197	1299758337	Nguyễn Yến Nhi	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Hương Canh B	1790	1799	Khuyến khích
198	1299460667	Phan Thanh Mai	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1790	1799	Khuyến khích
199	1300280269	Vũ Bảo Ngọc	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Phú Thái	1790	1799	Khuyến khích
200	1300705276	Đặng Hà My	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Mỹ	1790	1799	Khuyến khích
201	1301075104	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học Sao Khuê	1790	1800	Khuyến khích
202	1298186195	Nguyễn Thảo Trang A	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Mỹ Trạch	1790	1800	Khuyến khích
203	1299827148	Nguyễn Trần Hoàng Mai	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Nhạc A	1790	1800	Khuyến khích
204	1299845709	Cao Sỹ Tấn Phát	Thanh Hóa	Thành phố Sầm Sơn	Trường Tiểu học DARWIN	1780	1726	Khuyến khích
205	1297859034	Trần Phúc Huyền Châu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học số 3 Phong Nha	1780	1734	Khuyến khích
206	1298014362	Ngô Ngọc Hà My	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Quang Trung	1780	1786	Khuyến khích
207	1300410315	Nghiêm Xuân Hoàng	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1780	1791	Khuyến khích
208	1300859806	Phan Bảo Ngân	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường Tiểu học Hải Cường	1780	1797	Khuyến khích
209	1299975506	Nguyễn Việt Hoàng	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Mỹ	1780	1799	Khuyến khích
210	1298100422	Đoàn Thị Thu Hiền	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	1780	1799	Khuyến khích
211	1297407993	Nguyễn Phạm Huy Hoàng	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Minh Tân	1780	1799	Khuyến khích
212	1299888062	Lê Nguyễn Long Nhật	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Quảng Phú	1780	1799	Khuyến khích
213	1300659550	Hoàng Nguyễn Khang	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Phong	1780	1799	Khuyến khích
214	1297899958	Nguyễn Vũ Hoàng Phúc	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1780	1799	Khuyến khích
215	1296804302	Trịnh Gia Hưng	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường Tiểu học Thái Học	1780	1799	Khuyến khích
216	1297908009	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Đức Chính	1780	1800	Khuyến khích
217	1300106034	Đặng Thị Bích Vân	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Bình Dương 2	1780	1800	Khuyến khích
218	1296430181	Nguyễn Minh Quân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Lưu Quý An	1780	1800	Khuyến khích
219	1301397202	Phạm Hữu Long	Thanh Hóa	Huyện Nông Cống	Trường Tiểu học Trường Sơn	1780	1800	Khuyến khích
220	1297598517	Nguyễn Yến Chi	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường TH & THCS Thái Hồng	1780	1800	Khuyến khích
221	1301034690	Đỗ Nguyễn Bảo Châu	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Đặng Quốc Chinh	1780	1800	Khuyến khích
222	1300149788	Phạm Trần Thủy Tiên	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Thanh Trạch	1770	1582	Khuyến khích
223	1297590500	Nguyễn Gia Tuệ	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thống Nhất	1770	1699	Khuyến khích
224	1299709557	Nguyễn Thị Thanh Hải	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1770	1735	Khuyến khích
225	1299749903	Trần Đức Trí	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường Tiểu học Thạch Châu	1770	1775	Khuyến khích
226	1300982494	Nguyễn Văn Nhật Nguyên	Đồng Nai	Huyện Vĩnh Cửu	Trường Tiểu học Tân Phú	1770	1799	Khuyến khích
227	1299705740	Đỗ Minh Tuấn	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường tiểu học Tiền Châu	1770	1799	Khuyến khích
228	1299700967	Lê Chí Hiếu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học số 3 Phong Nha	1770	1799	Khuyến khích

229	1299478473	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Từ Cường	1770	1799	Khuyến khích
230	1299578928	Trương Gia Báo	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Phú Thứ	1770	1799	Khuyến khích
231	1297841237	Nguyễn Hoàng Đạt	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học Chu Văn An	1770	1799	Khuyến khích
232	1300040781	Đỗ Khánh Đan	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thành	1770	1799	Khuyến khích
233	1299460610	Đỗ Thị Bảo Nguyễn	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1770	1799	Khuyến khích
234	1298587642	Phan Sỹ Hoàng Phúc	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Đồng Mỹ	1770	1799	Khuyến khích
235	1300559516	Nguyễn Quang Thái	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	1770	1799	Khuyến khích
236	1301423767	Cao Đăng Quang	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Lưu	1770	1800	Khuyến khích
237	1300953168	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Từ Minh	1770	1800	Khuyến khích
238	1299764375	Trần Tiến Sang	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường Tiểu học Quảng Tiến	1770	1800	Khuyến khích
239	1300107151	Nguyễn Minh Hùng	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao An	1770	1800	Khuyến khích
240	1300042010	Tô Nam Phong	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường tiểu học Tiến Châu	1770	1800	Khuyến khích
241	1299860229	Nguyễn Ngọc Thu An	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1770	1800	Khuyến khích
242	1300157848	Nguyễn Ngọc Tuấn Anh	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Tiến	1760	1648	Khuyến khích
243	1297446178	Phạm Anh Tuấn	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Gia Khánh	1760	1718	Khuyến khích
244	1300732703	Phạm Bảo Hân	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường Tiểu học Hải Quang	1760	1756	Khuyến khích
245	1300705456	Lê Hồ An Khánh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường TH-THCS-THPT Trung Vương	1760	1794	Khuyến khích
246	1297777566	Nguyễn Ngọc Khánh An	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1760	1798	Khuyến khích
247	1299893074	Dương Minh Khuê	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Nam Thành	1760	1798	Khuyến khích
248	1299604248	Phạm Lê Châu Anh	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mỹ Thủy	1760	1799	Khuyến khích
249	1300804407	Nguyễn Hà Vy	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Văn Đức	1760	1799	Khuyến khích
250	1297830188	Nguyễn Phúc Lâm	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1760	1799	Khuyến khích
251	1299109891	Trần Ngọc Khởi	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1760	1799	Khuyến khích
252	1300637548	Nguyễn Thị Yến Nhi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Phú Hoà	1760	1799	Khuyến khích
253	1297929895	Nguyễn Đức Minh	Vĩnh Phúc	Huyện Tam Dương	Trường Tiểu học Hợp Thịnh	1760	1799	Khuyến khích
254	1299901364	Trần Huy Khải	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1760	1799	Khuyến khích
255	1299937144	Phạm Ngọc Lan	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Tiến	1760	1799	Khuyến khích
256	1299845691	Trần Bảo Nam	Thanh Hóa	Thành phố Sầm Sơn	Trường Tiểu học DARWIN	1760	1799	Khuyến khích
257	1300515191	Hoàng Khởi Nguyên	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường Tiểu học xã Chân Lý	1760	1799	Khuyến khích
258	1300056812	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Long	1760	1799	Khuyến khích
259	1297952923	Phạm Doan Phương	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường TH và THCS Thụy Ninh	1760	1800	Khuyến khích
260	1298645539	Tạ Hương Giang	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Tam Hợp	1760	1800	Khuyến khích
261	1300684005	Hoàng Minh Tuấn	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Hoàn Lão	1760	1800	Khuyến khích

262	1301049203	Nguyễn Hùng Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Phạm Trăn	1760	1800	Khuyến khích
263	1301016932	Hoàng Bảo Châu	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Thị trấn	1760	1800	Khuyến khích
264	1300902408	Nguyễn Đức Hiếu	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nhị Châu	1750	1705	Khuyến khích
265	1299700575	Lê Khánh Vy	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1750	1786	Khuyến khích
266	1301455311	Nguyễn Văn Tường	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Đài	1750	1799	Khuyến khích
267	1301128507	Vũ Trương Ngọc Thư	Đồng Nai	Huyện Vĩnh Cửu	Trường Tiểu học Tân Phú	1750	1799	Khuyến khích
268	1301050379	Nguyễn Phú Vinh	Hà Tĩnh	Thị xã Kỳ Anh	Trường Tiểu học Kỳ Long	1750	1799	Khuyến khích
269	1299868044	Trương Quang Hưng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hạ Trạch	1750	1799	Khuyến khích
270	1300975059	Nguyễn Nhật Khánh My	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu M	Tiểu học Phú Lợi	1750	1799	Khuyến khích
271	1299752336	Nguyễn Minh Quân	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Thái Yên	1750	1799	Khuyến khích
272	1300179620	Cao Trần Mỹ Hiền	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Số 2 Đồng Sơn	1750	1799	Khuyến khích
273	1299794696	Quan Minh Nguyen	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Thị Trấn Nam Sách	1750	1800	Khuyến khích
274	1300498756	Nguyễn Khánh Huyền	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Yên Lập	1750	1800	Khuyến khích
275	1299956084	Doãn Thị Lan Anh	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Hoành Sơn	1740	1574	Khuyến khích
276	1300847428	Phan Bảo Châu	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường Tiểu học Hồng Lộc	1740	1577	Khuyến khích
277	1300774137	Nguyễn Trí Dũng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hải Trạch	1740	1751	Khuyến khích
278	1301359965	Đinh Thị Hương Giang	Ninh Bình	Huyện Nho Quan	Trường Tiểu học Quảng Lạc	1740	1798	Khuyến khích
279	1301322625	Chu Kim Ngọc	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường TH&THCS Trung Mỹ	1740	1799	Khuyến khích
280	1299758269	Phan Minh Khôi	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Khả Phong A	1740	1799	Khuyến khích
281	1299860297	Đinh Vũ Nhật Lam	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1740	1799	Khuyến khích
282	1300335588	Vô Lê Minh Châu	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Dương Thủy	1740	1799	Khuyến khích
283	1299622310	Nguyễn Cẩm Tú Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Đức Chính	1740	1799	Khuyến khích
284	1297913723	Phạm Quốc Sang	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1740	1799	Khuyến khích
285	1301273939	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường Tiểu học Phú Mỹ 1	1740	1799	Khuyến khích
286	1299700124	Nguyễn Cẩm Hà	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Gia Khánh A	1740	1799	Khuyến khích
287	1299829866	Phạm Minh Triết	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thủy	1740	1799	Khuyến khích
288	1299750751	Nguyễn Minh Trường	Hà Tĩnh	Huyện Hương Khê	Trường Tiểu học Phúc Đồng	1740	1799	Khuyến khích
289	1301162481	Phan Nguyễn Bình An	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Hoa Thủy	1740	1799	Khuyến khích
290	1299833047	Trần Diệu Châu	Hà Nam	Huyện Bình Lục	Trường Tiểu học xã Hưng Công	1740	1799	Khuyến khích
291	1299709055	Nguyễn Phương Quỳnh	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường tiểu học thị trấn Ân Thi	1740	1799	Khuyến khích
292	1300704535	Lưu Thanh Nguyên Hạo	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Thắng	1740	1799	Khuyến khích
293	1300875480	Phạm Vũ Phúc Nhi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	1740	1800	Khuyến khích
294	1300791256	Bùi Xuân Mạnh	Nghệ An	Huyện Đô Lương	Trường Tiểu học Đặng Sơn	1740	1800	Khuyến khích

295	1301083603	Phan Thị Cẩm Tú	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mai Thủy	1740	1800	Khuyến khích
296	1300885582	Trần Thủy Tiên	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường Tiểu học Quảng Liên	1740	1800	Khuyến khích
297	1297495406	Trần Minh Châu	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Đức Long	1740	1800	Khuyến khích
298	1297380893	Võ Quang Tùng	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Yên Hồ	1740	1800	Khuyến khích
299	1298927345	Phạm Nguyễn Bảo Châu	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Tiểu học Trần Phú	1740	1800	Khuyến khích
300	1297784797	Cao Bảo Thiên	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Phú Thù	1740	1800	Khuyến khích
301	1297699810	Phạm Khánh An	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Song Ngữ Vũng Tàu	1730	1591	Khuyến khích
302	1301424163	Nguyễn Thu Nga	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Văn Đức	1730	1706	Khuyến khích
303	1299854916	Phan Vũ Minh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Gia Khánh	1730	1773	Khuyến khích
304	1297635307	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học An Hào	1730	1782	Khuyến khích
305	1299656015	Phạm Đoàn Yến Nhi	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Phú Thù	1730	1799	Khuyến khích
306	1301054197	Nguyễn Ngọc Diệp	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cao An	1730	1799	Khuyến khích
307	1300040564	Nguyễn Lâm Bách	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thành	1730	1799	Khuyến khích
308	1300117746	Dương Huyền Trang	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1730	1799	Khuyến khích
309	1299546091	Nguyễn Thị Trúc Phương	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Cộng Hoà	1730	1799	Khuyến khích
310	1300274401	Đinh Nguyễn Li Na	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường tiểu học Kim Thủy	1730	1799	Khuyến khích
311	1300180465	Nguyễn Tiến Dũng	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Lệ Ninh	1730	1799	Khuyến khích
312	1300957865	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 2 Thị trấn Thạch Hà	1730	1799	Khuyến khích
313	1298226100	Lương Hoàng Thiện Phúc	Đồng Nai	Huyện Long Thành	Trường Tiểu học An Lợi	1730	1799	Khuyến khích
314	1299980690	Nguyễn Khuê Minh	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học Sao Khuê	1730	1799	Khuyến khích
315	1299891494	Hoàng Hữu Hải Khoa	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Xuân Mỹ	1730	1799	Khuyến khích
316	1299951280	Trần Bảo Ngọc	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Phong	1730	1799	Khuyến khích
317	1299522017	Nguyễn Bá Tân	Hà Tĩnh	Huyện Hương Sơn	Trường Tiểu học Thị trấn Phố Châu	1730	1799	Khuyến khích
318	1300656299	Nguyễn Đại Việt Cường	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Số 2 Bắc Lý	1730	1799	Khuyến khích
319	1300595015	Lê Mai Gia Nhi	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Lộc	1730	1799	Khuyến khích
320	1297826353	Nguyễn Hữu Bình	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Cổ Dũng	1730	1799	Khuyến khích

Danh sách này có 320 thí sinh, trong đó:

- 29 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 60 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 86 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 145 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 4 - Bảng C

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299869367	Đỗ Văn Nhi	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	1890	1709	Vàng
2	1299933156	Lương Anh Thái	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường tiểu học số 1 Phố Ràng	1880	1758	Vàng
3	1300732120	Đỗ Ngọc Bảo Trâm	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1880	1782	Vàng
4	1300082145	Khổng Anh Minh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Hội nhập Quốc tế iSchool - Cẩm Phả	1880	1787	Vàng
5	1299249938	Trần Việt Anh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Hồng Thái	1880	1800	Vàng
6	1299904130	Bùi Nhật Hạ	Đắk Lắk	Huyện Cư M'Gar	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1870	1800	Vàng
7	1299699145	Nguyễn Mai Phương	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường tiểu học số 1 Phố Ràng	1860	1654	Vàng
8	1300476086	Vũ Hoàng Hải	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1860	1800	Vàng
9	1300810398	Bùi Nhật Bảo	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1840	1780	Vàng
10	1300979281	Phạm Thái Sơn	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Cộng Hòa	1840	1799	Vàng
11	1301120296	Nguyễn Thư Quỳnh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Bình	1830	1799	Vàng
12	1300948153	Bái Thị Thanh Thủy	Quảng Ninh	Huyện Tiên Yên	Trường Tiểu học Đông Ngũ	1830	1799	Vàng
13	1295554040	Hà Huy Hoàng	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1830	1800	Vàng
14	1301119390	Nguyễn Hữu Tùng	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1830	1800	Vàng
15	1300582181	Hứa Thanh Hà	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1820	1786	Vàng
16	1300298839	Lê Bảo Long	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1820	1794	Vàng
17	1297529697	Nguyễn Linh Chi	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học, THCS-THPT VICTORY	1820	1799	Bạc
18	1299620718	Nguyễn Khánh Lâm	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1820	1799	Bạc
19	1300724894	Hà Ngọc Quỳnh	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Hợp Nhất	1820	1799	Bạc
20	1300316922	Nguyễn Thị Thanh Vân	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Xuân Hương 2	1820	1800	Bạc
21	1300181397	Hoàng Hùng Cường	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Bình Minh	1800	1486	Bạc
22	1299823583	Phùng Mai Anh	Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Trường Tiểu học Thị trấn	1800	1799	Bạc
23	1300570541	Nguyễn Hải Long	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	1790	1609	Bạc
24	1297595793	Lê Khánh Chi	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	1790	1734	Bạc
25	1301358101	Đỗ Thái Hà	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Quyết Thắng	1790	1799	Bạc

26	1300010397	Trần Đức Phúc	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường Liên cấp Dạ Hợp	1780	1799	Bạc
27	1300052484	Vũ Trần Ngọc Bích	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Hoàng Quế	1780	1800	Bạc
28	1297634538	Nguyễn Lê Đức Bảo	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Phổ Thông Chất Lượng Cao HÙNG VƯƠNG	1770	1666	Bạc
29	1300399042	Trần Ngân Hà	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thái Đào	1770	1792	Bạc
30	1300996351	Hoàng Việt Lâm	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đồng Thành	1770	1799	Bạc
31	1300059260	Lê Thu Trang	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1770	1800	Bạc
32	1301007033	Nguyễn Thảo Nguyên	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Minh Thành	1770	1800	Bạc
33	1299565595	Hà Linh Chi	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1760	1781	Bạc
34	1299899005	Vũ Hoàng Hà My	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Quang Hanh	1760	1799	Bạc
35	1300997296	Nguyễn Hương Quỳnh	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Tân Thành 1	1760	1799	Bạc
36	1299313992	Đỗ Hoàng Anh Thơ	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Đức	1760	1799	Bạc
37	1296187239	Phạm Phùng Tú Linh	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đình Tiến Hoàng	1760	1799	Bạc
38	1301044322	Lê Thị Thủy Linh	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Đồng Mai	1760	1799	Bạc
39	1297760288	Lê Văn Nhi	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Vĩnh Lại	1750	1640	Bạc
40	1299768489	Nguyễn Quang Huy	Phủ Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Tân Phương	1750	1728	Bạc
41	1297740103	Trần Hoàng Hà Linh	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thị trấn Vôi số 1	1750	1798	Bạc
42	1299772270	Khúc Văn Khánh	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thị trấn Kép	1750	1799	Bạc
43	1300456770	Bùi An Khánh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Sơn Vy	1750	1799	Bạc
44	1300083353	Ngô Ánh Ngọc	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Hoàng Quế	1750	1799	Bạc
45	1298167899	Lê Dũng Trí	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Thọ Sơn	1750	1799	Bạc
46	1300298865	Lê Quang Anh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1750	1799	Bạc
47	1297525274	Vũ Như Quỳnh	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn	1750	1799	Bạc
48	1301147480	Phạm Quang Minh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Sơn	1750	1800	Bạc
49	1300653061	Nguyễn Đức Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trới	1750	1800	Bạc
50	1296621242	Đỗ Như Quỳnh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	1740	1722	Đổng
51	1298264896	Đào Văn Khánh	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1740	1767	Đổng
52	1299997315	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Tuyên Quang	Thành phố Tuyên Quang	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	1740	1799	Đổng
53	1299730372	Nguyễn Ngọc Hải	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Quyết Thắng	1740	1799	Đổng
54	1298432713	Phạm Hoài Trang	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1740	1799	Đổng
55	1297859235	Chu Ngọc Minh Anh	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thị trấn Kép	1740	1800	Đổng
56	1297955813	Hoàng Duy Hải	Phủ Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Tạ Xá 1	1730	1735	Đổng
57	1299862529	Nguyễn Gia Khánh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Cao Mại	1730	1799	Đổng
58	1300948408	Đoàn Hoàng Giáp	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Bình Khê 1	1730	1799	Đổng

59	1297867370	Trương Phan Tường Vy	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh	1730	1799	Đồng
60	1301301812	Mai Thạch Trường An	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Bình	1730	1799	Đồng
61	1296506576	Ngô Thị An Nguyễn	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1730	1800	Đồng
62	1298568398	Nguyễn Nhật Anh	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Ngọc Quan	1730	1800	Đồng
63	1300652880	Lê Nguyễn Thảo Vy	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trối	1720	1799	Đồng
64	1301165649	Hoàng Ngọc Anh	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Đông Mai	1720	1799	Đồng
65	1297825793	Nguyễn Đỗ Dũng Giang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Hồng Thái	1720	1799	Đồng
66	1300611095	Phạm Nguyễn Hưng Phát	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1720	1799	Đồng
67	1297564919	Đào Thu Ngân	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	1710	1769	Đồng
68	1297400125	Nguyễn Bảo Châu	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường Phổ thông liên cấp Sao Mai	1710	1781	Đồng
69	1300021331	Nguyễn Gia Huy	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường Tiểu học Lê Lợi	1710	1788	Đồng
70	1298917449	Nguyễn Tùng Dương	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Ca Đình	1710	1799	Đồng
71	1300114688	Nguyễn Bảo Linh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường Tiểu học Khám Lạng	1710	1800	Đồng
72	1300425025	Nguyễn Trung Hiếu	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Bắc Cường	1710	1800	Đồng
73	1300056816	Nguyễn Tiến Nam	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đình Tiên Hoàng	1710	1800	Đồng
74	1300409524	Nguyễn Hữu Thiện Nhân	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học Đan Thượng I	1700	1770	Đồng
75	1297492428	Võ Phương Nghi	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học dân lập Nguyễn Bình Khiêm	1700	1800	Đồng
76	1300024703	Ta Quang Vĩ	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đông Thành	1700	1800	Đồng
77	1300157228	Vương Gia Bảo	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường Tiểu học Trần Phú	1690	1798	Đồng
78	1300107272	Nguyễn Minh Thư	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Suối Khoáng	1690	1799	Đồng
79	1297793201	Đặng Việt Thái Duy	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện	1690	1799	Đồng
80	1297806922	Nguyễn Bảo Ngọc	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Xuân Huy	1690	1799	Đồng
81	1299360526	Phan Ngọc Bích	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Quyết Thắng	1690	1799	Đồng
82	1299935208	Vũ Gia Quý	Tuyên Quang	Thành phố Tuyên Quang	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	1690	1800	Đồng
83	1299486037	Trần Minh Hằng	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Phú Lạc	1690	1800	Đồng
84	1298044996	Hoàng Phi Mỹ Lan	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Sông Thao	1690	1800	Đồng
85	1297397414	Trần Hùng Long	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thủy	1680	1739	Đồng
86	1299899287	Phạm Hà An	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH - THCS Đoàn Thị Điểm Hạ Long	1680	1799	Đồng
87	1294769551	Đỗ Trường Giang	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường Tiểu học Vĩnh Trại	1680	1799	Đồng
88	1299863938	Nguyễn Hiền Mai	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Thị trấn Đoan Hùng	1680	1799	Đồng
89	1300051182	Tạ Minh Anh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	1680	1799	Đồng

90	1297492402	Lê Hoàng Ngân	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học dân lập Nguyễn Bình Khiêm	1680	1799	Đồng
91	1301130239	Nguyễn Thị Minh Anh	Thái Nguyên	Thành Phố Sông Công	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1670	1579	Đồng
92	1297512815	Bùi Tuấn Dũng	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Sơn Vy	1670	1748	Đồng
93	1299489432	Nguyễn Văn Ngọc	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học Lang Sơn	1670	1799	Đồng
94	1300033088	Nguyễn Bài Ngọc Minh	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	1670	1799	Đồng
95	1299771568	Phạm Khánh Huyền	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1670	1799	Đồng
96	1299733874	Nguyễn Tuấn Phong	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Supe	1660	1799	Khuyến khích
97	1301175084	Hoàng Nguyễn Thủy Dương	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Đồng Mai	1660	1799	Khuyến khích
98	1300228839	Nguyễn Tiến Đại	Bắc Giang	Huyện Tân Yên	Trường Tiểu học Thị trấn Cao Thượng	1660	1799	Khuyến khích
99	1300090819	Bùi Bảo Ngọc	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	1660	1800	Khuyến khích
100	1298211724	Trần Khánh Vy	Bắc Kạn	Thành phố Bắc Kạn	Trường Tiểu học Đức Xuân	1650	1505	Khuyến khích
101	1300247363	Nguyễn Hoàng Minh	Lâm Đồng	Huyện Lâm Hà	Trường Tiểu học Phúc Thọ I	1650	1610	Khuyến khích
102	1298620281	Nguyễn Hữu Đức Anh	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Tứ Xã 2	1650	1797	Khuyến khích
103	1299962782	Lê Thị Minh Ngọc	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Kim Sơn	1650	1799	Khuyến khích
104	1300562452	Bùi Thanh Hằng	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thái Đào	1650	1799	Khuyến khích
105	1299700201	Phạm Minh Đức	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1650	1799	Khuyến khích
106	1300946075	Nguyễn Ngọc Vy	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	1650	1800	Khuyến khích
107	1299519499	Phạm Tường Vân	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Hùng Việt	1640	1732	Khuyến khích
108	1299704585	Kiều Đức Hoàng	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học Đan Thượng I	1640	1798	Khuyến khích
109	1297927656	Đào Ngọc Anh Thư	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	1640	1799	Khuyến khích
110	1297911393	Trần Khánh Huyền	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Tiểu Sơn	1640	1799	Khuyến khích
111	1300818019	Đào Trung Nghĩa	Đắk Lắk	Huyện Ea H'leo	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	1640	1799	Khuyến khích
112	1300436585	Dương Phạm Trúc Ly	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	1640	1799	Khuyến khích
113	1297285247	Hoàng Bảo Ngọc	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường tiểu học số 2 Phố Ràng	1640	1799	Khuyến khích
114	1301011159	Lê Nguyễn Ngọc Minh	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đình Kế	1640	1799	Khuyến khích
115	1299549999	Đỗ Thị Thanh Thảo	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Chương Xá	1640	1799	Khuyến khích
116	1299698742	Nguyễn Thủy Dương	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Hạnh Cù 2	1640	1799	Khuyến khích
117	1300639442	Bùi Thanh Vân	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Thị trấn Thanh Ba	1640	1799	Khuyến khích
118	1297800286	Nguyễn Huy Thành	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Thị trấn Đoan Hùng	1640	1800	Khuyến khích
119	1296384378	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Phổ Thông Chất Lượng Cao HÙNG VƯƠNG	1630	1530	Khuyến khích
120	1296626310	Mai Quang Huy	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học thị trấn Hạ Hòa	1630	1725	Khuyến khích
121	1300887153	Nguyễn Hoài Nam	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường Tiểu học Hồng Đà	1630	1751	Khuyến khích
122	1298452348	Đỗ Quang Trường	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1630	1796	Khuyến khích
123	1300998203	Vũ Mạnh Phong	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Hợp Nhất	1630	1799	Khuyến khích

124	1297574426	Lương Gia Minh	Phủ Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Tân Phú	1630	1799	Khuyến khích
125	1297521576	Trần Minh Khanh	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học, THCS-THPT VICTORY	1630	1799	Khuyến khích
126	1298539881	Trần Đại Quang	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1630	1799	Khuyến khích
127	1299964442	Nguyễn Như Quỳnh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	1630	1799	Khuyến khích
128	1300250614	Phạm Văn Ngọc	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Bình Minh	1630	1799	Khuyến khích
129	1301130193	Nguyễn Hà My	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Mông Dương	1630	1799	Khuyến khích
130	1300072462	Vân Ngọc Minh	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1630	1799	Khuyến khích
131	1297615189	Lương Tùng Lâm	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Cao Mại	1630	1800	Khuyến khích
132	1299549212	Trần Quỳnh Anh	Lào Cai	Huyện Bảo Thắng	Trường Tiểu học Số 1 Sơn Hà	1630	1800	Khuyến khích
133	1301121223	Vương Đức Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	1620	1659	Khuyến khích
134	1297482629	Bùi Linh Đan	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học dân lập Nguyễn Bình Khiêm	1620	1752	Khuyến khích
135	1298551011	Nguyễn Anh Khôi	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1620	1795	Khuyến khích
136	1298220948	Nguyễn Minh Quân	Bắc Giang	Huyện Việt Yên	Trường Tiểu học Bích Động	1620	1799	Khuyến khích
137	1299411383	Đào Phương Anh	Phủ Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Tân Phú	1620	1799	Khuyến khích
138	1297389103	Hoàng Phương Ly	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Tứ Xã 2	1620	1799	Khuyến khích
139	1298187778	Hoàng Như Khang	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đình Tiên Hoàng	1620	1799	Khuyến khích
140	1299668618	Lương Hải Nam	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1620	1799	Khuyến khích
141	1298480683	Nguyễn Thị Thu Thủy	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Nam Hồng	1620	1800	Khuyến khích
142	1299969880	Đặng Trần Trí	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1620	1800	Khuyến khích
143	1297594281	Trần Đức Mạnh	Phủ Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Xuân Đài	1620	1800	Khuyến khích
144	1297954666	Lâm Minh Trương	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường Tiểu học Kim Đồng	1610	1785	Khuyến khích
145	1300308277	Ma Ngọc Tuấn	Tuyên Quang	Huyện Chiêm Hóa	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc	1610	1795	Khuyến khích
146	1296795582	Trần Cẩm Vân	Phủ Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Sông Thao	1610	1799	Khuyến khích
147	1300058826	Nguyễn Tùng Nam	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Quang Hanh	1610	1799	Khuyến khích
148	1301109795	Nguyễn Diệu Huyền	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thủy	1610	1799	Khuyến khích
149	1300720945	Hồ Thị Quỳnh Giang	Kon Tum	Huyện Ngọc Hồi	Trường Tiểu học Số 2 Thị trấn Plei Kản	1610	1799	Khuyến khích
150	1300704626	Hồ Sĩ Quang Hải	Đắk Nông	Thị xã Gia Nghĩa	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	1610	1799	Khuyến khích
151	1300421529	Phạm Bình Minh	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường Tiểu học Nguyễn Du	1610	1799	Khuyến khích
152	1299529822	Đinh Tuấn Lâm	Phủ Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường Tiểu học Đào Xá 2	1610	1799	Khuyến khích
153	1300655063	Trần Anh Tuấn	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Nguyễn Du	1610	1799	Khuyến khích
154	1300792423	Hoàng Bảo Ngọc	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1610	1799	Khuyến khích
155	1297592749	Nguyễn Phương Khanh	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Tân Đình	1610	1799	Khuyến khích
156	1300264414	Cao Lương Uyên	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Đức Chính	1610	1800	Khuyến khích
157	1301120995	Phạm Đức Minh	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	1610	1800	Khuyến khích
158	1297931017	Nguyễn Minh Nguyệt	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1600	1765	Khuyến khích

159	1299754194	Lê Trí Dũng	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Liên Hòa	1600	1767	Khuyến khích
160	1298332805	Nguyễn Bùi Nhã Uyên	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Phổ Thông Chất Lượng Cao HÙNG VŨ/ÔNG	1600	1799	Khuyến khích
161	1300416089	Lê Hải Anh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tấn Dân	1600	1799	Khuyến khích
162	1297893124	Nguyễn Đỗ Minh Hào	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường Tiểu học Trần Văn On	1600	1799	Khuyến khích
163	1301016526	Hoàng Minh Phương	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Đông Mai	1600	1799	Khuyến khích
164	1300252445	Bùi Thế Lịch	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	1600	1800	Khuyến khích
165	1297024910	Hoàng Ngọc Minh	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Sóng Thao	1600	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 165 thí sinh, trong đó:

- 16 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 33 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 46 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 70 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 5 - Bảng A

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299749098	Nguyễn Hà Linh	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1980	1350	Vàng
2	1300689150	Đặng Nguyễn Nhật	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1970	1534	Vàng
3	1298559526	Phùng Đức Thắng	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Bạch Đằng	1970	1755	Vàng
4	1299714235	Trần Duy An	Hà Nội	Quận Tây Hồ	Trường Tiểu học Quảng An	1960	1365	Vàng
5	1300850571	Phí Hoàng Minh	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lomonoxop Mỹ Đình	1950	1285	Vàng
6	1299937901	Đỗ Đức Trí	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1950	1402	Vàng
7	1300224148	Nguyễn Anh Khôi	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường Tiểu Học Archimedes Academy	1950	1403	Vàng
8	1297808064	Lê Gia Khang	TP.Hồ Chí Minh	Quận 1	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	1950	1551	Vàng
9	1300757208	Lee Woo Su	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1950	1622	Vàng
10	1299939315	Doan Chinh Liem	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	1950	1692	Vàng
11	1297817402	Đỗ Ngọc Mai Linh	Hà Nội	Thị xã Sơn Tây	Trường Tiểu học Trần Phú	1950	1700	Bạc
12	1300069036	Đặng Khánh Chi	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	1950	1774	Bạc
13	1299906463	Vũ Tú Uyên	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1940	1591	Bạc
14	1299771689	Nguyễn Mai Phương	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1940	1635	Bạc
15	1300517862	Phạm Châu Anh	Hà Nội	Quận Tây Hồ	Trường Tiểu học Đồng Thái	1940	1741	Bạc
16	1295964090	Hoàng Gia Huy	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1930	1272	Bạc
17	1300898634	Trần Hoàng Lâm	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1930	1355	Bạc
18	1300121705	Trần Xuân Cấn	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	1930	1495	Bạc
19	1299710776	Le Nguyen Linh Chi	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1930	1621	Bạc
20	1295834912	Nguyễn Đình Tuấn Anh	Hà Nội	Thị xã Sơn Tây	Trường Tiểu học Quang Trung	1930	1650	Bạc
21	1299870819	Trần Minh Hà	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1930	1682	Bạc
22	1296324852	Triệu Phương Linh	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Nam Thành Công	1930	1800	Bạc
23	1299452682	Phạm Minh Khang	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường Tiểu học Thuận Hưng 2	1920	1301	Bạc
24	1301442327	Trần Đức Phúc	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1920	1396	Bạc
25	1300985828	Lê Ngọc Bảo Hân	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Kim Đồng	1920	1615	Bạc
26	1296452073	Bùi Phương Linh	Hà Nội	Huyện Đan Phượng	Trường Tiểu học Thị Trấn Phùng	1920	1618	Bạc

27	1296756886	Hoàng Anh Kiệt	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiên Thanh	1920	1711	Bạc
28	1298255111	Le Huong Giang	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Lê Lợi	1920	1712	Bạc
29	1294724490	Lâm Ngọc Toàn	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1920	1713	Bạc
30	1298335679	Lê Nhật Thành	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Hồng Phong	1920	1778	Bạc
31	1300994407	Phan Tấn Minh	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Nam Thành Công	1920	1784	Bạc
32	1299467299	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	1920	1800	Đồng
33	1297434733	Tạ Bá Hoàng Minh	Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	1910	1304	Đồng
34	1299935439	Phạm An Tường	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Đại Thắng	1910	1383	Đồng
35	1297496479	Đỗ Phương Vy	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1910	1512	Đồng
36	1295961587	Nguyễn Phương Anh	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Đô thị Sài Đồng	1910	1552	Đồng
37	1300850970	Bùi Thảo Tiên	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1910	1601	Đồng
38	1300862318	Nguyễn Quốc Huy	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lomonoxop Mỹ Đình	1910	1603	Đồng
39	1299989519	Đỗ Vũ Đăng Khoa	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn	1910	1611	Đồng
40	1299959644	Bùi Gia Khánh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1910	1631	Đồng
41	1296751812	Nguyễn Hải Nam	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Vinh Quang	1910	1632	Đồng
42	1298343256	Lư Thanh Thái	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Ngô Quyền	1910	1642	Đồng
43	1298282762	Trịnh Ngọc Minh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1910	1672	Đồng
44	1299872593	Vũ Khánh Vy	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1910	1700	Đồng
45	1299662677	Phạm Diệp Anh	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	1910	1786	Đồng
46	1299699240	Nguyễn Quốc Hùng	Hà Nội	Huyện Thường Tín	Trường Tiểu học Vạn Diêm	1910	1792	Đồng
47	1297808160	Lê Thu Hà	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Đại Thắng	1910	1795	Đồng
48	1300228803	Đào Trần Minh Khôi	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1910	1799	Đồng
49	1301241863	Đỗ Thị Hải Linh	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường Tiểu học Thủy Triều	1900	1181	Đồng
50	1299891068	Nguyễn Trường Thịnh	TP.Hồ Chí Minh	Quận Bình Thạnh	Trường DL Quốc tế Việt Úc	1900	1443	Đồng
51	1295639687	Nguyễn Huy Việt	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1900	1547	Đồng
52	1295704619	Nguyễn Thuý Dương	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1900	1555	Đồng
53	1296276213	Trần Minh Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1900	1663	Đồng
54	1297735956	Nguyễn Văn Giang	Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	1900	1669	Đồng
55	1300237693	Trần Ngọc Châu Giang	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường Tiểu Học Archimedes Academy	1900	1740	Đồng
56	1298333314	Nghiêm Ngọc Thụy An	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Đồng Thái	1900	1799	Đồng
57	1300863640	Nguyễn Mai Chi	Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng	Trường Tiểu học Quỳnh Mai	1900	1800	Đồng
58	1301388467	Le Nhat Anh	Hà Nội	Quận Ba Đình	Trường Tiểu học Thực nghiệm	1900	1800	Đồng
59	1299954212	Nguyễn Thái Dương	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1890	1437	Đồng
60	1300066720	Võ Anh Khôi	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường Phổ Thông Việt Mỹ	1890	1478	Đồng
61	1299903901	Hoàng Tùng Dương	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Tư thực Alfred Nobel	1890	1589	Đồng

62	1299865129	Nguyễn Minh Tiến	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1890	1600	Đông
63	1299710749	Nguyễn Khanh Thu	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Tiểu học Newton Goldmark	1890	1620	Khuyến khích
64	1295896270	Phạm Nhật Quang	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Nam Thành Công	1890	1677	Khuyến khích
65	1301001280	Nguyễn Đăng Hà Mi	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Kim Đồng	1890	1772	Khuyến khích
66	1295758811	Ngô Thủy Dương	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1890	1789	Khuyến khích
67	1300883637	Nhữ Đại Thành	Hà Nội	Quận Ba Đình	Trường Tiểu học Thực nghiệm	1890	1796	Khuyến khích
68	1300807594	Trần Nguyễn Nhật Minh	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Nam Thành Công	1890	1799	Khuyến khích
69	1300630521	Phạm Thanh Trúc	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1890	1799	Khuyến khích
70	1301298068	Dương Thị Hải Yến	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Minh Đức	1890	1799	Khuyến khích
71	1300376260	Mai Ngọc Anh Thư	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Ngọc Lâm	1890	1800	Khuyến khích
72	1301102265	Trịnh Vinh Bảo Khánh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường TH,THCS&THPT Everest	1880	1184	Khuyến khích
73	1301253051	Võ Hoàng Minh Tuấn	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	1880	1346	Khuyến khích
74	1295841490	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	Hà Nội	Thị xã Sơn Tây	Trường Tiểu học Quang Trung	1880	1388	Khuyến khích
75	1296308604	Hoàng Minh Khai	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1880	1497	Khuyến khích
76	1295664878	Hoàng Anh Trí	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1880	1546	Khuyến khích
77	1299727691	Huỳnh Lê Thảo Nhân	TP.Hồ Chí Minh	Quận Gò Vấp	Trường Tiểu học Kim Đồng	1880	1563	Khuyến khích
78	1295783610	Nguyễn Trường Giang	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	1880	1578	Khuyến khích
79	1300134373	Lê Tuan Minh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1880	1589	Khuyến khích
80	1297555261	Trần Hoàng Trinh	TP.Hồ Chí Minh	Quận 1	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ	1880	1653	Khuyến khích
81	1300181683	Vũ Đình Anh	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1880	1669	Khuyến khích
82	1300255302	Trần Bảo Phú	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1880	1762	Khuyến khích
83	1290160210	Nguyễn Minh Tâm	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường Tiểu học Tây Bắc Lân	1880	1776	Khuyến khích
84	1300255239	Phạm Hải Nam	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1880	1796	Khuyến khích
85	1299865123	Phạm Nguyễn Khải	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1880	1798	Khuyến khích
86	1300503952	Phạm Bảo Quyên	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường Tiểu học Võ Trường Toản	1880	1799	Khuyến khích
87	1295587324	Phạm Quang Hà	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1880	1799	Khuyến khích
88	1299709799	Nguyễn Mạnh Hùng	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1880	1799	Khuyến khích
89	1291301650	Vuong Doan Diệp Chi	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1880	1799	Khuyến khích
90	1297788979	Nguyễn Lê Mai Chi	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1880	1799	Khuyến khích
91	1299862493	Trần Thục Uyên Nhi	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường Tiểu học Trương Văn Ngải	1880	1800	Khuyến khích
92	1296138987	Lê Khánh Hà	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1880	1800	Khuyến khích
93	1300886033	Phạm Anh Tú	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường Tiểu học Tiến Thanh	1870	1549	Khuyến khích
94	1296319040	Phạm Nguyễn Tuệ Minh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường Tiểu học Ngôi Sao Hà Nội	1870	1621	Khuyến khích
95	1295769051	Nguyễn Tấn Kiệt	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường Tiểu học Thới Tam	1870	1661	Khuyến khích
96	1300110486	Nguyễn Lê Ngọc Quyên	Hà Nội	Quận Hà Đông	Trường Tiểu học Dân lập Ban Mai	1870	1701	Khuyến khích
97	1299480460	Lê Văn Lâm	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học Cổ Nhuế 2B	1870	1725	Khuyến khích
98	1297828574	Nguyễn Gia Phú	TP.Hồ Chí Minh	Quận 12	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1870	1734	Khuyến khích
99	1295964133	Nguyễn Hải Phong	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1870	1741	Khuyến khích

100	1298882946	Đào Ngọc Tuệ Tâm	Hà Nội	Quận Đống Đa	Trường Tiểu học Thịnh Quang	1870	1750	Khuyến khích
101	1300883488	Hoàng Gia Huy	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1870	1767	Khuyến khích
102	1301368068	Nguyễn Nhã Khuê	Hà Nội	Quận Ba Đình	Trường Tiểu học Thực nghiệm	1870	1773	Khuyến khích
103	1299759299	Nguyễn Nhật Chi	Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	1870	1781	Khuyến khích
104	1301532159	Hoàng Nguyễn Trí Giao	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường Tiểu học Chu Văn An	1870	1788	Khuyến khích
105	1299865139	Phạm Anh Phương	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường tiểu học I-sắc Niu-ton	1870	1799	Khuyến khích
106	1301272209	Nguyễn Hoàng Bách	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1870	1799	Khuyến khích
107	1301332134	Nguyễn Thái Hòa	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường Tiểu học Hồng Phong	1870	1799	Khuyến khích
108	1301454812	Nguyễn Hoàng Hiếu	Hà Nội	Quận Long Biên	Trường Tiểu học Thanh Am	1870	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 108 thí sinh, trong đó:

- 10 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 21 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 31 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 46 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 5 - Bảng B

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1298222467	Nguyễn Phú Minh	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1980	1742	Vàng
2	1299708749	Trần Đắc Thiên Phúc	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1970	1463	Vàng
3	1299705543	Nguyễn Đức Minh Vượng	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1970	1593	Vàng
4	1298848764	Trần Hà Bảo Nguyên	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Tiểu học Trần Phú	1970	1719	Vàng
5	1300050831	Nguyễn Ngọc Trần Châu	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1970	1781	Vàng
6	1299823403	Bùi Thuận Phong	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1960	1320	Vàng
7	1295487209	Dương Minh Đức	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Quang Minh	1960	1558	Vàng
8	1300928710	Phạm Bảo An	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Đình Văn Tá	1960	1672	Vàng
9	1298405447	Vũ Lộc Tuấn	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1960	1686	Vàng
10	1300036632	Trần Đức Phú	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Xuân Thủy	1960	1743	Vàng
11	1295362799	Vũ Đăng Huy	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1960	1773	Vàng
12	1296059634	Dương Hà Nguyên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lê Lợi	1960	1785	Vàng
13	1301242284	Huỳnh Lê Phương Ngọc	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1950	1461	Vàng
14	1299724042	Đoàn Văn Hiếu	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1950	1532	Vàng
15	1299929281	Bùi Thị Tổ Tâm	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường tiểu học Ích Hậu	1950	1602	Vàng
16	1299390018	Thiếu Gia Biền	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Lũng Hoà	1950	1680	Vàng
17	1299879871	Ngô Thủy Giang	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1950	1708	Vàng
18	1300855348	Đoàn Nguyễn Hà Anh	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Long	1950	1767	Vàng
19	1299791782	Đinh Anh Minh	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Mỹ	1950	1795	Vàng
20	1295760861	Trần Minh Trang	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thái Sơn	1950	1799	Vàng
21	1299840076	Phạm Trúc Lâm	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Quang Trung	1950	1799	Vàng
22	1300531960	Lê Thị Mỹ Tâm	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Tân Thủy	1950	1799	Vàng
23	1300461558	Nguyễn Đại Thành	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường Tiểu học Hải Quang	1940	1382	Vàng
24	1299695710	Trần Anh Việt	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Trung	1940	1382	Vàng
25	1300933884	Đặng Gia Hưng	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng	1940	1393	Vàng
26	1296064218	Dương Bình Minh Triết	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Bá Hiến A	1940	1478	Vàng
27	1299872218	Nguyễn Mạnh Quân	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hải Trạch	1940	1561	Vàng
28	1299465460	Phạm Diệu Thanh Huyền	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1940	1575	Vàng

29	1298848183	Ngô Trường Phúc	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Tiểu học Trần Phú	1940	1726	Bạc
30	1298294535	Đặng Thúy Trang	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Minh Tân	1940	1797	Bạc
31	1295908960	Nguyễn Thái Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Quang Trung	1940	1798	Bạc
32	1297384235	Phạm Quỳnh Trang	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Trùng Khánh	1940	1799	Bạc
33	1295714659	Nguyễn Hoàng Hải	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1940	1799	Bạc
34	1300065567	Hoàng Thị Tuyết Nga	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Phong Nha	1940	1799	Bạc
35	1298345857	Nguyễn Thị Trà My	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Phú Thịnh	1930	1166	Bạc
36	1300125161	Nguyễn Ánh Sương	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1930	1299	Bạc
37	1300219385	Ngô Phạm Khánh Huyền	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Đại Phong	1930	1315	Bạc
38	1298113366	Đặng Khánh Duy	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thị trấn Quế	1930	1352	Bạc
39	1295724167	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1930	1389	Bạc
40	1300640492	Phạm Ngọc Quỳnh Vi	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1930	1393	Bạc
41	1297409279	Trần Anh Đức	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Phong Nha	1930	1417	Bạc
42	1300502455	Lê Trần Bảo Tâm	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mai Thúc	1930	1474	Bạc
43	1296422493	Phan Quỳnh Hương	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1930	1501	Bạc
44	1300063903	Trần Nguyễn Gia Hiếu	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Phong	1930	1547	Bạc
45	1295585273	Ngô Trang Uyên	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Cư	1930	1581	Bạc
46	1300908733	Nguyễn Minh Dũng	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1930	1603	Bạc
47	1299626334	Lê Gia Hân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Xuân Hoà	1930	1612	Bạc
48	1300040806	Phạm Đỗ Thiên Hương	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Thành	1930	1618	Bạc
49	1297464381	Lê Đăng Phúc	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Bá Hiến B	1930	1653	Bạc
50	1297593769	Phạm Bảo Linh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1930	1714	Bạc
51	1300250629	Nguyễn Phan Phương Nhi	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Số 2 Phong Thủy	1930	1755	Bạc
52	1300285920	Nguyễn Việt Huy Hoàng	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường Tiểu học Vinh Thanh 2	1930	1765	Bạc
53	1300155407	Nguyễn Minh Thư	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Bà Rịa	Trường Tiểu học Trường Sơn	1930	1766	Bạc
54	1300141592	Lê Khánh Phương	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Vân	1930	1772	Bạc
55	1300629602	Nguyễn Thị Hồng Giang	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mỹ Thủy	1930	1791	Bạc
56	1300580883	Nguyễn Hải Quỳnh	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Thị trấn Vĩnh Tường	1930	1799	Bạc
57	1299746076	Nguyễn Trà My	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Bá Hiến B	1930	1799	Bạc
58	1299995362	Quách Thị Phương Thảo	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường Tiểu học Tây Sơn	1920	1335	Bạc
59	1295928247	Vũ Tiến Quang	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thị trấn Quế	1920	1340	Bạc
60	1299853709	Thân Nhật Hà Vy	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1920	1464	Bạc
61	1299180204	Nguyễn Ngọc Đan Châu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1920	1483	Bạc
62	1296438541	Cao Lê Mai Khôi	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1920	1492	Bạc

63	1296680291	Dương Tuấn Sang	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Cổ Dũng	1920	1566	Bạc
64	1297724289	Phạm Mai Anh	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Hồng	1920	1580	Bạc
65	1300103740	Phạm Hoàng Khánh Vy	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hải Trạch	1920	1593	Bạc
66	1295585792	Vũ Nhật Linh	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường Tiểu học Thái Học	1920	1622	Bạc
67	1299809857	Trần Phúc Khang	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Bà Rịa	Trường Tiểu học Trần Văn Quan	1920	1671	Bạc
68	1296775749	Nguyễn Như Hải	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Thiện Kế B	1920	1692	Bạc
69	1299466430	Trương Mai Phương	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1920	1710	Bạc
70	1299900271	Trần Nhật Minh	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Dương	1920	1724	Bạc
71	1299739451	Lê Tuấn Cường	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường Tiểu học, THCS và THPT Hồng Đức	1920	1727	Bạc
72	1290350705	Nguyễn Diệp Thảo Hương	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường Tiểu học Hồ Tùng Mậu	1920	1732	Bạc
73	1299742028	Vương Phương Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Lai Cách	1920	1737	Bạc
74	1300003390	Nguyễn Thị Thanh Mai	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1920	1739	Bạc
75	1295858054	Lê Duy Phúc Khang	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1920	1761	Bạc
76	1300094000	Trần Phương Thảo	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Tiến	1920	1767	Bạc
77	1297750370	Trần Tấn Sang	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Đại Trạch	1920	1779	Bạc
78	1298611424	Trần Nam Khánh	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Tứ Trung	1920	1796	Bạc
79	1300809982	Nguyễn Hồng Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Liên Bảo	1920	1799	Bạc
80	1300036745	Đỗ Minh Anh	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường Tiểu học Hải Quang	1920	1799	Bạc
81	1301322121	Phạm Trung Dũng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Nhạc A	1920	1800	Bạc
82	1296191735	Nguyễn Thục Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Hùng Vương	1920	1800	Bạc
83	1300051816	Phan Nguyễn Thảo Như	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1920	1800	Bạc
84	1299264785	Nguyễn Hoàng Hòa	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Lưu Quý An	1910	1373	Bạc
85	1299735855	Đỗ Thị Phương Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1910	1479	Bạc
86	1299761435	Phan Gia Hân	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Thái Yên	1910	1583	Đồng
87	1299955714	Phan Thị Huyền Ngọc	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Tùng Ảnh	1910	1640	Đồng
88	1298794863	Trần Thị Thu Trúc	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Tiểu học Chu Văn An	1910	1663	Đồng
89	1300159156	Phạm Ngô Bảo Trâm	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Hoa Thủy	1910	1723	Đồng
90	1300455987	Nguyễn Tuấn Linh	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Hương Canh B	1910	1767	Đồng
91	1300731625	Nguyễn Hoàng Đạt	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Thanh Trạch	1910	1772	Đồng
92	1299583209	Phạm Đăng Khoa	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường Tiểu học Đào Dương	1910	1792	Đồng
93	1299745843	Nguyễn Ngọc Linh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Phú Thù	1910	1793	Đồng
94	1300218354	Dương Hiền Thương	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Xuân Yên	1910	1797	Đồng
95	1300638855	Bùi Tuấn Anh	Hà Nam	Thị xã Duy Tiên	Trường Tiểu học phường Bạch Thược	1910	1799	Đồng
96	1300912184	Phan Nguyễn Anh Khôi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	1910	1799	Đồng
97	1300073246	Nguyễn Thiên Hải	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Xuân Thủy	1910	1799	Đồng

98	1300785890	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1910	1799	Đồng
99	1300431111	Nguyễn Đình Hùng	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Phú Thủy	1910	1799	Đồng
100	1301326210	Bùi Lâm Khoa	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường tiểu học Trần Nhân Tông	1910	1799	Đồng
101	1300958242	Trương Bảo Anh Nhi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Phú Hoà	1900	1284	Đồng
102	1299791249	Đỗ Trường Giang	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Tứ Trưng	1900	1324	Đồng
103	1301603592	Nguyễn Năng Mạnh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trưng Nhị	1900	1407	Đồng
104	1300003703	Hoàng Lê Anh Tuấn	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Đức Long	1900	1511	Đồng
105	1296596657	Nguyễn Trần Minh Quân	Hưng Yên	Huyện Yên Mỹ	Trường Tiểu học Thị trấn Yên Mỹ 1	1900	1517	Đồng
106	1300621543	Hà Ngọc Thái Bảo	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Phú Hoà	1900	1536	Đồng
107	1295669098	Lưu Ngọc Danh Phúc	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Phú Thái	1900	1546	Đồng
108	1299659545	Lưu Ngọc Khánh Chi	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Hồng	1900	1565	Đồng
109	1300365811	Nguyễn Hải Minh Nhật	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1900	1569	Đồng
110	1301678661	Trương Quang Bảo Phương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1900	1610	Đồng
111	1300472260	Trần Trung Hiếu	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Thuận	1900	1664	Đồng
112	1300019556	Trịnh Nhật Hoàng	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Xá	1900	1681	Đồng
113	1299720020	Phạm Khôi Nguyễn	Hà Tĩnh	Huyện Hương Sơn	Trường Tiểu học Sơn Long	1900	1686	Đồng
114	1300785243	Huỳnh Thị Khánh Phương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1900	1689	Đồng
115	1299539537	Đào Thị Lâm Bình	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1900	1696	Đồng
116	1300738582	Nguyễn Thực Anh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lê Lợi	1900	1714	Đồng
117	1300733757	Lưu Hà Anh Thư	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Tân Phong	1900	1763	Đồng
118	1300800134	Lê Nguyễn Kỳ Nam	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Phú Cát	1900	1764	Đồng
119	1300418375	Giang Nhật Minh	Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Trường Tiểu học Quang Trung	1900	1792	Đồng
120	1300126958	Nguyễn Hồng Ngọc	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Nhân Trạch	1900	1799	Đồng
121	1300601334	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1900	1799	Đồng
122	1295885446	Đinh Quang Thắng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh An	1900	1799	Đồng
123	1299937280	Đỗ Gia Hưng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh An	1900	1799	Đồng
124	1295933201	Vu Tân Dung	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Xuân Hoà	1900	1799	Đồng
125	1295751512	Trần Nguyễn Thành Nhân	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Đại Trạch	1900	1799	Đồng
126	1300309354	Phan Xuân Dũng	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Xuân Mỹ	1900	1799	Đồng
127	1298517419	Nguyễn Gia Hân	Hà Tĩnh	Huyện Can Lộc	Trường Tiểu học Thanh Lộc	1890	1431	Đồng
128	1298595909	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1890	1470	Đồng
129	1297709231	Nguyễn Hoàng Lâm	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Đồng Mỹ	1890	1513	Đồng
130	1299691360	Nguyễn Đức Hòa	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1890	1560	Đồng
131	1297225133	Nguyễn Nhật Nam	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1890	1592	Đồng
132	1300964871	Nguyễn Sinh Hải	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1890	1598	Đồng
133	1300370973	Nguyễn Tiến Dũng	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Thuận	1890	1609	Đồng

134	1300579932	Nguyễn Hồng Vinh	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Số 3 Nam Lý	1890	1625	Đặng
135	1295772741	Nguyễn Thị Hà Giang	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường Tiểu học Thái Xuyên	1890	1654	Đặng
136	1300518142	Cao Thị Ngọc Hà	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Phong	1890	1660	Đặng
137	1297678556	Nguyễn Văn Hiếu	Hà Nam	Huyện Bình Lục	Trường Tiểu học xã Ngọc Lũ	1890	1667	Đặng
138	1299996922	Nguyễn Bảo Hà My	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học số 3 Phong Nha	1890	1701	Đặng
139	1300527871	Trần Bảo Kim Ngân	Hà Tĩnh	Huyện Hương Khê	Trường Tiểu học Phú Gia	1890	1746	Đặng
140	1301440286	Trịnh Phương Như	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 1 Thị trấn Thạch Hà	1890	1753	Đặng
141	1299707982	Hoàng Minh Đức	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Xuân	1890	1756	Đặng
142	1301034248	Nguyễn Trâm Anh	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1890	1763	Đặng
143	1299699300	Ngô Văn Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Lưu Quý An	1890	1792	Đặng
144	1300112322	Trần Minh Châu	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Bắc Đình	1890	1794	Đặng
145	1300318876	Võ Thành Đạt	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Số 1an Thủy	1890	1799	Đặng
146	1300852739	Nguyễn Thị Lan Hương	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hải Trạch	1890	1799	Đặng
147	1301428383	Đinh Vũ Minh Châu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường tiểu học Trần Nhân Tông	1890	1799	Đặng
148	1299784147	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Đoài	1890	1799	Đặng
149	1295075306	Hoàng Khánh Hà	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường 1	1890	1799	Đặng
150	1296129601	Nguyễn Đức Duy	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1890	1799	Đặng
151	1300910973	Đỗ Xuân An	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Cường	1890	1799	Đặng
152	1298269435	Phạm Phúc Bảo Hưng	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cao An	1890	1799	Đặng
153	1297706041	Phạm Mai Trúc Quỳnh	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường Tiểu học Hà Thanh	1890	1799	Đặng
154	1299842909	Hoàng Linh Phi	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học số 3 Hoàn Lão	1890	1799	Đặng
155	1300671095	Nguyễn Thu Nguyễn Văn	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Xuân Phú	1890	1799	Đặng
156	1300188445	Bùi Vũ Diệu Linh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Hồng	1890	1799	Đặng
157	1300624526	Phan Hữu Khang	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường Tiểu học Phú Đa 1	1890	1799	Đặng
158	1300010964	Trần Xuân Bách	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Bạch Long	1890	1799	Đặng
159	1297408315	Trần Đình Tùng Anh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Hưng	1890	1800	Đặng
160	1300764935	Nguyễn Hương Giang	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường Tiểu học Hiến Nam	1890	1800	Đặng
161	1299740084	Đoàn Gia Huy	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Quảng Long	1890	1800	Đặng
162	1301594540	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Cường	1890	1800	Đặng
163	1297417882	Đỗ Hoa Thành	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1880	1259	Đặng
164	1300948270	Đặng Minh Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1880	1318	Đặng
165	1299741898	Nguyễn Anh Thư	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Văn Đức	1880	1332	Đặng
166	1297564923	Đỗ Gia Khoa	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1880	1367	Đặng
167	1297698770	Nguyễn Việt Thanh Phong	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Hoàn Lão	1880	1431	Đặng
168	1296064665	Trần Gia Khang	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1880	1479	Đặng
169	1297885171	Nguyễn Thanh Tú	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Quang Trung	1880	1501	Khuyến khích

170	1300070341	Trịnh Ngọc Quang	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Minh Quang	1880	1537	Khuyến khích
171	1300022685	Phạm Tuệ Minh	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Xá	1880	1541	Khuyến khích
172	1299535342	Vân Anh Dương	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1880	1567	Khuyến khích
173	1299797073	Nguyễn Gia Hưng	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường Tiểu học Tam Hồng 1	1880	1584	Khuyến khích
174	1300579300	Lê Gia Bảo	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường Tiểu học Tứ Cường	1880	1619	Khuyến khích
175	1299886548	Đoàn Mai Anh	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Văn Đức	1880	1620	Khuyến khích
176	1299877021	Nguyễn Khánh An	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Hồng	1880	1627	Khuyến khích
177	1300840866	Trần Hoàng An	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường Tiểu học Hùng Vương	1880	1631	Khuyến khích
178	1297451539	Đặng Bảo Lâm	Hưng Yên	Huyện Yên Mỹ	Trường Tiểu học Đồng Than	1880	1642	Khuyến khích
179	1300422741	Nguyễn Hồ Ngọc Oanh	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Đức Trạch	1880	1672	Khuyến khích
180	1300836907	Vũ Đình Hồng Dương	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Liên Bảo	1880	1693	Khuyến khích
181	1297217781	Trần Thị Anh Thơ	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Dương	1880	1701	Khuyến khích
182	1300502188	Nguyễn Lê Nguyệt Minh	Tiền Giang	Thành phố Mỹ Tho	Trường Tiểu học Thủ Khoa Huân	1880	1704	Khuyến khích
183	1300555641	Phạm Minh Tuấn	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 1 Ba Đồn	1880	1718	Khuyến khích
184	1300590101	Hoàng Khánh Ngân	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 1 Ba Đồn	1880	1727	Khuyến khích
185	1301348032	Trịnh Hoàng Tùng	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Giao Thiện	1880	1730	Khuyến khích
186	1299718160	Nguyễn Hồng Giang	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Chí Linh	1880	1737	Khuyến khích
187	1300821385	Trần Khánh An Nhiên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Quang Trung	1880	1752	Khuyến khích
188	1299845703	Võ Quốc Việt	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Tùng Anh	1880	1766	Khuyến khích
189	1300037094	Vũ Công Minh Đăng	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường 1	1880	1773	Khuyến khích
190	1300844744	Hồ Anh Minh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Liên Bảo	1880	1784	Khuyến khích
191	1299828832	Nguyễn Thị Mai Phương	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Lợi	1880	1794	Khuyến khích
192	1296167113	Trịnh Gia Huy	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Thanh Bình	1880	1799	Khuyến khích
193	1296379707	Trần Khánh Ly	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Hoàn Lão	1880	1799	Khuyến khích
194	1300714002	Chu Chấn Phong	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường tiểu học thị trấn Ân Thi	1880	1799	Khuyến khích
195	1300799288	Nguyễn Anh Khoa	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	1880	1799	Khuyến khích
196	1299631860	Nguyễn Minh Thư	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Hoà	1880	1799	Khuyến khích
197	1299318482	Nguyễn Tường Minh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nhị Châu	1880	1799	Khuyến khích
198	1300900645	Lê Quyên Đức	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Thạch Khôi	1880	1799	Khuyến khích
199	1300696994	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Song Ngữ Vũng Tàu	1880	1800	Khuyến khích
200	1299863686	Thanh Duy	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường Tiểu học Số 2 Ba Đồn	1880	1800	Khuyến khích
201	1301281246	Nguyễn Vi Bảo Ngọc	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Tiểu học Bắc Trạch	1880	1800	Khuyến khích
202	1299806192	Nguyễn Danh Tùng	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Cộng Hoà	1880	1800	Khuyến khích
203	1297085864	Võ Minh Thư	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Tùng Anh	1870	1013	Khuyến khích
204	1295721833	Phạm Hữu Thanh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trung Nhị	1870	1235	Khuyến khích
205	1299819416	Phùng Việt Hưng	Đồng Nai	Huyện Xuân Lộc	Trường Tiểu học Kim Đồng	1870	1307	Khuyến khích

206	1299987653	Lê Ngọc Minh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường Tiểu học Nguyễn Tấn Thành	1870	1546	Khuyến khích
207	1299705573	Nguyễn Bảo Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Đồng Xuân	1870	1548	Khuyến khích
208	1300606679	Đoàn Vũ Lan Chi	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thống Nhất	1870	1593	Khuyến khích
209	1299878678	Lê Thủy Dung	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Hoàng	1870	1602	Khuyến khích
210	1300944094	Phạm Thủy Dương	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng	1870	1605	Khuyến khích
211	1299846325	Phan Thế Nam Huy	Thanh Hóa	Thành phố Sầm Sơn	Trường Tiểu học DARWIN	1870	1631	Khuyến khích
212	1297467823	Bùi An Huy	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1870	1636	Khuyến khích
213	1299946337	Vũ Tường Lâm	Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Trường Tiểu học Minh Quang	1870	1664	Khuyến khích
214	1300047133	Nguyễn Tiến Đạt	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Xuân Thiều	1870	1665	Khuyến khích
215	1297347744	Nguyễn Hoàng Tùng	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Lưu Quý An	1870	1693	Khuyến khích
216	1300124197	Đinh Thế Dũng	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường TH và THCS Quảng Trường	1870	1701	Khuyến khích
217	1300917265	Nguyễn Kim Ngân	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Tùng Anh	1870	1711	Khuyến khích
218	1300747631	Lê Phạm Phước An	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Lê Lợi	1870	1713	Khuyến khích
219	1300384980	Nguyễn Đào Thanh Hùng	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Đức Long	1870	1731	Khuyến khích
220	1300968153	Nguyễn Hải Phương	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Vạn Trạch	1870	1738	Khuyến khích
221	1299947166	Trần Ngô Hà Trang	Hà Nam	Thị xã Duy Tiên	Trường Tiểu học phường Bạch Thượng	1870	1741	Khuyến khích
222	1295447701	Nguyễn Hồng Bảo Châu	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Lộc	Trường Tiểu học Trần Tiến Lực	1870	1758	Khuyến khích
223	1300629574	Trần Thục Quyên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Trường An	1870	1761	Khuyến khích
224	1300499624	Trần Ngọc Diệu Hưng	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Trung Trạch	1870	1775	Khuyến khích
225	1297883470	Đinh Gia Bảo	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường Tiểu học Quang Trung	1870	1776	Khuyến khích
226	1296331371	Hồ Đức Cường	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học Tam Phước 4	1870	1790	Khuyến khích
227	1296423829	Lê Mai Chi	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Hùng Vương	1870	1797	Khuyến khích
228	1300840463	Nguyễn Lưu Thủy Trang	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Hải Trạch	1870	1798	Khuyến khích
229	1300600200	Hồ Đặng Thuý Trâm	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Đức Trạch	1870	1799	Khuyến khích
230	1299967681	Nguyễn Nguyên Lâm	Cà Mau	Thành phố Cà Mau	Trường Tiểu học Quang Trung	1870	1799	Khuyến khích
231	1296370534	Nguyễn Bảo Linh A	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Xuân Hoà	1870	1799	Khuyến khích
232	1297636323	Bùi Nguyễn Hà Minh	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Trường Yên	1870	1799	Khuyến khích
233	1301475333	Đào Thái Nhân	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học 1 Thị trấn Thạch Hà	1870	1799	Khuyến khích
234	1299571701	Nguyễn Gia Bảo	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Thanh Xá	1870	1799	Khuyến khích
235	1298607358	Đỗ Hồng Phúc An	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Kim Anh	1870	1799	Khuyến khích
236	1299707459	Vũ Tuấn Minh	Ninh Bình	Huyện Gia Viễn	Trường Tiểu học Gia Phú	1870	1799	Khuyến khích
237	1299524918	Nguyễn Phạm Hà Trang	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Đồng Quang	1870	1799	Khuyến khích
238	1298588143	Nguyễn Phúc Lâm	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1870	1799	Khuyến khích

239	1300928596	Nguyễn Gia Minh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Đình Văn Tà	1870	1799	Khuyến khích
240	1300316758	Nguyễn Quỳnh Diệp	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi	1870	1800	Khuyến khích
241	1300888012	Ngô Tuấn Kiệt	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1870	1800	Khuyến khích
242	1300097293	Nguyễn Phương Linh	Nam Định	Huyện Nghĩa Hưng	Trường Tiểu học Nghĩa Trung	1870	1800	Khuyến khích
243	1295427478	Tăng Đức Cường	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường TH & THCS Thái Phúc	1870	1800	Khuyến khích
244	1295767863	Nguyễn Lê Bảo Dương	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thanh Sơn A	1870	1800	Khuyến khích
245	1299831759	Kiều Nguyễn Đức Phú	Hà Tĩnh	Thị xã Hồng Lĩnh	Trường Tiểu học Bắc Hồng	1870	1800	Khuyến khích
246	1301298388	Võ Trương Thùy Anh	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường Tiểu học Thống Nhất	1870	1800	Khuyến khích
247	1297806168	Phạm Thị Mai Khuê	Vĩnh Phúc	Huyện Vĩnh Tường	Trường Tiểu học Bình Dương 2	1870	1800	Khuyến khích
248	1295520556	Vũ Phúc Lâm	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Tiểu học Chu Văn An	1870	1800	Khuyến khích
249	1300021044	Trần Đăng Khôi	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường Tiểu học Trung Hà	1860	1420	Khuyến khích
250	1299928323	Hoàng Phi Long	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Vạn Trạch	1860	1464	Khuyến khích
251	1300053515	Phạm Kim Hoàng Quân	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường Tiểu học Yên Tiến	1860	1479	Khuyến khích
252	1297983351	Hoàng Phan Thảo Trang	Hà Tĩnh	Huyện Thạch Hà	Trường Tiểu học Thạch Ngọc	1860	1564	Khuyến khích
253	1299857424	Nguyễn Võ Minh Long	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Gia Tân	1860	1605	Khuyến khích
254	1299863684	Mạc Hà My	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Nam Hồng	1860	1670	Khuyến khích
255	1300571727	Vũ Thị Diệp Hạ	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường Tiểu học Hồng Phong	1860	1731	Khuyến khích
256	1298931249	Trịnh Vũ Quang Khánh	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Tiểu học Trần Phú	1860	1749	Khuyến khích
257	1301020869	Phạm Phúc Khánh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Liên Bảo	1860	1761	Khuyến khích
258	1299899236	Nguyễn Vĩnh Lộc	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường Tiểu học Kim Đình	1860	1766	Khuyến khích
259	1299924193	Nguyễn Hà Phương Nhi	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Á CHÂU	1860	1767	Khuyến khích
260	1300502219	Phạm Hữu Hà	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Lộc	Trường Tiểu học An Nông 2	1860	1771	Khuyến khích
261	1300366204	Lê Văn Trọng	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường Tiểu học Quảng Phú 2	1860	1775	Khuyến khích
262	1299895844	Nguyễn Thùy Linh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Quang Trung	1860	1792	Khuyến khích
263	1300702252	Phạm Minh Thư	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Đồng Đa	1860	1793	Khuyến khích
264	1299641866	Ngô Minh Nguyệt	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Nam Viêm	1860	1793	Khuyến khích
265	1299819417	Lê Minh Nhật	Hà Tĩnh	Thị xã Hồng Lĩnh	Trường Tiểu học Nam Hồng	1860	1799	Khuyến khích
266	1297570360	Lưu Tuyết Trần	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Thanh Sơn A	1860	1799	Khuyến khích
267	1297889634	Vũ Nguyễn Thùy Dương	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Tân Trường I	1860	1799	Khuyến khích
268	1300424874	Trần Danh Tùng	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Thái Thủy	1860	1799	Khuyến khích
269	1300031555	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường tiểu học Tiễn Châu	1860	1799	Khuyến khích
270	1300072441	Trần Lê Khánh Phương	Quảng Bình	Huyện Tuyên Hóa	Trường Tiểu học Sơn Hóa	1860	1799	Khuyến khích
271	1300353105	Nguyễn Ngọc Duy Khôi	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường Tiểu học Chí Linh	1860	1799	Khuyến khích
272	1300911674	Trần Thanh Thủy	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Xuân Trường	1860	1799	Khuyến khích
273	1299798491	Đỗ Mạnh Tuấn	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường Tiểu học Tân Việt	1860	1799	Khuyến khích

274	1300849744	Nguyễn Thanh Hà	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường Tiểu học Liên Bảo	1860	1800	Khuyến khích
275	1299962319	Đoàn Minh Khôi	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1860	1800	Khuyến khích
276	1300918937	Phạm Duy Khang	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	1860	1800	Khuyến khích
277	1295950201	Lê Tuệ Nhi	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1860	1800	Khuyến khích
278	1300700892	Lưu Nguyễn Bình Lam	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 1 Thanh Trạch	1860	1800	Khuyến khích
279	1300187742	Nguyễn Hùng Cường	Hà Tĩnh	Huyện Can Lộc	Trường TH Thị trấn Nghèn	1860	1800	Khuyến khích
280	1299999339	Nguyễn Hà Phương	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Đức Chính	1860	1800	Khuyến khích
281	1299955932	Phạm Minh Khánh	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường Tiểu học Hoành Sơn	1850	1447	Khuyến khích
282	1300868806	Lê Anh Kiệt	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường Tiểu học Mai Thúc	1850	1470	Khuyến khích
283	1299920267	Nguyễn Mai Phương	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Mậu	1850	1490	Khuyến khích
284	1295799587	Trịnh Nhật Minh	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Thiện Kế B	1850	1571	Khuyến khích
285	1300710214	Dương Khánh Ngọc	Quảng Bình	Huyện Quảng Ninh	Trường Tiểu học Tấn Ninh	1850	1614	Khuyến khích
286	1300713381	Bùi Trần Xuân Minh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường Tiểu học Minh Tân	1850	1657	Khuyến khích
287	1298264678	Phạm Thị Đan Linh	Hà Tĩnh	Huyện Nghi Xuân	Trường Tiểu học Tiến Điền	1850	1657	Khuyến khích
288	1300901878	Nguyễn Trung Hiến	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng	1850	1667	Khuyến khích
289	1295983648	Huỳnh Huy Hoàng	Cà Mau	Thành phố Cà Mau	Trường Tiểu học Quang Trung	1850	1668	Khuyến khích
290	1295819916	Nguyễn Công Tiến Đạt	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Thanh Lăng B	1850	1688	Khuyến khích
291	1300064656	Mai Khánh Hùng	Hà Tĩnh	Huyện Kỳ Anh	Trường Tiểu học Kỳ Lợi	1850	1711	Khuyến khích
292	1299603180	Đỗ Thị Ngọc Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Thị trấn Gia Lộc	1850	1760	Khuyến khích
293	1297694374	Lê Thị Kim Oanh	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Cường	1850	1761	Khuyến khích
294	1299722693	Võ Phước An	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường Liên cấp Hội nhập Quốc tế iSchool Quảng Trị	1850	1763	Khuyến khích
295	1300007579	Phạm Đoàn Trâm Anh	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường Tiểu học Quang Minh	1850	1782	Khuyến khích
296	1297809012	Dương Trung Kiên	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường Tiểu học Thạch Châu	1850	1792	Khuyến khích
297	1299922390	Phạm Thị Trà My	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường Tiểu học Ninh Xuân	1850	1795	Khuyến khích
298	1300654216	Vũ Việt Vương	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường Tiểu học Chí Minh	1850	1795	Khuyến khích
299	1300651476	Trần Đình Minh Trí	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường Tiểu học Quảng Ngạn I	1850	1796	Khuyến khích
300	1300469535	Đoàn Đức Cảnh	Hưng Yên	Huyện Tiên Lữ	Trường Tiểu học Hải Triều	1850	1798	Khuyến khích
301	1295683893	Đỗ Hồ Ánh Nguyệt	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường Tiểu học Khánh Nhạc B	1850	1799	Khuyến khích
302	1301111682	Phạm Ngọc Minh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái	1850	1799	Khuyến khích
303	1296638179	Nguyễn Linh Chi	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Đồng Thành	1850	1799	Khuyến khích
304	1299705569	Phạm Minh Thắng	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường Tiểu học Cẩm Phúc	1850	1799	Khuyến khích
305	1300610890	Lê Thị Quỳnh Liên	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Đồng Sơn	1850	1799	Khuyến khích
306	1296290404	Trần Thủy Tiên	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường Tiểu học Trung Nhị	1850	1799	Khuyến khích
307	1297628288	Nguyễn Thủy Dương	Hà Nam	Huyện Kim Bảng	Trường Tiểu học Khả Phong A	1850	1799	Khuyến khích
308	1300286747	Đào Thị Ngọc Diệp	Vĩnh Phúc	Huyện Bình Xuyên	Trường Tiểu học Gia Khánh A	1850	1799	Khuyến khích

309	1300901152	Nguyễn Duy Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường Tiểu học Nhị Châu	1850	1799	Khuyến khích
310	1300202543	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường Tiểu học Số 1 Bắc Lý	1850	1799	Khuyến khích
311	1299711105	Nguyễn Thu Trang	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường Tiểu học Nam Hồng	1850	1799	Khuyến khích
312	1299904849	Nguyễn Văn Đức	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường Tiểu học Tân Thành	1850	1800	Khuyến khích
313	1299723326	Phan Khánh Linh	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường Tiểu học Thái Yên	1850	1800	Khuyến khích
314	1300727410	Phạm Bảo Nam	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường Tiểu học Số 2 Nhân Trạch	1850	1800	Khuyến khích
315	1299612768	Dương Bằng Bằng	Vĩnh Phúc	Huyện Lập Thạch	Trường Tiểu học Thị trấn	1850	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 315 thí sinh, trong đó:

- 28 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 57 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 83 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 147 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 5 - Bảng C

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1301076396	Phạm Văn Ngọc	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường TH, THCS và THPT Quốc tế Bình Minh	1980	1786	Vàng
2	1301280131	Bùi Nguyễn Minh Quân	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	1970	1780	Vàng
3	1295554055	Hà Huy Hoàng	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1950	1633	Vàng
4	1295867729	Lê Quốc Bảo	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường tiểu học số 1 Phố Ràng	1950	1708	Vàng
5	1299716043	Bùi Khánh Bảo	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Quảng Yên	1950	1761	Vàng
6	1299855922	Trần Ngọc Hải	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Bình Khê 1	1940	1740	Vàng
7	1298896154	Phạm Hoài Trang	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1940	1758	Vàng
8	1299920261	Nguyễn Ngọc Diệp	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đồng Thành	1940	1763	Vàng
9	1295495945	Lưu Gia Khánh	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường Tiểu học Phong Châu	1930	1344	Vàng
10	1300648306	Hoàng Thiên Thanh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trới	1930	1657	Vàng
11	1299779126	Trần Thị Bích Ngân	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Tân Hưng	1930	1706	Vàng
12	1300776205	Hoàng Gia Hân	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	1930	1799	Vàng
13	1296160549	Vũ Bảo Nam	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Hồng Thái	1920	1120	Bạc
14	1294699142	Nguyễn Kim Ngọc Diệp	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Chương Xá	1920	1799	Bạc
15	1300177083	Lê Thu Phương	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đồng Thành	1920	1799	Bạc
16	1297403066	Lý Đức Tài	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường Tiểu học Thượng Nông	1910	1405	Bạc
17	1300173136	Hà Phương Linh	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học thị trấn Hạ Hòa	1910	1458	Bạc
18	1301364147	Nguyễn Thu Phương	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Quyết Thắng	1910	1524	Bạc
19	1299878691	Bùi Nhật Hạ	Đắk Lắk	Huyện Cư M'Gar	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1910	1622	Bạc
20	1299685669	Nguyễn Lê Trí Đạt	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường Tiểu học Ngọc Linh	1910	1667	Bạc
21	1296116719	Nguyễn Hoàng Lâm	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1910	1763	Bạc
22	1300630188	Nguyễn Quỳnh Trang	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Trới	1910	1786	Bạc
23	1298170076	Đỗ Nguyễn Gia Bảo	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ	1910	1787	Bạc
24	1297491505	Nguyễn Quỳnh Anh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Thọ Sơn	1910	1792	Bạc
25	1298017715	Nguyễn Tiến Nam	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	1910	1793	Bạc
26	1300081608	Nguyễn Mai Ngân Thảo	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH - THCS Đoàn Thị Điểm Hạ Long	1910	1795	Bạc
27	1299708343	Nguyễn Anh Tú	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1910	1799	Bạc



28	1291542388	Nguyễn Quốc Hưng	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường Tiểu học Chiềng Sinh	1900	1337	Bạc
29	1297104569	Đỗ Quang Trường	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1900	1676	Bạc
30	1297796045	Vũ Như Quỳnh	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường Tiểu học Bế Văn Đàn	1900	1759	Bạc
31	1299964137	Nguyễn Ngọc Huyền Minh	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	1900	1769	Bạc
32	1296318632	Vũ Minh Hằng	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Hợp Nhất	1900	1775	Bạc
33	1301488865	Nguyễn Diệp Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1900	1775	Bạc
34	1299910715	Nguyễn Quỳnh Thư	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Cao Mai	1900	1795	Bạc
35	1295636948	Trần Lê Khánh Chi	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học dân lập Nguyễn Bình Khiêm	1900	1799	Bạc
36	1296441511	Bùi Trung Đức	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Thị trấn Thanh Ba	1900	1799	Bạc
37	1300034851	Đặng Khả Tú	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Hoàng Quế	1890	1524	Đồng
38	1301490158	Nguyễn Dương Bảo Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1890	1699	Đồng
39	1296387573	Hoàng Phương Chi Mai	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1880	1154	Đồng
40	1295041469	Trần Lê Hào	Đắk Lắk	Huyện Cư Kuin	Trường Tiểu học Nguyễn Tất Thành	1880	1576	Đồng
41	1299704451	Trương Quỳnh Chi	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học, THCS-THPT VICTORY	1880	1608	Đồng
42	1300732126	Đỗ Ngọc Bảo Trâm	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1880	1621	Đồng
43	1298639085	Phí Đức Hải	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Kim Đồng	1880	1784	Đồng
44	1301075711	Nguyễn Mỹ Phương	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	1870	1532	Đồng
45	1297311229	Nguyễn Bảo Nam	Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Tân Phú	1870	1536	Đồng
46	1298222293	Nguyễn Mạnh Hùng	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1870	1700	Đồng
47	1300250626	Lê Tài Khôi	Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Trường Tiểu học Thị trấn	1870	1715	Đồng
48	1298398146	Nguyễn Đức Kiên	Hà Giang	Huyện Bắc Quang	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1870	1781	Đồng
49	1300227320	Lục Bảo Hoài An	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1870	1799	Đồng
50	1300637351	Vương Chí Kiên	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Ngô Sĩ Liên	1870	1799	Đồng
51	1296498563	Dương Hoàng Hương Linh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Thọ Sơn	1870	1800	Đồng
52	1300754229	Nguyễn Ánh Ngọc	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường TH&THCS 19/5	1860	1620	Đồng
53	1300532827	Vũ Hoàng Hải	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	1860	1706	Đồng
54	1295731069	Lương Nguyễn Thảo Nguyên	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học Tứ Hiệp	1860	1710	Đồng
55	1300993949	Nguyễn Vũ Hoàng Vinh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	1860	1717	Đồng
56	1300800852	Nguyễn Như Quỳnh	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường Tiểu học Hùng Vương	1860	1747	Đồng
57	1301478590	Nguyễn Hoàng Anh	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1860	1799	Đồng
58	1299754884	Trần Phương Linh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Hồng Thái	1860	1799	Đồng
59	1296777693	Vũ Minh Hiếu	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1860	1800	Đồng
60	1300719815	Nguyễn Thảo Linh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường Tiểu học Khám Lạng	1850	1674	Đồng
61	1296064659	Hoàng Yến Nga	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	1850	1693	Đồng

62	1294996635	Mê Phương Lâm	Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Tân Phú	1850	1726	Đồng
63	1295719358	Nguyễn Trung Kiên	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường Tiểu học Him Lam	1850	1787	Đồng
64	1299722298	Tôn Thất Vĩnh Phú	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học, THCS-THPT VICTORY	1850	1799	Đồng
65	1299723542	Lại Phương Uyên	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Vĩnh Khê	1850	1799	Đồng
66	1299930440	Trần Hoàng Bảo Hân	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Đức	1850	1799	Đồng
67	1295737481	Nguyễn Trọng Đạt	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Phương Xá	1850	1799	Đồng
68	1299646652	Tạ Ngọc Khánh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1850	1800	Đồng
69	1301108610	Nguyễn Hà Phương	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Bình	1850	1800	Đồng
70	1290963195	Nguyễn Minh Huy	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	1840	1501	Đồng
71	1299684693	Nguyễn Hà Phương	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Sông Thao	1840	1799	Đồng
72	1301170864	Nguyễn Mai Linh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Minh Hà	1840	1799	Đồng
73	1295887531	Đinh Hoàng Bách	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường Tiểu học Chi Lăng	1840	1799	Đồng
74	1300699588	Nguyễn Thành Hưng	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường Tiểu học Ngọc Lĩnh	1830	1464	Khuyến khích
75	1297628292	Vũ Thị Thanh Tâm	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Thị trấn Đoan Hùng	1830	1476	Khuyến khích
76	1300825622	Bùi Nhật Bảo	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1830	1682	Khuyến khích
77	1299993732	Nguyễn Quảng Thanh	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đông Thành	1830	1727	Khuyến khích
78	1299992787	Nguyễn Như Thanh	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Trảng An	1830	1752	Khuyến khích
79	1300740323	Trịnh Yến Chi	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Đông Thành	1830	1772	Khuyến khích
80	1300635870	Đặng Nguyễn Bảo Hà	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Kim Sơn	1830	1798	Khuyến khích
81	1300967362	Hà Thúc Tùng Anh	Thái Nguyên	Huyện Đại Từ	Trường Tiểu học Kim Đồng	1830	1798	Khuyến khích
82	1301246933	Nguyễn Đức Hải	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường Tiểu học Bình Sơn	1830	1799	Khuyến khích
83	1300407210	Đồng Chấn Phong	Lạng Sơn	Huyện Cao Lộc	Trường Tiểu học Đồng Đăng	1820	1481	Khuyến khích
84	1300484210	Lê Việt Dũng	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1820	1562	Khuyến khích
85	1300357369	Đỗ Bạch Dương	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Hội nhập Quốc tế iSchool - Cẩm Phả	1820	1664	Khuyến khích
86	1299844944	Hà Anh Tú	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Ninh Dân	1820	1676	Khuyến khích
87	1295939727	Trần Tuệ Ngọc	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường Tiểu học Supe	1820	1735	Khuyến khích
88	1297545220	Nguyễn Thị Hà Linh	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Tiểu học Cẩm Thạch	1820	1736	Khuyến khích
89	1300179365	Phạm Yến Nhi	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường Tiểu học Ngọc Lĩnh	1820	1794	Khuyến khích
90	1298906888	Nguyễn Nam Phan Anh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	1820	1799	Khuyến khích
91	1298628899	Nguyễn Diễm Phương	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Phương Vỹ 2	1820	1799	Khuyến khích
92	1295965156	Trình Hương Giang	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Hùng Long	1820	1799	Khuyến khích
93	1299949169	Nguyễn Khôi Nguyên	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Kim Đồng	1820	1800	Khuyến khích
94	1297439912	Nguyễn Thục Linh	Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường Tiểu học Văn Luông	1820	1800	Khuyến khích
95	1300360240	Nguyễn Gia Hân	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường Hội nhập Quốc tế iSchool - Cẩm Phả	1820	1800	Khuyến khích
96	1300494204	Lã Đức Mạnh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	1810	1632	Khuyến khích
97	1301074318	Phạm Ngọc Minh Uyên	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	1810	1645	Khuyến khích



98	1300339914	Phạm Lê Anh Thư	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1810	1791	Khuyến khích
99	1297649194	Trần Thị Quỳnh Anh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1810	1799	Khuyến khích
100	1298542537	Nguyễn Tuấn Tú	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1810	1799	Khuyến khích
101	1301053492	Phùng Mai Anh	Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Trường Tiểu học Thị trấn	1810	1799	Khuyến khích
102	1300038168	Nguyễn Khánh Hà	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1810	1799	Khuyến khích
103	1299648938	Hoàng Phương Chính	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Sông Thao	1810	1799	Khuyến khích
104	1301396167	Nguyễn Huy Thành	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Thị trấn Đoan Hùng	1810	1799	Khuyến khích
105	1299981863	Lê Thái Duy	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Hồng Thái	1810	1799	Khuyến khích
106	1300998623	Phạm Thái Sơn	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường Tiểu học Cộng Hòa	1810	1799	Khuyến khích
107	1299732003	Trần Minh Trí	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường Tiểu học Phong Châu	1800	1331	Khuyến khích
108	1300746950	Vũ Đăng Sơn	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Chu Văn An	1800	1422	Khuyến khích
109	1299732537	Đàm Hà Bảo Linh	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường Tiểu học Đan Thượng I	1800	1514	Khuyến khích
110	1295785596	Hà Quang Khánh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Gia Cẩm	1800	1585	Khuyến khích
111	1299536529	Hà Anh Thư	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường Tiểu học Giấy Bãi Bằng	1800	1637	Khuyến khích
112	1299858078	Trương Hoàng Hiệp	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	1800	1688	Khuyến khích
113	1300036606	Lê Nguyễn Phúc	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường Tiểu học Hồng Thái Đông	1800	1766	Khuyến khích
114	1299835290	Văn Anh Phương	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường Tiểu học Chí Tiến	1800	1770	Khuyến khích
115	1299558632	Hoàng Duy Hải	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường Tiểu học Tạ Xá I	1800	1792	Khuyến khích
116	1300876455	Nguyễn An Nhật Nguyễn	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường Tiểu học Bãi Cháy	1800	1799	Khuyến khích
117	1300773331	Nguyễn Nhật Anh	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường Tiểu học Ngọc Quan	1800	1799	Khuyến khích
118	1299772291	Khúc Văn Khánh	Bắc Giang	Huyện Lạng Giang	Trường Tiểu học Thị trấn Kép	1800	1799	Khuyến khích
119	1301166091	Nguyễn Minh Khang	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	1800	1799	Khuyến khích
120	1299953143	Dương Cẩm Linh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học	1800	1799	Khuyến khích
121	1299828081	Ngô Thế Nam	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường Tiểu học Tân Dân	1800	1799	Khuyến khích
122	1297679924	Vương Chí Thành	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường Tiểu học Ngọc Linh	1800	1799	Khuyến khích
123	1298411366	Hoàng Anh Tùng	Bắc Giang	Thành phố Bắc Giang	Trường Tiểu học Tân Mỹ	1800	1799	Khuyến khích
124	1300989414	Trần Trang Nhung	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ	1800	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 124 thí sinh, trong đó:

- 12 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 24 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 37 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 51 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 8 - Bảng A

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299905081	Vũ Nhật Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1960	1408	Vàng
2	1294375789	Nguyễn Khánh Vy	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1960	1682	Vàng
3	1299883159	Chung Phương Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1940	1663	Vàng
4	1299904991	Trần Thủy Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1910	1616	Vàng
5	1299902512	Phan Lê Khánh Ngân	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1910	1738	Vàng
6	1295812612	Vũ Minh Thu	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1910	1788	Vàng
7	1294480656	Nguyễn Thủy Dương	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1890	1484	Vàng
8	1299874953	Dương Phan Đăng Khoa	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1890	1799	Vàng
9	1299787400	Nguyễn Quốc Cường	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Tiên Thanh	1890	1799	Vàng
10	1299907862	Trần Châu Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1880	1767	Bạc
11	1301485408	Ngô Nguyễn Hoài Bảo	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Lê Văn Hưu	1880	1793	Bạc
12	1300893171	Trần Hoàng Việt	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1870	1729	Bạc
13	1300931388	Hoàng Khánh Huy	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1870	1800	Bạc
14	1301679731	Ngô Châu Anh	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1860	1767	Bạc
15	1297869447	Nguyễn Bình Minh	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1860	1790	Bạc
16	1300556236	Nguyễn Linh Chi	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường THCS Quốc Tế Thăng Long	1850	1553	Bạc
17	1297603380	Đào Xuân Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1850	1578	Bạc
18	1300084568	Vũ Trung Kiên	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường THCS Quốc Tế Thăng Long	1850	1712	Bạc
19	1299906549	Đinh Thiên Hương	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1850	1799	Bạc
20	1300243643	Vũ Phúc Bảo Nam	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1840	1532	Bạc
21	1297547197	Patrik David Herciu	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1840	1662	Bạc
22	1299986698	Trương Đỗ Công Hiền	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đăng Lâm	1840	1799	Bạc
23	1299901214	Ngô Quý Dương	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1830	1691	Bạc
24	1300344293	Nguyễn Thành Trung	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Thanh Xuân	1830	1781	Bạc
25	1299874952	Kiều Minh Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1830	1787	Bạc
26	1296465530	Nguyễn Thục Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Thanh Xuân	1830	1799	Bạc
27	1301666816	Nguyễn Hồng Quang	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1830	1799	Bạc
28	1301682653	Nguyễn Lê Nhật Nam	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1830	1799	Bạc

29	1300059696	Mai Trọng Đức	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Lê Lợi	1820	1800	Đồng
30	1299939732	Lê Hiền Long	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1810	1548	Đồng
31	1299904996	Nguyễn Cao Hải Thu	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1810	1799	Đồng
32	1299883203	Hồ Ngọc Mai	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1800	1799	Đồng
33	1300875659	Nguyễn Công Duy	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1800	1800	Đồng
34	1300812886	Đoàn Thành Lộc	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Tiên Minh	1790	1701	Đồng
35	1301685223	Vũ Hải Vy	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1790	1799	Đồng
36	1299904961	Nguyễn Chúc An	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1780	1562	Đồng
37	1300938575	Đỗ Thúy An	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THCS Lương Thế Vinh	1780	1692	Đồng
38	1300300079	Vũ Thành Nam	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS Nam Sơn	1780	1793	Đồng
39	1299890393	Phùng Tuệ Nhi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1780	1793	Đồng
40	1299904992	Đỗ Tuệ Giang	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1780	1799	Đồng
41	1300264856	Lê Huyền My	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1780	1799	Đồng
42	1296741607	Nguyễn Hạnh Phương	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1780	1800	Đồng
43	1300114139	Phan Hoàng Khánh My	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Pascal	1770	1799	Đồng
44	1298465487	Nguyễn Phạm Anh Thư	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1760	1411	Đồng
45	1299904993	Đào Minh Ngọc	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1760	1744	Đồng
46	1299883155	Trịnh Phương Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1760	1792	Đồng
47	1301072078	Phạm Trà My	Hà Nội	Thị xã Sơn Tây	Trường THCS Cổ Đông	1760	1799	Đồng
48	1300574601	Lê Hoàng Nguyên	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đằng Lâm	1760	1799	Đồng
49	1296753940	Ngô Minh Dương	Hải Phòng	Quận Lê Chân	Trường THCS Dư Hàng Kênh	1760	1800	Đồng
50	1291450613	Nguyễn Hà Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1760	1800	Đồng
51	1300875624	Đặng Công Minh Tuấn	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1750	1783	Đồng
52	1299042005	Nguyễn Đỗ Bảo Ly	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1750	1799	Đồng
53	1299704947	Vũ Duy Thành	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Tiên Thanh	1750	1799	Đồng
54	1298444128	NGUYỄN TRÍ DŨNG	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Bình Chánh	Trường THCS Bắc Mỹ	1740	1799	Đồng
55	1300174990	Trần Thành Đạt	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1740	1799	Đồng
56	1295960042	Lê Trường Minh Đăng	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1730	1798	Khuyến khích
57	1295757381	Nguyễn Anh Đức	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1730	1799	Khuyến khích
58	1300357612	Hoàng Trung Hải	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1730	1800	Khuyến khích
59	1301257612	Phạm Minh Tâm	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1730	1800	Khuyến khích
60	1300800120	Trần Thanh Hiền	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1730	1800	Khuyến khích
61	1301678717	Nguyễn Bảo Linh	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1720	1660	Khuyến khích
62	1298104043	Nguyễn Phạm Hà Phương	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đằng Lâm	1700	1799	Khuyến khích

63	1300822805	Nguyễn Quang Việt Nhật	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1690	1799	Khuyến khích
64	1297701710	Nguyễn Thị Thủy Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1690	1799	Khuyến khích
65	1301282709	Trần Ngọc Khánh Uyên	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1690	1799	Khuyến khích
66	1295934710	Đỗ Gia Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1690	1799	Khuyến khích
67	1299800655	Đinh Gia Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1690	1799	Khuyến khích
68	1300684195	Phạm Thủy Tiên	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1680	1799	Khuyến khích
69	1299788838	Vũ Huyền Trang	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1680	1799	Khuyến khích
70	1300037259	Phạm Nguyễn Thanh Phong	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đồng Hải	1680	1799	Khuyến khích
71	1297677551	Phan Phương Loan	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Tiên Minh	1670	1799	Khuyến khích
72	1300032533	Cao Thị Hương Liên	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Dương	1670	1799	Khuyến khích
73	1296749159	Thiếu Minh Phương	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS Nam Sơn	1670	1799	Khuyến khích
74	1300842395	Trương Thục Anh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Pascal	1670	1799	Khuyến khích
75	1300226418	Lương Thiện Lâm	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Lê Lợi	1670	1799	Khuyến khích
76	1296741614	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1670	1799	Khuyến khích
77	1299777688	Nguyễn Thành Đoàn	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1670	1799	Khuyến khích
78	1300994026	Phạm Lê Gia Thịnh	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THCS Lương Thế Vinh	1670	1800	Khuyến khích
79	1300773291	Ngô Bảo Khánh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Thanh Xuân	1660	1799	Khuyến khích
80	1290887285	Nguyễn Đăng Khoa	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường THCS Trâu Quỳ	1660	1799	Khuyến khích
81	1292513825	Nguyễn Hiền Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1660	1799	Khuyến khích
82	1299902494	Vũ Hoàng Phương Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1660	1800	Khuyến khích
83	1300114489	Đàm Minh Trang	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường THCS Lê Ich Mộc	1660	1800	Khuyến khích
84	1300078582	Phạm Linh Nga	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Lê Lợi	1650	1799	Khuyến khích
85	1296741637	Phạm Thị Thúy Quỳnh	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1650	1799	Khuyến khích
86	1301400759	Trần Phạm Uyên Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Thanh Xuân	1650	1800	Khuyến khích
87	1301027565	Nguyễn Mai Phương	Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Trường THCS Quốc Tế Thăng Long	1640	1799	Khuyến khích
88	1290427163	Âu Ngọc Cát Tường	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường Phổ thông Việt Mỹ	1640	1800	Khuyến khích
89	1300242515	Nguyễn Công Phúc	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1640	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 89 thí sinh, trong đó:

- 09 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 19 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 27 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 34 thí sinh đạt giải Khuyến khích./

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 8 - Bảng B

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1295603618	Nguyễn Cao Long Khánh	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS-THPT Bến Hải	1970	1180	Vàng
2	1299989314	Vũ Khánh Huyền	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1940	1544	Vàng
3	1296154898	Nguyễn Bảo Ngọc	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1930	1515	Vàng
4	1301005697	Lê Hồng Minh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Võ Thị Sáu	1930	1799	Vàng
5	1290221880	Bùi Nhật Huy	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Trương Hán Siêu	1910	1799	Vàng
6	1300057091	Phạm Thùy Dương	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1890	1799	Vàng
7	1299967851	Trần Minh Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1880	1799	Vàng
8	1300248666	Đinh Hoàng Long	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1870	1728	Vàng
9	1300016881	Lương Hiền Linh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1860	1799	Vàng
10	1301483380	Nguyễn Sỹ Nhật Tiến	Nghệ An	Huyện Thanh Chương	Trường THCS Tôn Quang Phiệt	1860	1799	Vàng
11	1299761823	Đỗ Quý Trọng	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1860	1800	Vàng
12	1301075980	Trình Lê Vy	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Chu Văn An	1860	1800	Vàng
13	1290969026	Đào Thị Lam Nghi	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1850	1426	Vàng
14	1300278922	Phạm Khánh Toàn	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1850	1510	Vàng
15	1291719259	Vũ Phạm Mai Phương	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1850	1584	Vàng
16	1300096690	Trịnh Anh Đức	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1850	1623	Vàng
17	1294655379	Nguyễn Huy Phú	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nam Hồng	1850	1799	Vàng
18	1301019238	Nguyễn Ngọc Linh Đan	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Long Bình	1850	1799	Vàng
19	1300403096	Hoàng Thị Minh Ngọc	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1850	1800	Vàng
20	1300552135	Trần Phương Anh	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1840	1669	Vàng
21	1298147872	Phạm Tuấn Đạt	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nghĩa Chánh	1840	1720	Vàng
22	1300012932	Phạm Thị Phương Thảo	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1840	1800	Vàng
23	1299936829	Trương Thị Lan Anh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1840	1800	Vàng
24	1299989229	Đặng Anh Thư	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1830	1741	Vàng
25	1300243834	trần linh	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1830	1742	Vàng
26	1301631390	Nguyễn Vũ Đức Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1830	1754	Vàng
27	1300618624	Hồ Quỳnh Nhi	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường THCS Phú Xuân	1830	1777	Bạc



28	1296202911	Nguyễn Đức Sơn	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1830	1798	Bạc
29	1300340739	Trần Hải Đăng	Nghệ An	Thị xã Hoàng Mai	Trường THCS Quỳnh Thiện	1830	1800	Bạc
30	1300763490	Nguyễn Thúc Toàn	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Hàm Nghi	1820	1625	Bạc
31	1300770061	Phan Hà Linh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Hùng Vương	1820	1745	Bạc
32	1290683261	Lê Như Quỳnh	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THCS Lê Quý Đôn	1820	1749	Bạc
33	1299988802	Thu Hương	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1820	1800	Bạc
34	1297770182	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1820	1800	Bạc
35	1291882425	Ta Vu Kim Ngan	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1810	1662	Bạc
36	1300369548	Đoàn Ngọc Bảo Trân	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lý Tự Trọng	1810	1750	Bạc
37	1300290089	Trần Ngọc Bảo Châu	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1810	1765	Bạc
38	1294761220	Hồ Đức Minh Khanh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Chí Diểu	1810	1795	Bạc
39	1300375908	Nguyễn Trọng Cẩn	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lý Tự Trọng	1810	1799	Bạc
40	1300225562	Đỗ Nguyệt Minh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Phùng Chí Kiên	1810	1799	Bạc
41	1291104041	Hoàng Quang Minh	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường THCS Phạm Huy Thông	1810	1799	Bạc
42	1300417989	Phạm Hồng Quân	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1810	1800	Bạc
43	1299768452	Nguyễn Thị Vân Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1800	1658	Bạc
44	1296096076	Nguyễn Duy Phúc	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1800	1769	Bạc
45	1300426875	Trần Ngọc Hân Nhiên	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1800	1785	Bạc
46	1297560193	Nguyễn Gia Hân	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1800	1788	Bạc
47	1301633156	Nguyễn Đình Quang	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1800	1799	Bạc
48	1300303530	Nguyễn Thái Hiền	Kiên Giang	Huyện Tân Hiệp	Trường THCS thị trấn Tân Hiệp	1800	1800	Bạc
49	1300244043	Lê Võ Quỳnh Anh	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1800	1800	Bạc
50	1300243954	Nguyễn Viết Thái Bình	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1790	1649	Bạc
51	1301027286	Nguyễn Cảnh Nhật Hào	Đồng Nai	Huyện Xuân Lộc	Trường THCS Lê Thánh Tông	1790	1742	Bạc
52	1301636783	Trần Nguyễn Xuân Diên	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường TH-THCS-THPT Thái Bình Dương	1790	1798	Bạc
53	1299790606	Trịnh Tuệ Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Trần Phú	1790	1799	Bạc
54	1300362084	Kim Nguyễn Hồng Trang	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1790	1799	Bạc
55	1300076187	Nguyễn Mạnh Đức	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1790	1799	Bạc
56	1300421914	Nguyễn Lê Minh Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1790	1799	Bạc
57	1299821667	Tô Nguyễn Thảo Minh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Trần Phú	1790	1800	Bạc
58	1300022912	Hoàng Minh Tuấn	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1790	1800	Bạc

59	1299772801	Bùi Ngọc Ánh	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1780	1457	Bạc
60	1299727435	Lương Thị Thủy Trang	Hưng Yên	Huyện Yên Mỹ	Trường THCS Tân Lập	1780	1722	Bạc
61	1300770713	Phạm Thái Hoàng	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Số 1 Đồng Sơn	1780	1799	Bạc
62	1300339171	Tạ Thị Thu Hằng	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1780	1800	Bạc
63	1297571577	Trịnh Thị Bảo Ngọc	Kiên Giang	Huyện Gò Quao	THCS&THPT Vĩnh Thắng	1770	1621	Bạc
64	1299942504	Nguyễn Khánh Ngân	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1770	1799	Bạc
65	1300113567	Nguyễn Minh Trí	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1770	1799	Bạc
66	1300439405	Đào Khoa Dũng	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1770	1800	Bạc
67	1299818180	Vũ Thị Bích Ngoan	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1760	1752	Bạc
68	1295913252	Nguyễn An Na	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường THCS Mỹ Châu	1760	1762	Bạc
69	1300019914	Phạm Hải Đăng	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ	1760	1767	Bạc
70	1299707375	Phạm Thị Hoàng Ngân	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1760	1790	Bạc
71	1300082025	Lại Thị Nguyệt Hà	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1760	1799	Bạc
72	1300856185	Nguyễn Văn Trịnh Phước	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường THCS Thị trấn Gio Linh	1760	1799	Bạc
73	1299962073	Phạm Minh Hùng	Hà Nam	Thành phố Phú Lý	Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	1760	1800	Bạc
74	1301117043	Nguyễn Tấn Phát	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1760	1800	Bạc
75	1301434763	Trương Tuyết Ngân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Ngọc Thanh	1750	1738	Bạc
76	1299851601	Bùi Thảo Minh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Cộng Hoà	1750	1799	Bạc
77	1295627114	Lại Gia Bảo	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1750	1799	Bạc
78	1290077946	Nguyễn Ngọc Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1750	1800	Bạc
79	1291039791	Trần Quốc Hào	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1740	1303	Đồng
80	1300556350	Nguyễn Thị Huệ Anh	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1740	1798	Đồng
81	1301148162	Bùi Minh Thành	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	1740	1799	Đồng
82	1294497267	Đổng Xuân Việt Phú	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1740	1800	Đồng
83	1300500168	Nguyễn Khắc Anh Khôi	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Phú	1740	1800	Đồng
84	1300659402	Vũ Đình Phúc	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1730	1799	Đồng
85	1300913166	Lê Hoàng Bảo Trân	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1730	1799	Đồng
86	1299442318	Hà Gia Huy	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Cẩm Thượng	1730	1799	Đồng
87	1299978845	Phạm Quang Huy	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1730	1800	Đồng
88	1300223971	Trịnh Thị Văn Khánh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Phùng Chí Kiên	1730	1800	Đồng
89	1301026593	Nguyễn Chí Tài	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Nhật Tân	1730	1800	Đồng
90	1300554647	Phan Hoàng Liên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1720	1781	Đồng

91	1295606818	Trần Phạm Ngọc Anh	Ninh Bình	Huyện Nho Quan	Trường THCS Đồng Phong	1720	1784	Đồng
92	1300368243	Vũ Hoài Bảo Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1720	1792	Đồng
93	1300324498	Bùi Trần Quang Nam	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Thành Nhân	1720	1797	Đồng
94	1300403145	Nguyễn Văn Tiến Đạt	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường THCS Đặng Dung	1720	1799	Đồng
95	1301032605	Nguyễn Khánh Ngọc	Hà Tĩnh	Huyện Hương Sơn	Trường THCS Sơn Kim	1720	1799	Đồng
96	1299988629	Trần Vũ Hải Đăng	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1720	1799	Đồng
97	1300003611	Đoàn Thu Giang	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1720	1799	Đồng
98	1300997936	Đoàn Thái Minh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Phùng Chí Kiên	1720	1800	Đồng
99	1300526409	Kim Đình Hoàng Anh	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1710	1800	Đồng
100	1301027096	Hà Trần Nhật Linh	Đồng Nai	Huyện Xuân Lộc	Trường THCS Trung Vương	1710	1800	Đồng
101	1300131610	Nguyễn Thị Minh Châu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1700	1752	Đồng
102	1297529958	Nguyễn Hải Yến Nhi	Quảng Trị	Huyện Cam Lộ	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1700	1796	Đồng
103	1292517713	Nguyễn Thanh Tùng	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1700	1799	Đồng
104	1300143800	Nguyễn Lê Hồng Anh	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Bình Thịnh	1700	1799	Đồng
105	1300255330	Vũ Thái Dương	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1700	1799	Đồng
106	1300647887	Lê Vĩnh Khánh Long	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Trần Cao Vân	1700	1799	Đồng
107	1299964005	Trần Thị Cẩm Ly	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1700	1799	Đồng
108	1300807546	Nguyễn Nhật Nam	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1700	1799	Đồng
109	1298259138	Hồ Nguyễn Khánh Duy	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường THCS Quách Xuân Kỳ	1690	1786	Đồng
110	1300216987	Vũ Thiên Tuấn	Quảng Ngãi	Huyện Trà Bồng	Trường THCS Trà Phú	1690	1792	Đồng
111	1299705407	Nguyễn Gia Bảo	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường THCS Quảng Phú	1690	1799	Đồng
112	1300286445	Nguyễn Hà Tuấn Anh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Hồng Phong	1690	1799	Đồng
113	1295840379	Bùi Bảo Anh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Kiến Quốc	1690	1799	Đồng
114	1300855258	Đoàn Hoàng Long	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THCS Phả Lại	1690	1799	Đồng
115	1298910515	Trần Thị Bảo Ngọc	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1690	1799	Đồng
116	1290426216	Quách Nhật Minh	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THCS Lý Tự Trọng	1690	1799	Đồng
117	1299805741	Nguyễn Minh Hiếu	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường THCS Dương Quang	1690	1799	Đồng
118	1300652014	Phạm Vũ Linh Đan	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1690	1799	Đồng
119	1298822681	Nguyễn Gia Khánh	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1690	1799	Đồng
120	1300024231	Trần Thúy Quyên	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1690	1799	Đồng
121	1300460395	Nguyễn Anh Huy	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1690	1800	Đồng
122	1301232679	Ngô Hải Châu	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Hòa Hậu	1680	1640	Đồng
123	1301221015	Bùi Phạm Gia Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1680	1797	Đồng
124	1295046421	Đinh Nguyễn Văn Anh	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1680	1799	Đồng

125	1300199016	Lê Thị Diệu Linh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1680	1799	Đồng
126	1300009288	Vũ Lê Hải An	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	1680	1799	Đồng
127	1296325931	Trần Bảo Long	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1680	1799	Đồng
128	1299997084	Tạ Phương Anh	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1680	1799	Đồng
129	1290168747	Nguyễn Thanh Quỳnh Nhi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1680	1800	Đồng
130	1300140459	Trần Nhật Phi	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Hải Thành	1680	1800	Đồng
131	1299981811	Trần Bá Hải Sơn	Quảng Trị	Huyện Triệu Phong	Trường TH&THCS Triệu Trung	1670	1784	Đồng
132	1299659379	Phạm Đỗ Quang Huy	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1670	1785	Đồng
133	1297805866	Dương Trung Sơn	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	1670	1798	Đồng
134	1300807483	Lê Anh Khôi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Trần Cao Vân	1670	1799	Đồng
135	1301670095	Cao Thị Cẩm Uyên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Chí Diểu	1670	1799	Đồng
136	1300792001	Đinh Khánh Chi	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1670	1799	Đồng
137	1295600764	Ngô Hà Phương	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1670	1800	Đồng
138	1300132448	Hồ Bùi Thảo Nhi	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Bắc Nghĩa	1660	1719	Đồng
139	1299481694	Quách Thiên Lam	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1660	1760	Đồng
140	1300072031	Phạm Phương Nga	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1660	1781	Đồng
141	1296082269	Dương Tuyết Nhi	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Xuân Hòa	1660	1799	Đồng
142	1297027526	Nguyễn Thảo Ngọc	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường THCS Bắc Trạch	1660	1799	Đồng
143	1300023651	Phạmhavy	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1660	1799	Đồng
144	1299890248	Nguyễn Nhật Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1660	1799	Đồng
145	1294348582	Vũ Bảo Khánh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Ninh Sơn	1660	1799	Đồng
146	1300998533	Trương Khánh Ngọc	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Ngọc Châu	1660	1799	Đồng
147	1300648995	Nguyễn việt hà	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Chu Văn An	1660	1800	Đồng
148	1299854025	Nguyễn Minh Trang	Nghệ An	Huyện Yên Thành	Trường THCS Phúc Thành	1660	1800	Đồng
149	1295400787	Nguyễn Thanh Tịnh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1660	1800	Đồng
150	1300224011	Võ Huỳnh Diễm My	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Quảng Phú	1650	1765	Đồng
151	1300375648	Nguyễn Thảo Linh	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1650	1769	Đồng
152	1299653380	Nguyễn Trần Gia Nhi	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường THCS Cảnh Dương	1650	1787	Đồng
153	1295806120	Nguyễn Tiến Phúc Đạt	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS An Bình	1650	1791	Đồng
154	1298646051	Phùng Tuấn Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1650	1799	Đồng
155	1299968786	Phạm Văn Thành	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1650	1799	Đồng
156	1295954201	Nguyễn Linh Nhi	Quảng Trị	Huyện Đa Krông	Trường THCS thị trấn KrôngKlang	1650	1799	Đồng
157	1300904977	Nguyễn Việt Hoàng Phú	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1650	1800	Đồng
158	1290256026	Vũ Minh Hương	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1650	1800	Đồng

159	1300579316	Hoàng Võ Quỳnh Nhi	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường THCS Quảng Phú	1650	1800	Đồng
160	1300432408	Đặng Châu Anh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1640	1612	Đồng
161	1299770964	Mai Quang Dũng	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Nguyễn Trãi	1640	1799	Khuyến khích
162	1299731897	Trần Ngọc Trâm Anh	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THCS Lý Tự Trọng	1640	1799	Khuyến khích
163	1300024123	Vân Đăng Vinh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1640	1799	Khuyến khích
164	1299772779	Giang Ngọc Linh	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1640	1800	Khuyến khích
165	1297735396	Vương Lệ Tuyết	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1630	1784	Khuyến khích
166	1300186597	Trần Bảo Hân	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1630	1799	Khuyến khích
167	1301487731	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1630	1799	Khuyến khích
168	1300838328	Lê Ngọc Thảo Nhi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1630	1799	Khuyến khích
169	1299920904	Phan Hà Anh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Kiến Quốc	1630	1800	Khuyến khích
170	1299953687	Trần Thị Minh Yến	Nghệ An	Huyện Yên Thành	Trường THCS Phúc Thành	1630	1800	Khuyến khích
171	1300869978	phạm bảo ngọc	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THCS Hải Hậu	1630	1800	Khuyến khích
172	1299762841	Phạm Ngọc Hải Long	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1630	1800	Khuyến khích
173	1299811087	Dinh Hoang Bao Anh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1620	1795	Khuyến khích
174	1299927685	Vũ Phương Anh	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1620	1799	Khuyến khích
175	1299774282	Hoàng Đức Anh	Hưng Yên	Huyện Yên Mỹ	Trường THCS Tân Lập	1620	1799	Khuyến khích
176	1299797029	Bùi Đỗ Hoàng long	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Khánh Hoà	1620	1799	Khuyến khích
177	1294492671	Dinh Thị khánh Hoàn	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1620	1799	Khuyến khích
178	1290642431	Ngô Đức Minh	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1620	1799	Khuyến khích
179	1300906375	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Võ Thị Sáu	1620	1799	Khuyến khích
180	1298220267	Lưu Yến Trang	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1620	1799	Khuyến khích
181	1296304680	Nguyễn Phương Trang	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1620	1800	Khuyến khích
182	1297650762	Nguyễn Phạm Thủy Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1620	1800	Khuyến khích
183	1300168755	Đào Ngọc Hà	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường THCS Nhân Hoà	1610	1799	Khuyến khích
184	1300747880	Nguyễn Ngọc Linh Hương	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1610	1799	Khuyến khích
185	1300114276	Nguyễn thị thủy trang	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1610	1799	Khuyến khích
186	1301144677	Tạ Thị Khánh Ly	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THCS Nguyễn Thiện Thuật	1610	1799	Khuyến khích
187	1299883176	Dương Ngọc Hà	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1610	1799	Khuyến khích
188	1295823894	Nguyễn Bảo Minh Anh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Trương Hán Siêu	1610	1799	Khuyến khích
189	1294437761	Lê Phạm Quỳnh Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1610	1800	Khuyến khích
190	1295903598	Võ Vĩnh Tú	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Chu Văn An	1610	1800	Khuyến khích
191	1299714991	Vũ Thị Ngọc Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1610	1800	Khuyến khích
192	1299971049	Dương Bảo Ngọc	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1600	1749	Khuyến khích

193	1290334955	Nguyễn Hoàng Khánh Vân	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1600	1799	Khuyến khích
194	1301488197	Trương Quang Anh	Nghệ An	Huyện Thanh Chương	Trường THCS Thanh Liên	1600	1799	Khuyến khích
195	1298664824	Trần Minh Quân	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiến	1600	1799	Khuyến khích
196	1300480417	Nguyễn Thanh An Bình	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Số 1 Nam Lí	1600	1799	Khuyến khích
197	1300478599	Đồng Thị Bảo Linh	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1600	1800	Khuyến khích
198	1300570582	Võ Quỳnh Hương	Bà Rịa - Vũng Tàu	Huyện Long Điền	Trường THCS Nguyễn Thị Định	1600	1800	Khuyến khích
199	1297565609	Nguyễn Huy Hoàng	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thụy Sơn	1600	1800	Khuyến khích
200	1301115088	Ngô Việt Minh Trang	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1590	1772	Khuyến khích
201	1300435040	Nguyễn Thanh Thảo	Vĩnh Phúc	Huyện Lập Thạch	Trường THCS Lập Thạch	1590	1798	Khuyến khích
202	1298924323	Lê Xuân Đại	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nghĩa Chánh	1590	1799	Khuyến khích
203	1300573760	Phạm Thị Hồng Ngọc	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Ngũ Hùng	1590	1799	Khuyến khích
204	1299507794	Hoàng Oanh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1590	1799	Khuyến khích
205	1300793677	Phạm Bích Ngọc	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THCS Hải Hậu	1590	1799	Khuyến khích
206	1300878382	Nguyễn Phương Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Ngọc Châu	1590	1799	Khuyến khích
207	1300492893	Phạm Hữu Bình An	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Lộc Ninh	1590	1800	Khuyến khích
208	1300322988	Mai Ngọc Lan	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Ninh Thành	1590	1800	Khuyến khích
209	1301057355	Phạm Bùi Hoàng Dung	Bình Dương	Thành phố Thuận An	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	1590	1800	Khuyến khích
210	1300552775	Phạm Quỳnh Chi	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1590	1800	Khuyến khích
211	1296286231	Lã Tâm Bình	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1580	1687	Khuyến khích
212	1299980031	Nguyễn Cảnh Bé	Bình Dương	Thành phố Thuận An	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	1580	1799	Khuyến khích
213	1300140909	Đặng Thị Thanh Mai	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường THCS Khiếu Năng Tĩnh	1580	1799	Khuyến khích
214	1300604981	Phạm Thảo Nguyễn	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1580	1799	Khuyến khích
215	1301422917	Nguyễn Anh Thư	Hà Nam	Thành phố Phủ Lý	Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	1580	1799	Khuyến khích
216	1299705586	Nguyễn Kiên Văn	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường TH-THCS-THPT Trưng Vương	1580	1799	Khuyến khích
217	1300315942	Phạm Thị Yến Nhi	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1580	1799	Khuyến khích
218	1300043336	Đặng Mai Chi	Hà Nam	Huyện Bình Lục	Trường THCS Ngọc Lũ	1580	1799	Khuyến khích
219	1301629179	Võ Bùi Cát Tường	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1580	1799	Khuyến khích
220	1300099091	Trịnh Thu Hương	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiến	1580	1799	Khuyến khích
221	1300400878	Lê Nguyễn Khánh Thảo	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1580	1800	Khuyến khích
222	1300247527	Hoàng Thế Hải	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Khánh Trung	1580	1800	Khuyến khích
223	1300325985	Nguyễn Hòa An	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THCS Hồng Lạc	1580	1800	Khuyến khích
224	1300009491	Bùi Ngô Ngọc Bích	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1570	1799	Khuyến khích
225	1299993768	Lê Phương Thu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1570	1799	Khuyến khích

226	1300405897	Vũ Thị Thu Trang	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Nguyễn Lương Bằng	1570	1799	Khuyến khích
227	1300553220	Nguyễn Hương Thảo	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1570	1799	Khuyến khích
228	1296015113	Trần Bình Minh	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nhân Thịnh	1570	1799	Khuyến khích
229	1297769337	Trần Ngọc Minh Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1570	1799	Khuyến khích
230	1300009314	Nguyễn Hoàng Thiện	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1570	1799	Khuyến khích
231	1298146141	Võ Huỳnh Tân	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THCS Nguyễn Du	1570	1799	Khuyến khích
232	1299843091	Phan Lê Bảo Kim	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lý Tự Trọng	1570	1799	Khuyến khích
233	1300997443	Trần Quang Anh	Hà Nam	Huyện Bình Lục	Trường THCS xã Tiểu Động	1570	1799	Khuyến khích
234	1291671608	Nguyễn Hồng Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1570	1800	Khuyến khích
235	1300045927	Vũ Hà Thu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1570	1800	Khuyến khích
236	1300284979	Trần Nguyễn Thảo My	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Ắ CHÂU	1570	1800	Khuyến khích
237	1299726669	Phạm Kim Phụng	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1570	1800	Khuyến khích
238	1296327496	Phan Hoàng Phúc Nguyễn	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường THCS Thạch Kim	1560	1799	Khuyến khích
239	1300073845	Phạm Quang Minh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1560	1799	Khuyến khích
240	1299988290	Ngô Đăng Khôi	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1560	1799	Khuyến khích
241	1300942370	Trần Khánh Vy	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Tứ Cường	1560	1799	Khuyến khích
242	1294217524	Lê Vũ Thu Phương	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Thị trấn Thanh Miện	1560	1799	Khuyến khích
243	1297418854	Lê Quỳnh Chi	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Hùng Vương	1560	1799	Khuyến khích
244	1300504220	Đỗ Ngọc Trúc Linh	Kiên Giang	Huyện An Biên	Trường THCS Thị trấn Thứ Ba 2	1560	1799	Khuyến khích
245	1290990082	Nguyễn Việt Anh Thư	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT Võ Văn Kiệt	1560	1799	Khuyến khích
246	1290546314	Phạm Lê Diễm Quỳnh	Kiên Giang	Huyện Tân Hiệp	Trường THCS Thanh Đông	1560	1799	Khuyến khích
247	1299894739	Lê Vinh Báo	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường THCS Đình Tiên Hoàng	1560	1800	Khuyến khích
248	1301047691	Bùi Nguyễn Anh Phúc	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1560	1800	Khuyến khích
249	1300009375	Nguyễn Phương Hà	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1560	1800	Khuyến khích
250	1299762192	Nguyễn Tuấn Dũng	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1550	1475	Khuyến khích
251	1301118743	Ngô Quang Nghĩa	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1550	1799	Khuyến khích
252	1300202562	Nguyễn Anh Chúc	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Diên Xá	1550	1799	Khuyến khích
253	1300095048	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1550	1799	Khuyến khích
254	1300463436	Lê Quang Minh	Hà Nam	Huyện Bình Lục	Trường THCS Nguyễn Khuyến	1550	1799	Khuyến khích
255	1300923912	Lê Văn Nam	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Võ Thị Sáu	1550	1799	Khuyến khích
256	1299897606	Nguyễn Nhật Minh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lê Hồng Phong	1550	1799	Khuyến khích
257	1299936212	Đặng Quỳnh Nga	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Trương Hán Siêu	1550	1799	Khuyến khích
258	1300190934	Nguyễn Trần Phùng Trí	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1550	1800	Khuyến khích

259	1295633911	Lê Thị Ngọc Khuê	Đồng Nai	Huyện Định Quán	Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai	1550	1800	Khuyến khích
260	1299834715	Trần Hiền Mai	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1550	1800	Khuyến khích
261	1299860887	Nguyễn Cửu Trung Kiên	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1550	1800	Khuyến khích
262	1299797429	Nguyễn Thị Thái Hà	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1550	1800	Khuyến khích
263	1300706185	Trần Minh Thương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Chí Diểu	1540	1778	Khuyến khích
264	1295033355	Nguyễn Gia Huy	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1540	1798	Khuyến khích
265	1300099650	Trần Xuân Tân	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1540	1799	Khuyến khích
266	1299881530	Lê Quang Minh Hiếu	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Phan Đình Phùng	1540	1799	Khuyến khích
267	1300183538	Phan Hoàng Khánh Ngọc	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Khánh Hoà	1540	1799	Khuyến khích
268	1300095958	Lê Quang Huy	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1540	1799	Khuyến khích
269	1295628517	Quảng Hồng Quyền	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1540	1800	Khuyến khích
270	1300642824	MAI LAN ANH	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường TH và THCS Quảng Trường	1540	1800	Khuyến khích
271	1300332768	Trần Quỳnh Anh	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Lộc Ninh	1530	1797	Khuyến khích
272	1297337921	Trần Bảo Ngọc	Trà Vinh	Huyện Cầu Ngang	Trường THCS Thị trấn Cầu Ngang	1530	1797	Khuyến khích
273	1299801329	Nguyễn Đức Trung	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1530	1799	Khuyến khích
274	1299812930	Võ Nguyên Thắng	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường TH-THCS-THPT Trung Vương	1530	1799	Khuyến khích
275	1300216805	Nguyễn Ngọc Khánh	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường THCS Phong Thủy	1530	1799	Khuyến khích
276	1300074470	Phạm Quỳnh Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1530	1799	Khuyến khích
277	1300527896	Ngô Xuân Mai	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1530	1799	Khuyến khích
278	1299899541	Nguyễn Thị Kim Khánh	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường THCS Mỹ Châu	1530	1799	Khuyến khích
279	1301094208	Nguyễn Anh Tùng	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Long Bình	1530	1799	Khuyến khích
280	1299784793	Nguyễn Ngọc Huyền	Nghệ An	Huyện Yên Thành	Trường THCS Bạch Liêu	1530	1799	Khuyến khích
281	1301682796	Tạ Nguyễn Bảo Long	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường THCS Quảng Phú	1530	1799	Khuyến khích
282	1297723685	Phan Huy Phát Thịnh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Đồng Tâm	1530	1800	Khuyến khích
283	1300055911	Đỗ Hồng Hà	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1530	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 283 thí sinh, trong đó:

- 26 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 52 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 82 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 123 thí sinh đạt giải Khuyến khích/.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 8 - Bảng C

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299800797	Lưu Bá Phong	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1950	1510	Vàng
2	1297799764	Khương Ngọc Anh Dũng	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1920	1794	Vàng
3	1296102721	Đào Phúc Đại Dương	Đắk Lắk	Huyện Krông Ana	Trường THCS Lê Quý Đôn	1910	1740	Vàng
4	1301652908	Trương Huyền Ngọc	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1900	1491	Vàng
5	1301164125	Đặng Minh Dương	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1900	1676	Vàng
6	1301660735	Nguyễn An Nguyễn	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1840	1611	Vàng
7	1300932020	Nguyễn Diệu Huyền	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1840	1754	Vàng
8	1300803101	Nguyễn Lê Phương Mai	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1840	1795	Vàng
9	1300447247	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1840	1799	Vàng
10	1301126754	Nguyễn Thúy Quỳnh	Quảng Ninh	Thành phố Cẩm Phả	Trường THCS Bái Tử Long	1840	1800	Vàng
11	1296144277	Lưu Thảo My	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường THPT Lương Thế Vinh	1830	1705	Vàng
12	1297789829	Nguyễn Hoài Anh	Hòa Bình	Huyện Kim Bôi	Trường TH&THCS Vĩnh Tiến	1830	1799	Vàng
13	1295070321	Nguyễn Khánh	Hòa Bình	Huyện Lương Sơn	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cửu Long	1820	1799	Vàng
14	1301205104	Sỹ Hoàng Khánh Linh	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1820	1799	Vàng
15	1299779064	Nguyễn Huyền Linh	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1820	1799	Vàng
16	1300621965	Phạm Hữu Bình	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1820	1799	Vàng
17	1297397377	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1810	1790	Bạc
18	1300234646	Cao Hoàng Triệu Vy	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1800	1793	Bạc
19	1300050978	Vy Gia Hưng	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường THCS Văn Lung	1800	1795	Bạc
20	1301154230	Nguyễn Nhật Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1800	1799	Bạc
21	1300075864	Nguyễn Hải Nam	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Tiến Phong	1800	1799	Bạc
22	1300663631	Cao Tiến Đạt	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THCS Phan Chu Trinh	1790	1789	Bạc
23	1299874018	Nguyễn Thị Thu Trang	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1790	1799	Bạc

24	1301377328	Nông Quỳnh Chi	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1790	1800	Bạc
25	1290144765	Nguyễn Mạnh Dũng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1780	1760	Bạc
26	1296012662	Nguyễn Ngọc Thảo Linh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Lê Quý Đôn	1770	1799	Bạc
27	1296225095	Nguyễn Phương Thảo	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THCS Chất lượng cao Mai Sơn	1760	1776	Bạc
28	1294487234	Đỗ Khánh Duy	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1760	1799	Bạc
29	1297995300	Bùi Thanh Tâm	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1760	1799	Bạc
30	1299978684	Hà Ngọc Huy	Lào Cai	Huyện Bảo Thắng	Trường THCS Thị trấn Phố Lu	1760	1799	Bạc
31	1299846148	Mao Minh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Yên Biên	1760	1799	Bạc
32	1290114582	Cao Thanh Thảo	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1760	1800	Bạc
33	1294783702	Hoàng Thu Hường	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1750	1799	Bạc
34	1290604062	Nguyễn Kiều Anh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Chi Lăng	1750	1799	Bạc
35	1298404573	Nguyễn Minh Quang	Bắc Giang	Huyện Lục Ngạn	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1740	1799	Bạc
36	1300590938	Nguyễn Hà My	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1740	1799	Bạc
37	1300445661	Sèo Ngọc Mẫn	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1740	1799	Bạc
38	1299795634	Nguyễn Như Hằng	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1740	1800	Bạc
39	1300782689	Nguyễn Khánh Toàn	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH - THCS Đoàn Thị Điểm Hạ Long	1730	1702	Bạc
40	1299887006	Cao Thảo Nguyên	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường THCS Nguyễn Du	1730	1777	Bạc
41	1295528988	Nguyễn Việt Hoàng	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	1720	1753	Bạc
42	1300808999	Phạm Bá Thành	Phú Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1720	1799	Bạc
43	1301237542	Đặng Gia Hán	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1720	1799	Bạc
44	1300038086	Trần Hồng Phúc	Hà Giang	Huyện Bắc Quang	Trường THCS Lương Thế Vinh	1720	1799	Bạc
45	1298457210	Lê Hiếu Anh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Lê Quý Đôn	1720	1800	Bạc
46	1290016183	Phan Trung Sơn	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Chấn Mộng	1720	1800	Bạc
47	1301048562	Hạp Hoàng Bảo Ngọc	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngô số 1	1710	1670	Đồng
48	1290318012	Đỗ Trường An	Hà Giang	Huyện Vị Xuyên	Trường THCS Lý Tự Trọng thị trấn Vị Xuyên	1710	1752	Đồng
49	1300116430	Nguyễn Chí Hùng	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Yên Biên	1710	1799	Đồng
50	1299933076	Hoàng Quỳnh Hương	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Yên Biên	1710	1800	Đồng
51	1300114562	Nguyễn Ngọc Thảo My	Lào Cai	Huyện Bảo Thắng	Trường THCS Thị trấn Phố Lu	1700	1799	Đồng
52	1300840177	Bùi Như Hải	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1700	1799	Đồng
53	1297180879	Đinh Hồng Ngọc	Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Trường THCS Lê Quý Đôn	1700	1800	Đồng
54	1297024576	Phạm Hải Yến	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường THCS Mông Dương	1700	1800	Đồng

55	1300957841	Nguyễn Thanh Ngân	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1690	1756	Đồng
56	1295866437	Nguyễn Phương Anh	Phù Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường THCS Tân Phú	1690	1800	Đồng
57	1300447510	Lý Minh Ngọc	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1680	1799	Đồng
58	1301377414	Phan Thái Hà	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1680	1800	Đồng
59	1300351165	Phạm Quang Huy	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1680	1800	Đồng
60	1300155125	Nguyễn Đức Anh	Đắk Nông	Thị xã Gia Nghĩa	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1670	1799	Đồng
61	1300930154	Đinh Hải Vũ	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Độc Lập	1670	1800	Đồng
62	1299976372	Dương Đức Nguyễn	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1660	1798	Đồng
63	1290653613	Nguyễn Hoàng Sa	Đắk Lắk	Huyện Cư Kuin	Trường THCS Dray Bhăng	1660	1799	Đồng
64	1299579076	Vũ Trịnh Ngọc Khánh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS Cương Sơn	1660	1799	Đồng
65	1300919809	Bùi Cẩm Nhung	Phù Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1660	1799	Đồng
66	1295098433	Cao Trọng Minh Khôi	Phù Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1660	1800	Đồng
67	1301121913	Nguyễn Minh Đức	Phù Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1660	1800	Đồng
68	1300386483	Vương Nhật Minh	Phù Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1650	1799	Đồng
69	1300781295	Lưu Gia Khánh	Phù Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1650	1799	Đồng
70	1299867326	Phạm Minh Phương	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường THCS Him Lam	1650	1799	Đồng
71	1294272280	Nguyễn Thị Quỳnh Lê	Phù Thọ	Huyện Thanh Sơn	Trường THCS Lê Quý Đôn	1650	1800	Đồng
72	1301126792	Đỗ Minh Dũng	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường THCS Bái Tử Long	1650	1800	Đồng
73	1301030817	Nguyễn Đức Hoàng Minh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngò số 1	1650	1800	Đồng
74	1300740330	Đoàn Nam Khánh	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1640	1797	Đồng
75	1299979076	Đặng Nguyễn Lưu An	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1640	1799	Đồng
76	1301449159	Lê Quỳnh Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1640	1799	Đồng
77	1301039565	Hoàng Khánh Ly	Phù Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Hưng Hoá	1640	1799	Đồng
78	1298132946	Lê Minh Hoàng	Hà Giang	Huyện Quang Bình	Trường THCS Yên Bình	1630	1450	Đồng
79	1296254509	Nguyễn Đức Kiên	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1630	1796	Đồng
80	1301039937	Trần Chu Thành	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Độc Lập	1630	1799	Đồng
81	1294969908	Trần Hoàng Lan	Phù Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Tiên Phong	1620	1788	Đồng
82	1300984185	Nguyễn Việt Hải	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường THCS Nguyễn Du	1620	1798	Đồng
83	1301083791	Tăng Thùy Dương	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1620	1799	Đồng
84	1291476875	Trần Minh Hằng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1620	1800	Đồng
85	1301098761	Nguyễn Hà Linh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1620	1800	Đồng

86	1300407769	Trần Thị Phương Thảo	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1610	1799	Đồng
87	1295914203	Kiểu Thu Thủy	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1610	1800	Đồng
88	1300782446	Phạm Nguyễn Nam Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH - THCS Đoàn Thị Điểm Hạ Long	1610	1800	Đồng
89	1300184235	Phạm Ngọc Khánh	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1610	1800	Đồng
90	1299870529	Trần Bảo Minh	Phủ Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1600	1799	Khuyến khích
91	1300781246	Trần Lan Anh	Phủ Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1600	1799	Khuyến khích
92	1300929199	Nguyễn Cao Ngọc Hà	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1600	1799	Khuyến khích
93	1300134708	Nông Thu Nguyệt Ánh	Lạng Sơn	Huyện Lộc Bình	Trường THCS Thị trấn Lộc Bình	1600	1800	Khuyến khích
94	1300487601	Phạm Thị Mai Linh	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	1600	1800	Khuyến khích
95	1299929888	Dương Minh Tuệ	Hòa Bình	Huyện Lạc Sơn	Trường TH&THCS Vụ Bản	1600	1800	Khuyến khích
96	1300745772	Lê Thị Mai Phương	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1590	1799	Khuyến khích
97	1300414160	Trần Phương Thảo	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1590	1799	Khuyến khích
98	1300445701	Trần Thuý Linh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1590	1799	Khuyến khích
99	1297717754	Phan Nhật Phúc	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1590	1799	Khuyến khích
100	1298326129	Nguyễn Lê Thảo Anh	Đắk Lắk	Thị xã Buôn Hồ	Trường THCS Nguyễn Du	1590	1799	Khuyến khích
101	1301314432	Trương Anh Tùng	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1590	1800	Khuyến khích
102	1290547758	Nguyễn Thủy Nhung	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1590	1800	Khuyến khích
103	1299833572	Lương Thành Vinh	Phủ Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Ngọc Quan	1580	1797	Khuyến khích
104	1301090858	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1580	1799	Khuyến khích
105	1300370218	Vũ Việt Quang	Bắc Giang	Huyện Lục Ngạn	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1580	1799	Khuyến khích
106	1295879406	Vũ Ngọc Bảo Hân	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1580	1799	Khuyến khích
107	1300511229	Nguyễn Huyền Linh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1580	1799	Khuyến khích
108	1298012176	Đoàn Thị Minh Anh	Đắk Lắk	Huyện Ea H'leo	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1580	1799	Khuyến khích
109	1300053999	Lưu Việt Hùng	Phủ Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Văn Du	1580	1799	Khuyến khích
110	1295774731	Trần Anh Kiệt	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Phạm Văn Đồng	1580	1799	Khuyến khích
111	1300385321	Đỗ Thị Thanh Phương	Đắk Nông	Huyện Đắk R'Lấp	Trường THCS Lương Thế Vinh	1580	1800	Khuyến khích
112	1301682939	Vũ Đức Vinh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1570	1760	Khuyến khích
113	1300457138	Hà Đặng Yến Nhi	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1570	1792	Khuyến khích
114	1300847880	Vũ Quỳnh Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Lê Văn Tám	1570	1799	Khuyến khích
115	1301122543	Chu Hoàng Anh Thư	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Đồng Quang	1570	1799	Khuyến khích
116	1298635737	Đặng Khánh Duy	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1570	1799	Khuyến khích

117	1300923175	Lê Minh Phượng	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1570	1800	Khuyến khích
118	1300799388	Hà Phương Anh	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1570	1800	Khuyến khích
119	1299705445	Bùi Đức Long	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Văn Lương	1560	1799	Khuyến khích
120	1290380122	Nguyễn Thị Hương Thảo	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1560	1799	Khuyến khích
121	1298111576	Nguyễn Minh Quân	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Tiên Phong	1560	1799	Khuyến khích
122	1300810050	Nguyễn Ngọc Gia Linh	Phú Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1560	1800	Khuyến khích
123	1301029477	Nguyễn Thu Trang	Thái Nguyên	Huyện Đông Hỷ	Trường THCS Trại Cau	1560	1800	Khuyến khích
124	1298000158	Đặng Hà Hồng Phúc	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1550	1799	Khuyến khích
125	1300446204	Nguyễn Thanh Trúc	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1550	1799	Khuyến khích
126	1299821497	Lê Khả Anh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Lê Quý Đôn	1550	1799	Khuyến khích
127	1300706445	Dương Hà Mạnh Hùng	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1550	1799	Khuyến khích
128	1299983259	Tổng Thủy Tiên	Đắk Nông	Huyện Đắk Song	Trường THCS Nguyễn Du	1550	1800	Khuyến khích
129	1294729812	Hoàng Nguyễn Hoài Anh	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	1540	1796	Khuyến khích
130	1301573813	phạm gia huy	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Đồng Kinh	1540	1799	Khuyến khích
131	1300832844	Hoàng Nguyễn Phương Nguyễn	Đắk Lắk	Thị xã Buôn Hồ	Trường THCS Nguyễn Du	1540	1799	Khuyến khích
132	1299757954	Nguyễn Trần Tuấn Kiệt	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1540	1799	Khuyến khích
133	1299853727	Nguyễn Hoàng Phương Linh	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THCS Hạ Hòa	1540	1799	Khuyến khích
134	1300808229	Nguyễn Hoàng Anh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lý Tự Trọng	1540	1799	Khuyến khích
135	1300582323	Trần Minh Ngọc	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1540	1799	Khuyến khích
136	1297477265	Hoàng Ngọc Diệp	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1540	1800	Khuyến khích
137	1299711559	Lê Quang Vinh	Hòa Bình	Huyện Lương Sơn	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cầu Long	1540	1800	Khuyến khích
138	1299966895	Nguyễn Thu Hiền	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1540	1800	Khuyến khích
139	1301205650	Nguyễn Hữu Hoàng	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Tân Thịnh	1530	1799	Khuyến khích
140	1297615559	Nguyễn Bảo Trang	Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Trường THCS Lê Quý Đôn	1530	1799	Khuyến khích
141	1300079527	Nguyễn Khánh Huyền	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1530	1799	Khuyến khích
142	1300329266	Ngô Phương Mai	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1530	1799	Khuyến khích
143	1296730884	Phạm Việt Hải Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1530	1800	Khuyến khích
144	1301094316	Trần Khánh Lâm	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1530	1800	Khuyến khích
145	1295719859	Nguyễn Hà Phương	Đắk Nông	Thị xã Gia Nghĩa	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1520	1799	Khuyến khích
146	1300089144	Nguyễn Ngọc Hùng	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THCS Hạ Hòa	1520	1799	Khuyến khích

147	1301055180	Đặng Cao Trà Giang	Đắk Lắk	Huyện Ea H'leo	Trường THCS Nguyễn Du	1520	1799	Khuyến khích
148	1301386886	Vũ Nguyễn Hoàng Anh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS Lục Sơn	1520	1799	Khuyến khích
149	1295611757	Lê Đức Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Lê Văn Tám	1520	1799	Khuyến khích
150	1301653446	Vũ Minh Khôi	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1520	1799	Khuyến khích
151	1297592221	Trần Mạnh Tiến	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	1520	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 151 thí sinh, trong đó:

- 16 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 30 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 43 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 62 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 9 - Bảng A

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299903445	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1860	1799	Vàng
2	1298304790	Nguyễn Vỹ Phong	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1840	1799	Vàng
3	1296300351	Lương Hương Giang	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1830	1799	Vàng
4	1301248940	Vũ Nhật Linh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1820	1799	Vàng
5	1299905104	Lê Phan Minh Hiếu	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1810	1799	Vàng
6	1296283840	Vũ Hà Vân	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1800	1765	Vàng
7	1296737321	Nguyễn Quỳnh Chi	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng	1790	1796	Vàng
8	1301680166	Nguyễn Phương Ly	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1790	1799	Vàng
9	1290025466	Trần Ngọc Ngân Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1770	1799	Vàng
10	1297652167	Lê Xuân Khôi	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1770	1799	Vàng
11	1300591897	Vũ Quang Minh	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1760	1799	Vàng
12	1301682069	Nguyễn Duy Hải	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1760	1800	Vàng
13	1299904050	Nguyễn Khánh Hân	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1750	1799	Vàng
14	1290276549	Lương Gia Khang	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường Phổ thông Việt Mỹ	1750	1800	Vàng
15	1299907060	Nguyễn Hoàng Minh Trí	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1740	1799	Bạc
16	1300883192	Nguyễn Lê Nhật Nam	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1730	1777	Bạc
17	1299739996	Nguyễn Nguyễn Trung	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1730	1799	Bạc
18	1294317030	Hoàng Bảo Ngọc	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1730	1799	Bạc
19	1300981528	Hoàng Hải Long	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1720	1799	Bạc
20	1296737690	Đào Thị Hương Giang	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng	1710	1800	Bạc
21	1301119642	Nguyễn Xuân Lam	TP.Hồ Chí Minh	Quận Bình Thạnh	Trường THCS Đồng Đa	1700	1555	Bạc
22	1299528655	Lê Nguyễn Trường Nam	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Hồng	1700	1715	Bạc
23	1301143912	Phan Nguyễn Khải	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường TH & THCS Sky-Line	1700	1790	Bạc
24	1298951794	Lê Hoàng Nam	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1700	1800	Bạc
25	1299964426	Nguyễn Đỗ Hoàng Giang	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1690	1798	Bạc

26	1294495184	Đinh Mai Phương	Hà Nội	Huyện Đông Anh	Trường tiểu học, THCS và THPT Archimedes Đông Anh School	1690	1799	Bạc
27	1301056818	Đoàn Gia Bảo	TP.Hồ Chí Minh	Quận Bình Thạnh	Trường THCS Đồng Đa	1690	1799	Bạc
28	1301248972	Hoàng Bảo Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1690	1799	Bạc
29	1290315836	PHẠM LÂM HỒNG VY	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1680	1799	Bạc
30	1299831727	Phạm Hải Dương	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1670	1799	Bạc
31	1300695319	Hoàng Hải Yến	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng	1670	1799	Bạc
32	1296739278	Đoàn Hải Bình	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1670	1800	Bạc
33	1300979026	Trương Gia Huy	TP.Hồ Chí Minh	Quận Bình Thạnh	Trường THCS Lam Sơn	1660	1643	Bạc
34	1301680519	Trương Vương Thảo My	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1660	1787	Bạc
35	1300941275	Đỗ Quốc Việt	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THCS Chu Văn An	1660	1798	Bạc
36	1299811933	Trương Ngọc Anh	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Dương	1660	1799	Bạc
37	1299875481	Nguyễn Bảo Ngọc	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1650	1622	Đồng
38	1301248931	Trần Thủy Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1650	1719	Đồng
39	1290361537	Đặng Việt Hùng	Hà Nội	Thị xã Sơn Tây	Trường THCS Cổ Đông	1640	1799	Đồng
40	1298633883	Đào Ngọc Quỳnh Trang	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường THCS Trâu Quỳ	1640	1799	Đồng
41	1295810004	Phạm Anh Duy	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1630	1799	Đồng
42	1301682128	Đào Gia Linh	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1630	1799	Đồng
43	1300202445	Vũ Bảo Phương	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1630	1799	Đồng
44	1301248930	Chung Phương Chi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1630	1800	Đồng
45	1300805056	Nguyễn Phương Nhi	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đằng Lâm	1620	1741	Đồng
46	1300202160	Cao Minh Trí	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1620	1799	Đồng
47	1301409231	Nguyễn Trúc Duyên	Hải Phòng	Huyện Kiến Thụy	Trường THCS Đông phương	1620	1799	Đồng
48	1300264877	Lê Huyền My	Hà Nội	Huyện Thanh Oai	Trường TH & THCS Newton 5	1620	1799	Đồng
49	1296740131	Hoàng Hải	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Dương	1620	1800	Đồng
50	1301399228	Vũ Mạnh Hùng	Hải Phòng	Huyện Kiến Thụy	Trường THCS Đoàn Xá	1620	1800	Đồng
51	1290039036	Nguyễn Hải Phương	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1610	1799	Đồng
52	1301486681	Lê Bá Huy	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Lê Văn Hưu	1610	1799	Đồng
53	1300607847	Trần Ngọc Nhi	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đằng Lâm	1600	1499	Đồng
54	1300220587	Nguyễn Quỳnh Trang	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1600	1698	Đồng
55	1299795383	Hoàng Duy Phúc	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1590	1794	Đồng
56	1300529053	Đào Thị Minh Thư	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1590	1799	Đồng
57	1296737382	Mai Hải Trang	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng	1590	1799	Đồng
58	1298412676	Trần Nguyễn Như Ngọc	Cần Thơ	Quận Bình Thủy	Trường THCS An Thới	1590	1799	Đồng

59	1299921369	Nguyễn Lê Hiếu Minh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1590	1799	Đồng
60	1301248935	Nguyễn Chúc An	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1590	1799	Đồng
61	1300257499	Nguyễn Minh Trung	TP.Hồ Chí Minh	TP. Thủ Đức	Trường THCS Hoa Lư	1580	1799	Đồng
62	1301685126	Đào Minh Ngọc	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1580	1799	Đồng
63	1299726564	Trần Thảo Nguyên	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1580	1800	Đồng
64	1295593471	Nguyễn Thanh Phong	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1580	1800	Đồng
65	1300641890	Phan Mai Ngọc Trần	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS Đồng Thái	1570	1799	Đồng
66	1299745830	Đặng Khánh An	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1570	1799	Đồng
67	1301248965	Đỗ Tuệ Giang	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1570	1800	Đồng
68	1300271367	Nguyễn Thành Lộc	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Dương	1560	1794	Khuyến khích
69	1301469224	Lê Duy Phương	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Lê Văn Hưu	1560	1799	Khuyến khích
70	1296470172	Bùi Thu Khánh	Hải Phòng	Quận Dương Kinh	Trường THCS Hòa Nghĩa	1550	1799	Khuyến khích
71	1301249143	Hoàng Khánh Huy	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1550	1799	Khuyến khích
72	1296738931	Nguyễn Văn Duy	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS An Dương	1540	1708	Khuyến khích
73	1301384705	Dương Ngọc Linh	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	TH, THCS & THPT Vinschool Imperia	1540	1799	Khuyến khích
74	1301113581	Nguyễn Phúc Hoàng Minh	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường THCS Trâu Quỳ	1540	1799	Khuyến khích
75	1301248941	Trần Châu Anh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1540	1800	Khuyến khích
76	1300788772	Lê Thị Thùy Trang	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Hai Bà Trưng	1540	1800	Khuyến khích
77	1297572203	Bùi Thu Giang	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường THCS Trâu Quỳ	1530	1799	Khuyến khích
78	1296739063	Nguyễn Thị Lưu Li	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Quyết Tiến	1530	1800	Khuyến khích
79	1301248937	Phùng Tuệ Nhi	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Archimedes Academy	1530	1800	Khuyến khích
80	1300255603	Hoàng Tuấn Đạt	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Thanh Xuân	1530	1800	Khuyến khích
81	1301440482	Vũ Trọng Việt	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1520	1799	Khuyến khích
82	1300613019	Nguyễn Thành Trung	Hải Phòng	Quận Hải An	Trường THCS Đằng Lâm	1520	1799	Khuyến khích
83	1301568792	Nguyễn Hạnh Phương	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Khởi Nghĩa	1520	1800	Khuyến khích
84	1296027479	Nguyễn Ngọc Minh	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1510	1799	Khuyến khích
85	1296417849	Bùi Thị Quỳnh Anh	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1510	1799	Khuyến khích
86	1301004583	Phạm Ngọc Thủy An	TP.Hồ Chí Minh	Quận Bình Thạnh	Trường THCS Đồng Đa	1510	1799	Khuyến khích
87	1300254427	Lê Gia Minh	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1510	1799	Khuyến khích
88	1300063725	Đặng Lê Trúc Linh	TP.Hồ Chí Minh	TP. Thủ Đức	Trường THCS Hoa Lư	1510	1799	Khuyến khích
89	1300714684	Đoàn Minh Anh	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Thị trấn Tiên Lãng	1510	1800	Khuyến khích
90	1300185896	Lương Minh Phương	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1510	1800	Khuyến khích
91	1300582706	Trần Đức Thọ	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1500	1799	Khuyến khích
92	1300203088	Đàm Quang Duy	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1500	1799	Khuyến khích

93	1300182413	Nguyễn Thị Mai Phương	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Đoàn Lập	1500	1799	Khuyến khích
94	1300203380	Phạm Hoàng Quân	Hà Nội	Quận Thanh Xuân	Trường THCS Ngôi Sao	1500	1799	Khuyến khích
95	1301387055	Lê Minh Khôi	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	TH, THCS & THPT Vinschool Imperia	1490	1795	Khuyến khích
96	1301035389	Trần Gia Đình	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THCS Chu Văn An	1490	1799	Khuyến khích
97	1298581334	Trần Đỗ Quyền	Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Trường THCS Trâu Quỳ	1490	1799	Khuyến khích
98	1298284246	Trịnh Xuân Bách	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường Trung học cơ sở Thốt Nốt	1480	1799	Khuyến khích
99	1295836726	Nguyễn Vũ Nhật Anh	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1480	1799	Khuyến khích
100	1300259980	Nguyễn Đại Nghĩa	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1470	1799	Khuyến khích
101	1299699903	Nguyễn Thiên Kim	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Hóc Môn	Trường THCS Nguyễn An Khương	1470	1799	Khuyến khích
102	1298897881	Huỳnh Trần Gia Hân	Cần Thơ	Quận Ô Môn	Trường THCS Thới Long	1470	1800	Khuyến khích
103	1301680765	Nguyễn Quang Hưng	Hà Nội	Quận Cầu Giấy	Trường THCS Cầu Giấy	1470	1800	Khuyến khích
104	1301035350	Nguyễn Tấn Khôi	Hải Phòng	Huyện An Dương	Trường THCS Hồng Thái	1470	1800	Khuyến khích
105	1301402037	Vũ Dung Hà Mai	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường THCS Lưu Kiếm	1460	1799	Khuyến khích
106	1300896560	Nguyễn Ngọc Khánh	Hải Phòng	Quận Ngô Quyền	Trường THCS Chu Văn An	1460	1799	Khuyến khích
107	1300312775	Hồ Thái Phương Uyên	TP.Hồ Chí Minh	Huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1460	1799	Khuyến khích
108	1290322967	Nguyễn Ngọc Hân	Hải Phòng	Huyện Tiên Lãng	Trường THCS Vĩnh Quang	1460	1799	Khuyến khích
109	1298585364	Lê Phạm Trúc Linh	TP.Hồ Chí Minh	TP. Thủ Đức	Trường THCS Hoa Lư	1460	1799	Khuyến khích

Danh sách này có 109 thí sinh, trong đó:

- 14 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 22 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 31 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 42 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 9 - Bảng B

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299923373	Đỗ Minh Tiến	Hà Nam	Thành phố Phú Lý	Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	1870	1783	Vàng
2	1300372825	Lê Quang Nguyễn Phúc	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lê Hồng Phong	1840	1686	Vàng
3	1300736588	Bùi Quang Nguyễn	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lê Hồng Phong	1820	1768	Vàng
4	1299965902	Đoàn Minh Tuệ	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1820	1800	Vàng
5	1300521054	Lương Trọng Quý	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1800	1799	Vàng
6	1295603622	Nguyễn Cao Long Khánh	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS-THPT Bến Hải	1770	1760	Vàng
7	1300858587	Nguyễn Ngọc Lan Anh	Quảng Trị	Huyện Hướng Hóa	Trường THCS Khe Sanh	1770	1790	Vàng
8	1296144261	Phan Thị Huyền Nhung	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	1770	1797	Vàng
9	1300923249	Lê Ngọc Gia Hân	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1770	1799	Vàng
10	1295019464	Đỗ Thị Hà Chi	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1760	1786	Vàng
11	1290019683	Trần Thị Gia An	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn - Quyết Thắng	1760	1798	Vàng
12	1297639790	Đào Thị Lam Nghi	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1750	1800	Vàng
13	1300427959	Nguyễn Hà Ngân	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1740	1564	Vàng
14	1300264454	Nguyễn Anh Trung	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1740	1622	Vàng
15	1297868637	Lưu Trường Lộc	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1740	1723	Vàng
16	1300608271	Nguyễn Tấn Minh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1740	1800	Vàng
17	1298344356	Võ Anh Tú	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	1730	1344	Vàng
18	1300541263	Nguyễn Hải Nam	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Quảng Thọ	1730	1792	Vàng
19	1298010136	Trần Hạo	Kiên Giang	Huyện Giồng Riềng	Trường THCS Mai Thị Hồng Hạnh	1730	1797	Vàng
20	1300247370	Phạm Hải Sơn	Quảng Trị	Huyện Hướng Hóa	Trường THCS Tân Lập	1730	1799	Vàng
21	1300756855	Nguyễn Lê Minh Khuê	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1730	1800	Vàng
22	1300117340	Trương Linh Vân	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1720	1300	Bạc
23	1290439510	Hoàng Nguyễn Lam Nghi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1720	1799	Bạc
24	1297415533	Đào Thị Mỹ Vân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Phan Đình Phùng	1720	1799	Bạc

25	1300119985	Phạm Ngọc Thái Hùng	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Phan Đình Phùng	1710	1788	Bạc
26	1300569256	Trần Đan Phương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1710	1789	Bạc
27	1290116455	Nguyễn Phạm Minh Tâm	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Minh Tân	1700	1799	Bạc
28	1298842634	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1700	1799	Bạc
29	1299703534	Nguyễn Lân Dũng	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1690	1799	Bạc
30	1299914691	Nguyễn Quang Diệu	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Bà Rịa	Trường TH, THCS & THPT Học viện Anh quốc	1690	1799	Bạc
31	1299745182	Phạm Minh Đức	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1690	1800	Bạc
32	1300366629	Đặng Trọng Phúc	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Vang	Trường THCS Phú Xuân	1690	1800	Bạc
33	1298248831	Trần Văn Hợi	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	1680	1730	Bạc
34	1290164843	Võ Thành Nhân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường TH-THCS-THPT Trưng Vương	1680	1799	Bạc
35	1300790957	Phạm Đình Minh Hiếu	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Phạm Công Bình	1680	1799	Bạc
36	1300404386	Đoàn Ngọc Bảo Trân	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lý Tự Trọng	1680	1799	Bạc
37	1299935960	Đào Tùng Lâm	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Cổ Dũng	1680	1799	Bạc
38	1299853439	Nguyễn Hồng Ngọc	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1680	1800	Bạc
39	1300402658	Trần Đại Phước	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Phú	1670	1799	Bạc
40	1300127115	Trần Nữ Minh Nhân	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Bắc Nghĩa	1670	1800	Bạc
41	1299225195	Đặng Khánh Ly	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Ngọc Châu	1670	1800	Bạc
42	1299744724	Nguyễn Bảo Ngọc	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1660	1799	Bạc
43	1298482133	Trần Minh Hiếu	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Tam Phước	1660	1799	Bạc
44	1290159927	Vũ Hải Đăng	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1660	1799	Bạc
45	1297625009	Dương Đình Quang	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1660	1800	Bạc
46	1300282285	Ninh Quốc Hưng	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1660	1800	Bạc
47	1295087027	Phạm Ngọc Thắng	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Minh Tân	1660	1800	Bạc
48	1300807726	Nguyễn Nguyễn Gia Bảo	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1660	1800	Bạc
49	1295725997	Bồ Thị Phương Mai	Hưng Yên	Huyện Tiên Lữ	Trường THCS Tiên Lữ	1650	1630	Bạc
50	1301088361	Tạ Vũ Kim Ngân	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1650	1691	Bạc
51	1300357536	Lê Phan Hà My	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1650	1799	Bạc
52	1300960116	Trần Mai Chi	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Tam Phước	1650	1799	Bạc
53	1300125686	Trần Mai Lan	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1650	1800	Bạc
54	1293765303	Nguyễn Danh Hoàng Tùng	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1640	1544	Bạc

55	1295767390	Nguyễn Phương Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Trần Phú	1640	1771	Bạc
56	1300252234	Lê Nguyễn Tiến	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THCS Lê Quý Đôn	1640	1799	Bạc
57	1300355571	Nguyễn Ngọc Minh Mẫn	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ Ắ CHẤU	1640	1799	Bạc
58	1300180253	Phạm Trần Gia Hân	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1640	1799	Bạc
59	1299997437	Vũ Ngọc Thùy Tiên	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1640	1799	Bạc
60	1300778021	Nguyễn Vũ Đức Lộc	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1640	1799	Bạc
61	1300580724	Nguyễn Nhật Sang	Quảng Trị	Huyện Triệu Phong	Trường THCS Triệu Phước	1640	1799	Bạc
62	1290479663	Nguyễn Anh Thư	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1640	1800	Bạc
63	1298010684	Tkachev Timur Sergeevich	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1630	1777	Bạc
64	1300679828	Trương Thị Lan Anh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1630	1797	Bạc
65	1300764921	Vũ Thủy Chi	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1630	1799	Bạc
66	1300387572	Lê Thị Hương Giang	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1630	1799	Bạc
67	1300789332	Đoàn Hoàng Long	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THCS Phả Lại	1630	1799	Bạc
68	1299965811	Hà Mai Phương	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1630	1800	Bạc
69	1298069330	Vũ Thủy Dung	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Xuân Hòa	1630	1800	Bạc
70	1295954729	Đinh Thảo Ngọc	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1620	1715	Đồng
71	1295052497	Đào Linh Thảo	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1620	1798	Đồng
72	1300455107	Hoàng Vũ Tuấn	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường TH và THCS Quảng Trường	1620	1799	Đồng
73	1300907220	Loh Mei Lin	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1620	1799	Đồng
74	1294656450	Lương Thị Minh Trang	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Bắc Lý	1620	1799	Đồng
75	1299998236	Trần Anh Thư	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường THCS Lê Hữu Trác	1620	1800	Đồng
76	1295244911	Vũ Nguyễn Hiền Chi	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường THCS Vũ Hữu	1610	1698	Đồng
77	1299971032	Nguyễn Anh Thư	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Nguyễn Trãi	1610	1735	Đồng
78	1299800078	Nguyễn Khoa Bảo Trung	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1610	1763	Đồng
79	1300955268	Trần Nguyễn Tiến Minh	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1610	1799	Đồng
80	1299727559	Trần Thị Thảo Linh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1610	1799	Đồng
81	1300608451	Trần Hoàng Quỳnh Chi	Hà Tĩnh	Huyện Lộc Hà	Trường THCS Mỹ Châu	1610	1799	Đồng
82	1297805308	Phùng Trần Minh Thư	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THCS Phả Lại	1610	1799	Đồng
83	1300411671	Huỳnh Gia Huy	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Phú	1610	1799	Đồng
84	1300954960	Nguyễn An Andrew	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Chu Văn An	1610	1799	Đồng
85	1300518247	Phan Vũ Minh Khanh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1610	1800	Đồng

86	1300193833	Nguyễn Thị Anh Đào	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường THCS Lưu Trọng Lư	1610	1800	Đồng
87	1301069915	Lương Hồng Ngọc Tâm	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Chu Văn An	1610	1800	Đồng
88	1297382987	Nguyễn Tiến Hiếu	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1600	1341	Đồng
89	1300147984	Nguyễn Gia Huy	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Số 1 Nam Lí	1600	1750	Đồng
90	1299863886	Phạm Văn Hoàng	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1600	1771	Đồng
91	1300436506	Nguyễn Hoàng Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1600	1799	Đồng
92	1300324147	Lê Đoàn Mai Chi	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THCS Lê Thanh Nghị	1600	1799	Đồng
93	1295020657	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1600	1799	Đồng
94	1301660604	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1600	1800	Đồng
95	1300211356	Phan Bá Thịnh	Nghệ An	Huyện Yên Thành	Trường THCS Bạch Liêu	1590	1799	Đồng
96	1290863486	Lê Huỳnh Minh Khuê	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1590	1799	Đồng
97	1299917500	Vũ Nguyễn Anh Châu	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1590	1799	Đồng
98	1299706847	Nguyễn Như Anh	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	1590	1799	Đồng
99	1300387708	Lê Thị Thuý Dương	Nam Định	Huyện Ý Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1590	1799	Đồng
100	1299988887	Ngô Duy Hiếu	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1590	1799	Đồng
101	1300927325	Nguyễn Phạm Thu Hà	Đồng Nai	Huyện Thống Nhất	Trường THCS Quang Trung	1590	1799	Đồng
102	1300055703	Nguyễn Xuân Hồng	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Quảng Phú	1590	1800	Đồng
103	1299988789	Đặng Công Minh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1580	1508	Đồng
104	1299917253	Mạc Minh Phúc	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1580	1742	Đồng
105	1300901427	Nguyễn Minh Quang	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1580	1793	Đồng
106	1296347961	Nguyễn Lan Phương	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lê Hồng Phong	1580	1798	Đồng
107	1296320518	Nguyễn Lê minh Khanh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Trương Hán Siêu	1580	1798	Đồng
108	1299971030	Mai Vũ Tuệ Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Phan Đình Phụng	1580	1799	Đồng
109	1300078749	Nguyễn Mạnh Đức	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Phạm Sư Mạnh	1580	1799	Đồng
110	1300023501	Phan Quế Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1580	1799	Đồng
111	1298925139	Trần Minh Khoa	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1580	1799	Đồng
112	1299972067	Phạm Thu Nguyễn	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1580	1799	Đồng
113	1300512500	Lê Nguyễn Minh Khôi	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Phú	1580	1799	Đồng
114	1290282497	Đặng Đức Minh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1580	1799	Đồng
115	1300245563	Phạm Anh Dũng	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1580	1800	Đồng
116	1300193232	Trần Thị Huyền Trang	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường THCS Lưu Trọng Lư	1580	1800	Đồng
117	1300451540	Phạm Minh Thư	Thừa Thiên Huế	Huyện Phong Điền	Trường THCS Phong An	1580	1800	Đồng
118	1290030869	Trần Thị Minh Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1570	1799	Đồng

119	1301218834	Nguyễn Diệu Thúy	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Quang Phú	1570	1799	Đồng
120	1300357476	Vũ Diệu Linh	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1570	1799	Đồng
121	1290021079	Đoàn Đức Tú	Hưng Yên	Huyện Tiên Lữ	Trường THCS Tiên Lữ	1570	1799	Đồng
122	1299980206	Đào Ngọc Quỳnh Như	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Chu Văn An	1570	1799	Đồng
123	1299894373	Trần Thương Huyền	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Phan Đình Phùng	1570	1799	Đồng
124	1300008642	Nguyễn Hương Giang	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1570	1800	Đồng
125	1300958295	Nguyễn Khánh Linh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1570	1800	Đồng
126	1295671019	Lê Kỳ Chí Bảo	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường TH&THCS Bùi Đức Tài	1560	1641	Đồng
127	1300195499	Trần Thị Thảo Nguyễn	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Cửa Tùng	1560	1740	Đồng
128	1299711123	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1560	1799	Đồng
129	1301056380	Nguyễn Phạm Hải Lam	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Chu Văn An	1560	1799	Đồng
130	1300374977	Huỳnh Minh Quân	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT Võ Văn Kiệt	1560	1799	Đồng
131	1301044765	Lê Ngọc Khánh Linh	Bình Dương	Thành phố Thuận An	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	1560	1800	Đồng
132	1301314386	Hà Trần Nhật Linh	Đồng Nai	Huyện Xuân Lộc	Trường THCS Trung Vương	1560	1800	Đồng
133	1299901190	Cao Anh Thư	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1560	1800	Đồng
134	1300354656	Võ Trọng Khôi Nguyễn	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	1550	1709	Đồng
135	1300307285	Nguyễn Hà Thu Ngân	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	1550	1799	Đồng
136	1290144627	Trần Thị Phương Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thị xã Phú Mỹ	Trường THCS Phan Chu Trinh	1550	1799	Đồng
137	1300168751	Hoàng Anh Tuấn	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1550	1799	Đồng
138	1299940935	Trần Thị Diễm My	Quảng Trị	Huyện Triệu Phong	Trường THCS Triệu Thành	1550	1799	Đồng
139	1298634652	Lê Nguyễn Khánh Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1550	1800	Đồng
140	1300019529	Nguyễn Nghĩa Hiếu	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Lê Quý Đôn	1550	1800	Đồng
141	1301146860	Tạ Xuân Thành	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Ngọc Thanh	1550	1800	Đồng
142	1301050705	Nguyễn Phúc Minh Châu	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1550	1800	Đồng
143	1299898027	Đào Trọng Thành	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1550	1800	Đồng
144	1301484613	Phạm Tài Nguyên	Nghệ An	Huyện Thanh Chương	Trường THCS Tôn Quang Phiệt	1550	1800	Đồng
145	1299831050	Văn Ngọc Ý Nhi	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường TH&THCS Hải Phú	1540	1661	Khuyến khích
146	1299337156	Hồ Hiếu Minh	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Lý Tự Trọng	1540	1799	Khuyến khích
147	1299850068	Phạm Nhật Quang	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THCS Hồng Phúc	1540	1799	Khuyến khích
148	1299789750	Nguyễn Thị Vân Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Nguyễn Trãi	1540	1799	Khuyến khích
149	1300455992	Phạm Tiến Dũng	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1540	1799	Khuyến khích
150	1297531020	Hà Vũ Trà My	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1540	1799	Khuyến khích
151	1301079936	Lý Nguyễn Tuấn Tú	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1540	1799	Khuyến khích

152	1299983934	Cao Mạnh Hùng	Hưng Yên	Thị xã Mỹ Hào	Trường THCS Lê Hữu Trác	1540	1799	Khuyến khích
153	1295999980	Trần Thành An	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THCS Tân Trào	1540	1799	Khuyến khích
154	1301023994	Hà Phú Thành	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1540	1799	Khuyến khích
155	1294939225	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1540	1800	Khuyến khích
156	1296345098	Nguyễn Bảo Phương	Hưng Yên	Huyện Ân Thi	Trường THCS Phạm Huy Thông	1530	1746	Khuyến khích
157	1299986795	phan quỳnh như	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Vũng Tàu	1530	1793	Khuyến khích
158	1300360263	LÊ CÔNG HUY	Thừa Thiên Huế	Thị xã Hương Thủy	Trường THCS Phú Bài	1530	1796	Khuyến khích
159	1300522327	Trần Thị Thủy Hiền	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Phú Phúc	1530	1799	Khuyến khích
160	1299892975	Trần Thị Hà Nhi	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1530	1799	Khuyến khích
161	1299448506	Đỗ Thủy Loan	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường THCS Vũ Hữu	1530	1799	Khuyến khích
162	1300817927	Trần Hải Đăng	Nghệ An	Thị xã Hoàng Mai	Trường THCS Quỳnh Thiện	1530	1799	Khuyến khích
163	1300671759	Hoàng Minh Hiếu	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Trần Cao Vân	1530	1799	Khuyến khích
164	1301474398	Bùi Thị Kim Ngân	Hà Tĩnh	Huyện Cẩm Xuyên	Trường THCS Cẩm Trung	1520	1438	Khuyến khích
165	1298469466	Vũ Trần Huy	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Xuân Hòa	1520	1782	Khuyến khích
166	1300782305	Phạm Thị Ánh Ngọc	Quảng Bình	Huyện Quảng Ninh	Trường THCS Lương Ninh	1520	1795	Khuyến khích
167	1290203057	Vũ Ngọc Minh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lê Hồng Phong	1520	1799	Khuyến khích
168	1299769454	Vũ Thành Chung	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	1520	1799	Khuyến khích
169	1300587881	Đoàn Thị Tươi	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1520	1799	Khuyến khích
170	1300064121	Ngô Nguyễn Khoa	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Quốc tế IEC Quảng Ngãi	1520	1799	Khuyến khích
171	1295609391	Nguyễn Thị Minh Tâm	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	1520	1799	Khuyến khích
172	1300904236	Nguyễn Anh Quân	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1520	1799	Khuyến khích
173	1300304335	Phạm Từ Thiên	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1520	1799	Khuyến khích
174	1300185329	Đinh Hoàng Quỳnh Anh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Võ Trường Toản	1520	1800	Khuyến khích
175	1300908151	Lê Phước Xuân Anh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1520	1800	Khuyến khích
176	1299702996	Trịnh Thị Bảo Ngọc	Kiên Giang	Huyện Gò Quao	THCS&THPT Vĩnh Thắng	1510	1776	Khuyến khích
177	1300914259	Hoàng Lê Phương Ngọc	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	1510	1799	Khuyến khích
178	1294334840	Trần Lê Phương	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Thái Bình	1510	1799	Khuyến khích
179	1300623951	Vũ Đình Minh Thiện	Ninh Bình	Huyện Hoa Lư	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	1510	1799	Khuyến khích
180	1300699646	Lê Nhật Hào	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Hàm Nghi	1510	1799	Khuyến khích
181	1291499204	Trương Minh Huy Hoàng	Trà Vinh	Thị xã Duyên Hải	Trường THCS Chu Văn An	1510	1799	Khuyến khích
182	1296283704	Phan Thảo Nguyễn	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Hoàng Xuân Hân	1510	1799	Khuyến khích
183	1300039244	Ngô Đức Trung	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Hai Bà Trưng	1510	1800	Khuyến khích
184	1300314766	Trần Công Minh	Trà Vinh	Huyện Châu Thành	Trường THCS Thị trấn Châu Thành	1510	1800	Khuyến khích
185	1299967550	Phạm Thị Lệ Quyên	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1510	1800	Khuyến khích

186	1299971227	phạm hà vy	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1510	1800	Khuyến khích
187	1300893680	Nguyễn Gia Hân	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1510	1800	Khuyến khích
188	1299828054	Trần Yến Nhi	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1500	1799	Khuyến khích
189	1300135966	Nguyễn Tôn Tường Bách	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1500	1799	Khuyến khích
190	1300980268	Trần Tú Quyên	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1500	1799	Khuyến khích
191	1291890637	Trần Tuấn Sơn	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Xuân Hòa	1500	1799	Khuyến khích
192	1300003562	Nguyễn Thị Minh Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1500	1799	Khuyến khích
193	1300620462	Phạm Thị Hoàng Ngân	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1500	1799	Khuyến khích
194	1291126544	Bạch Quyên	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Thị	1500	1800	Khuyến khích
195	1299966778	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1490	1793	Khuyến khích
196	1300806043	Ngô Trần Quang Anh	Quảng Bình	Huyện Tuyên Hóa	Trường THCS Bắc Sơn	1490	1799	Khuyến khích
197	1300127387	Nguyễn Xuân Phúc	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Trần Phú	1490	1799	Khuyến khích
198	1299969942	Đào Anh Thư	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1490	1799	Khuyến khích
199	1300975340	Nguyễn Phương Thảo	Hà Nam	Huyện Lý Nhân	Trường THCS Nam Cao	1490	1799	Khuyến khích
200	1299964302	Hoàng Phi Hùng	Quảng Trị	Huyện Triệu Phong	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1490	1799	Khuyến khích
201	1300717887	Phạm Hương Giang	Vĩnh Phúc	Huyện Tam Dương	Trường THCS Hợp Thịnh	1490	1799	Khuyến khích
202	1299816907	Lê Trần Ngọc Linh	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	1490	1799	Khuyến khích
203	1299717852	Vũ Thu Hiền	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THCS Nguyễn Huệ	1490	1799	Khuyến khích
204	1300808164	Trần Hà Phương	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THCS Phan Bội Châu	1490	1800	Khuyến khích
205	1300168386	Phan Nguyễn Minh Nguyệt	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường TH&THCS Hải Phú	1490	1800	Khuyến khích
206	1297819762	Hoàng Đức Mạnh	Nghệ An	Huyện Nghĩa Đàn	Trường THCS Nghĩa Thành	1490	1800	Khuyến khích
207	1300656943	Trần Hoàng Diễm	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THCS Hải Hậu	1480	1607	Khuyến khích
208	1300774093	Nguyễn Thị Minh Chi	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THCS Ngọc Châu	1480	1737	Khuyến khích
209	1301078258	Trần Khánh Toàn	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	1480	1770	Khuyến khích
210	1301102117	Trần Lữ Nguyễn Hương	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1480	1799	Khuyến khích
211	1300067726	Nguyễn Thụy Nguyễn Hà	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	1480	1799	Khuyến khích
212	1300878807	Kim Đình Hoàng Anh	Vĩnh Phúc	Huyện Yên Lạc	Trường THCS Yên Lạc	1480	1799	Khuyến khích
213	1290202084	Đào Hoàng Hiệp	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Minh Tân	1480	1799	Khuyến khích
214	1301075054	Hoàng Khải Nguyễn	Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch	Trường THCS Quảng Phú	1480	1799	Khuyến khích
215	1295955783	Tạ Thị Thanh Huyền	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thái Hưng	1480	1799	Khuyến khích
216	1299774373	Nguyễn Đỗ Tùng Lâm	Hải Dương	Huyện Kim Thành	Trường THCS Phú Thái	1480	1799	Khuyến khích
217	1300446185	Phan Trung Tín	Kiên Giang	Huyện Kiên Lương	Trường THCS Bình An	1480	1800	Khuyến khích

218	1300923554	Đinh Thu Phương	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1480	1800	KFuyễn khích
219	1300223507	Phạm Hoàng Châu	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THCS Lý Tự Trọng	1480	1800	KFuyễn khích
220	1299971658	Phạm Minh	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THCS Nguyễn Trãi	1470	1799	KFuyễn khích
221	1300147291	Hà Phương Nga	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1470	1799	KFuyễn khích
222	1290499245	Phạm Minh Thư	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Thị trấn Yên Ninh	1470	1799	KFuyễn khích
223	1297959192	Nguyễn Ngọc Trúc Phượng	Bà Rịa - Vũng Tàu	Huyện Châu Đức	Trường THCS Quang Trung	1470	1799	KFuyễn khích
224	1299798360	Nguyễn Vũ Dương	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1470	1799	KFuyễn khích
225	1300726757	Nguyễn Thị Thảo Vy	Hà Tĩnh	Huyện Đức Thọ	Trường THCS Nguyễn Biểu	1470	1799	KFuyễn khích
226	1297724452	Bùi Trung Hậu	Kiên Giang	Huyện Hòn Đất	Trường THCS Thị trấn Hòn Đất	1470	1799	KFuyễn khích
227	1297415220	Lê Thảo Hương	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THCS Đồng Giao	1470	1799	KFuyễn khích
228	1294907620	Thái Hồng Phong	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Số 1 Đồng Sơn	1470	1799	KFuyễn khích
229	1300403124	Hồ Quỳnh Anh	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Trần Phú	1470	1799	KFuyễn khích
230	1300302902	Đặng Nguyễn Trung Hiếu	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	1470	1799	KFuyễn khích
231	1300641250	Dương Ngọc Khánh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Hùng Vương	1470	1800	KFuyễn khích
232	1299792825	Lê Anh Tuấn	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1470	1800	KFuyễn khích
233	1299814602	Ngô Hà Ngọc Hân	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THCS Nguyễn Du	1460	1759	KFuyễn khích
234	1300054367	Nguyễn Lê Hoàng Dương	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường TH-THCS Trung Hải	1460	1759	KFuyễn khích
235	1300034147	Nguyễn Ngọc Thật	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường TH-THCS Gio An	1460	1796	KFuyễn khích
236	1300918955	Nguyễn Lâm Tâm Như	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1460	1799	KFuyễn khích
237	1300151177	Nguyễn Đặng Nguyệt Mình	Thái Bình	Huyện Thái Thụy	Trường THCS Thụy Sơn	1460	1799	KFuyễn khích
238	1300377049	Đinh Hoàng Bảo Ngọc	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	1460	1799	KFuyễn khích
239	1299531821	Mai Hiền Trang	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1460	1799	KFuyễn khích
240	1290889797	Lê Quang Huy	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Nguyễn An Ninh	1460	1799	KFuyễn khích
241	1300357507	Nguyễn Thị Xuân Minh	Nam Định	Huyện Nam Trực	Trường THCS Nguyễn Hiền	1460	1799	KFuyễn khích
242	1301053524	Lê Nhật Hân Anh	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Trần Bình Trọng	1460	1799	KFuyễn khích
243	1297702005	Nguyễn Hạnh Nguyên	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Trương Hán Siêu	1460	1799	KFuyễn khích
244	1300038554	Nguyễn Phú Mạnh	Bà Rịa - Vũng Tàu	Huyện Châu Đức	Trường THCS Quang Trung	1460	1799	KFuyễn khích
245	1300068152	Phạm Minh Hằng	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THCS Phúc Yên	1460	1799	KFuyễn khích
246	1300000276	Phạm Ngọc My	Ninh Bình	Huyện Yên Khánh	Trường THCS Khánh Hoà	1460	1799	KFuyễn khích
247	1300869818	Trần Anh Ngọc	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường THCS Vũ Hữu	1460	1799	KFuyễn khích
248	1300953005	Phạm Quỳnh Chi	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường THCS Vũ Hữu	1460	1800	KFuyễn khích

249	1301448041	Trần Nguyễn Phương	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1460	1800	Khuyến khích
250	1299969169	Nguyễn An Nhi	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THCS Trần Đăng Ninh	1450	1640	Khuyến khích
251	1299787242	Hoàng Mai Dương	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THCS Nguyễn Trãi	1450	1799	Khuyến khích
252	1300383019	Trần Đăng Tuấn Khang	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường THCS Đặng Dung	1450	1799	Khuyến khích
253	1299892482	Hoàng Lê Anh Quốc	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường TH&THCS Hải Thượng	1450	1799	Khuyến khích
254	1300140349	Trần Nguyễn Khánh Nhật	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THCS Nguyễn Hàm Ninh	1450	1799	Khuyến khích
255	1300672442	Phan Mỹ Linh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Trần Cao Vân	1450	1799	Khuyến khích
256	1301502280	Đinh Quang Mẫn	Quảng Nam	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1450	1799	Khuyến khích
257	1294737427	Nguyễn Khánh Duy	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THCS Minh Trí	1450	1799	Khuyến khích
258	1300125179	Nguyễn doanh doanh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THCS Minh Tân	1450	1799	Khuyến khích
259	1300737915	Nguyễn Vũ Thủy Phương	Trà Vinh	Huyện Càng Long	Trường THCS Thái Bình	1450	1799	Khuyến khích
260	1296277192	Nguyễn Quỳnh Thư	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thành phố Vũng Tàu	Trường THCS Duy Tân	1450	1799	Khuyến khích
261	1300298636	Nguyễn Thảo Ngọc	Quảng Bình	Huyện Bố Trạch	Trường THCS Bắc Trạch	1450	1799	Khuyến khích
262	1301052733	Hồ Minh Khôi	Bình Dương	Thành phố Thủ Dầu Một	Trường THCS Định Hòa	1450	1800	Khuyến khích
263	1294337546	Vũ Bảo Khánh	Ninh Bình	Thành phố Ninh Bình	Trường THCS Ninh Sơn	1450	1800	Khuyến khích
264	1300661401	Nguyễn Hoàng Mai	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THCS Trần Cao Vân	1450	1800	Khuyến khích
265	1299963152	Lê Trần An Nguyễn	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường THCS Thị trấn Gio Linh	1450	1800	Khuyến khích
266	1297442900	Trần Lê Hải Ngọc	Quảng Bình	Thành phố Đồng Hới	Trường THCS Chu Văn An	1450	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 266 thí sinh, trong đó:

- 21 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 48 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 75 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 122 thí sinh đạt giải Khuyến khích/.

**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 9 - Bảng C

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1299800801	Lưu Bá Phong	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1870	1696	Vàng
2	1301145892	Nguyễn Đức Trí	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Tân Thịnh	1810	1799	Vàng
3	1300472702	Dương Quốc Hưng	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1790	1797	Vàng
4	1297688234	Nguyễn Thái Minh	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1770	1799	Vàng
5	1299996584	Hoàng Mai Trung	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1760	1799	Vàng
6	1294649618	Lại Tiến Đạt	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Hữu Nghị	1760	1800	Vàng
7	1295326581	Trương Thị Minh Huyền	Phú Thọ	Huyện Phù Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1750	1798	Vàng
8	1298166830	Lương Việt Hoàng	Phú Thọ	Huyện Phù Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1750	1799	Vàng
9	1290007535	NGÔ MINH ĐẠT	Yên Bái	Thị xã Nghĩa Lộ	Trường THCS Tô Hiệu	1750	1800	Vàng
10	1301486594	Ngô Thảo Nguyễn	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1740	1799	Vàng
11	1300768105	Ngô Quang Linh	Phú Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1740	1800	Vàng
12	1298310276	Nguyễn Phương Ngân	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1730	1799	Vàng
13	1300028945	Nguyễn Minh Anh	Lào Cai	Huyện Bảo Thắng	Trường THCS Xuân Giao	1730	1799	Vàng
14	1290454358	Nguyễn Quốc Cường	Đắk Lắk	Huyện Cư Kuin	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu	1720	1645	Vàng
15	1290264039	Nông Xuân Hoàng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1720	1799	Vàng
16	1298578885	Phạm Đức Duy	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lý Tự Trọng	1710	1799	Vàng
17	1301210771	Lưu Thảo My	Điện Biên	Thành phố Điện Biên Phủ	Trường THPT Lương Thế Vinh	1700	1747	Vàng
18	1301009323	Lô Quốc Cường	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THCS Chất lượng cao Mai Sơn	1700	1799	Bạc
19	1301134559	Nguyễn Thu Uyên	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1700	1799	Bạc
20	1301109695	Nguyễn Nhật Hà	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường THCS Bái Tử Long	1690	1789	Bạc
21	1301486076	Đỗ Thành Hưng	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1690	1799	Bạc
22	1298217402	Phan Long	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1690	1799	Bạc
23	1299968427	Nguyễn Hằng Ngân	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1690	1799	Bạc
24	1297665367	Khương Ngọc Anh Dũng	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1680	1734	Bạc
25	1290522876	Nguyễn Thái Phúc Lâm	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1680	1795	Bạc
26	1297687761	Nông Bảo Đan	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THCS Số 2 Phố Ràng	1670	1799	Bạc
27	1301330141	Nguyễn Phương Linh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1660	1778	Bạc

28	1299949282	Vũ Hoàng Hải	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1660	1791	Bạc
29	1300086763	Trần Hồng Phúc	Hà Giang	Huyện Bắc Quang	Trường THCS Lương Thế Vinh	1660	1799	Bạc
30	1301382791	Nguyễn Nguyên Hà	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1660	1799	Bạc
31	1290270818	Phạm Bảo Ngọc	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Lê Quý Đôn	1660	1799	Bạc
32	1290373863	Lê Hạnh Dung	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1660	1800	Bạc
33	1300980831	Nguyễn Đồng Minh Hương	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngò số 2	1650	1785	Bạc
34	1299734669	Phan Ngọc Hiếu	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1650	1798	Bạc
35	1300972510	Nguyễn Tuấn Thiện	Lạng Sơn	Huyện Đình Lập	Trường THCS thị trấn Đình Lập	1650	1799	Bạc
36	1299734697	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1650	1799	Bạc
37	1301135539	Mạnh Bảo Hân	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Diễm	1650	1799	Bạc
38	1300774034	Nguyễn Thị Khánh Linh	Phú Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1640	1743	Bạc
39	1301013709	Đinh Hồng Ân Phúc	Đắk Lắk	Huyện Ea H'leo	Trường THCS Lê Quý Đôn	1640	1790	Bạc
40	1301363085	Nguyễn Mạnh Hùng	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1640	1796	Bạc
41	1299982303	Nguyễn An Tuệ Vân	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1640	1799	Bạc
42	1292036560	Nguyễn Hoài Anh	Hòa Bình	Huyện Kim Bôi	Trường TH&THCS Vĩnh Tiến	1640	1799	Bạc
43	1301072081	Nguyễn Khánh Huyền	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1640	1799	Bạc
44	1300380999	Nguyễn Danh Khải	Bắc Giang	Huyện Lục Ngạn	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1640	1800	Bạc
45	1301113042	Bùi Hồng Minh Sơn	Quảng Ninh	Thành Phố Cẩm Phả	Trường THCS Bãi Tử Long	1640	1800	Bạc
46	1300877453	Trần Duyên Thanh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1630	1799	Bạc
47	1291364414	Bế Vũ Ngọc Hà	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1630	1799	Bạc
48	1297531395	Cao Hoàng Triệu Vy	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1630	1799	Bạc
49	1300753381	Nguyễn Sỹ Sơn	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Phan Đình Phùng	1630	1799	Bạc
50	1300919000	Tống Bảo Ngọc	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lý Tự Trọng	1620	1785	Bạc
51	1299725627	Nguyễn Thu Trang	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1620	1799	Đồng
52	1300458212	Nguyễn Đức Phú	Đắk Lắk	Thị xã Buôn Hồ	Trường THCS Nguyễn Du	1620	1799	Đồng
53	1300869108	Nguyễn Nhật Anh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1620	1799	Đồng
54	1300952039	Vũ Lê Quỳnh Anh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngò số 2	1620	1800	Đồng
55	1300603659	Nguyễn Mai Chi	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1620	1800	Đồng
56	1301067131	Vũ Đức Thịnh	Quảng Ninh	Thị xã Đông Triều	Trường THCS Nguyễn Du	1620	1800	Đồng
57	1300756462	Hoàng Gia Bảo	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Hữu Nghị	1610	1799	Đồng
58	1300114388	Nguyễn Việt Anh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Kim Tân	1600	1413	Đồng
59	1291574537	Đắc Trọng Phú	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1600	1796	Đồng
60	1296749338	Nguyễn Trọng Quang Minh	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THCS Nguyễn Khuyến	1600	1799	Đồng

61	1295750947	Phan Bảo Ngọc	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường Phổ Thông Thực Hành CLC Nguyễn Tất Thành	1600	1799	Đồng
62	1299870665	Đào Nguyên Khôi	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1600	1800	Đồng
63	1298689500	Vì Yến Mai	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THCS Sông Thao	1590	1790	Đồng
64	1299711239	Trần Thị Ngọc Như	Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Trường THCS Lê Quý Đôn	1590	1799	Đồng
65	1300304128	Vũ Anh Thư	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THCS Hùng Vương	1590	1799	Đồng
66	1290558132	Hứa Trần Anh Thư	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1590	1799	Đồng
67	1301470730	Bùi Hải Phong	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1590	1799	Đồng
68	1300773254	Nguyễn Thu Hiền	Phú Thọ	Huyện Thanh Thủy	Trường THCS Thanh Thủy	1590	1800	Đồng
69	1297735653	Nguyễn Minh Hằng	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1580	1787	Đồng
70	1296779204	Nguyễn Minh Quân	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lý Tự Trọng	1580	1799	Đồng
71	1300944547	Nguyễn Khánh Huyền	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngô số 2	1580	1800	Đồng
72	1299754367	Nguyễn Lê Quang Duy	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Kim Tân	1580	1800	Đồng
73	1301557404	Nguyễn Bảo Hoàng	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THCS Mộc Ly	1580	1800	Đồng
74	1300980579	Lê Gia Linh	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngô số 2	1570	1613	Đồng
75	1301114526	Phạm Ngọc Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1570	1799	Đồng
76	1301038086	Nguyễn Gia Ngân	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường THCS Phan Chu Trinh	1570	1799	Đồng
77	1300886529	Nguyễn Mạnh Dũng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1570	1799	Đồng
78	1299821245	Phan Trung Sơn	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Chấn Mộng	1570	1799	Đồng
79	1300457940	Nguyễn Quỳnh Anh	Phú Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THCS Ngọc Quan	1570	1799	Đồng
80	1298611505	Nguyễn Huy Minh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1570	1800	Đồng
81	1300504722	Trần Huyền Trang	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1570	1800	Đồng
82	1298317644	Nguyễn Đình Minh Huy	Đắk Lắk	Thị xã Buôn Hồ	Trường THCS Nguyễn Du	1560	1800	Đồng
83	1296257301	Lê Ngọc	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1560	1800	Đồng
84	1300049461	Bùi Hồng Hải	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lý Tự Trọng	1550	1742	Đồng
85	1301012122	Hà Kiều Linh	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THCS Sông Thao	1550	1799	Đồng
86	1301485422	Phạm Minh Đức	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH, THCS, THPT Văn Lang	1550	1799	Đồng
87	1301070654	Châu Tuấn Kiệt	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Kim Đồng	1550	1799	Đồng
88	1298021846	Nguyễn Vì Ngọc Thanh	Bắc Giang	Huyện Lục Ngạn	Trường THCS Trần Hưng Đạo	1550	1799	Đồng
89	1295592729	Hoàng Diệu Hoa	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1550	1799	Đồng
90	1300442996	Nguyễn Bảo Ngân	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1550	1800	Đồng
91	1299989537	Nguyễn Vũ Linh Linh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điểm	1540	1449	Đồng
92	1299816821	Đỗ Trường An	Hà Giang	Huyện Vị Xuyên	Trường THCS Lý Tự Trọng thị trấn Vị Xuyên	1540	1769	Đồng

93	1296210706	Nguyễn Minh Thu	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1540	1797	Đồng
94	1300757151	Phạm Đức Dũng	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1540	1799	Đồng
95	1300843681	Trần Nguyễn Ny Ny	Đắk Lắk	Huyện Cư M'Gar	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	1540	1799	Đồng
96	1300696326	đỗ tiến đạt	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THCS Số 1 Phố Ràng	1540	1799	Đồng
97	1295860316	Đàm Khánh Linh	Lào Cai	Huyện Bảo Thắng	Trường THCS Tăng Loóng	1540	1800	Đồng
98	1301137956	Phạm Gia Huy	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Trọng Điềm	1540	1800	Đồng
99	1301388135	Phạm Châu Anh	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1540	1800	Đồng
100	1300692005	Đỗ Hải Yến	Đắk Lắk	Thị xã Buôn Hồ	Trường THCS Hùng Vương	1530	1781	Đồng
101	1297391767	Nguyễn Minh Dũng	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường THCS Ninh Dân	1530	1794	Khuyến khích
102	1300883710	Nguyễn Đình Thanh Phúc	Đắk Lắk	Huyện Krông Búk	Trường THCS Lê Hồng Phong	1530	1799	Khuyến khích
103	1300287664	Nguyễn Minh Quân	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THCS Mộc Ly	1530	1799	Khuyến khích
104	1300966481	Trịnh Hương Trà	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Độc Lập	1530	1799	Khuyến khích
105	1298627887	Nguyễn Phúc An	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Yên Biên	1530	1799	Khuyến khích
106	1301005075	Lê Trung Kiên	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS Quang Trung	1530	1799	Khuyến khích
107	1297980355	Nguyễn Khánh	Hòa Bình	Huyện Lương Sơn	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cửu Long	1530	1800	Khuyến khích
108	1301461956	Nguyễn Minh Dương	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Lý Tự Trọng	1530	1800	Khuyến khích
109	1299749273	Trần Đỗ Ngọc Diệp	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1520	1798	Khuyến khích
110	1299846936	Bùi Khánh Mỹ	Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Trường THCS Lê Quý Đôn	1520	1799	Khuyến khích
111	1299875503	Vũ Lan Anh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1520	1799	Khuyến khích
112	1296186519	Trần Việt Long	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1520	1799	Khuyến khích
113	1298627418	Đặng Huyền My	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1510	1785	Khuyến khích
114	1297650807	Nguyễn Đức Kiên	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1510	1786	Khuyến khích
115	1300754741	Lê Thái Sơn	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1510	1796	Khuyến khích
116	1300168601	Nguyễn Thành An	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1510	1797	Khuyến khích
117	1298952262	Đoàn Hương Giang	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Bắc Cường	1510	1799	Khuyến khích
118	1300775763	Phạm hồng Thái	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường TH - THCS Đoàn Thị Điểm Hạ Long	1510	1799	Khuyến khích
119	1300834595	Đỗ Thị Hoài Linh	Phú Thọ	Huyện Thanh Ba	Trường THCS Thị trấn Thanh Ba 2	1510	1799	Khuyến khích
120	1299890576	Lê Hoàng Giang	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1510	1799	Khuyến khích
121	1299882934	lê viết tuấn kiệt	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1510	1799	Khuyến khích
122	1299797369	Nguyễn Như Hằng	Quảng Ninh	Thị xã Quảng Yên	Trường THCS Lê Quý Đôn	1510	1800	Khuyến khích
123	1301159443	Dương Lưu Thảo My	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THCS Chu Văn An	1510	1800	Khuyến khích

124	1299724263	Phạm Hà Phương Anh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THCS Tân Dân	1500	1799	Khuyến khích
125	1300681729	Cao Việt Tùng	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Hữu Nghị	1500	1799	Khuyến khích
126	1298499838	Lê Hiếu Anh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Lê Quý Đôn	1500	1799	Khuyến khích
127	1295215897	Hà Phương Phương	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THCS Sông Thao	1500	1799	Khuyến khích
128	1298202307	Đỗ Trần Hải Nam	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường THCS Tân Lợi	1500	1799	Khuyến khích
129	1301122698	Lưu Việt Anh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Lê Văn Tám	1500	1799	Khuyến khích
130	1298141092	Cao Thanh Thảo	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1500	1800	Khuyến khích
131	1300863516	Đỗ Chí Bách	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1500	1800	Khuyến khích
132	1297397632	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1500	1800	Khuyến khích
133	1301017885	Trương Hồng Khánh	Thái Nguyên	Huyện Đại Từ	Trường THCS Cù Vân	1490	1700	Khuyến khích
134	1296272541	Đỗ Anh Đức	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THCS Yên Biên	1490	1731	Khuyến khích
135	1299793747	Phạm Xuân Bắc	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Nguyễn Quang Bích	1490	1799	Khuyến khích
136	1300600181	Đặng Lê Hà My	Phú Thọ	Huyện Phù Ninh	Trường THCS Giấy Phong Châu	1490	1799	Khuyến khích
137	1300778850	Nguyễn Hoàng Quý	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1490	1799	Khuyến khích
138	1300939020	Bùi Thanh Phong	Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường THCS Minh Đài	1490	1799	Khuyến khích
139	1297421166	Phạm Minh Hằng	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1490	1799	Khuyến khích
140	1297568151	Nguyễn Hải Anh	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THCS Văn Khúc	1490	1799	Khuyến khích
141	1296377611	Nguyễn Hải Long	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Supe	1480	1799	Khuyến khích
142	1301237746	Cao Tiến Đạt	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THCS Phan Chu Trinh	1480	1799	Khuyến khích
143	1299918881	Nguyễn Đức Thanh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1480	1799	Khuyến khích
144	1290971725	Trần Anh Kiệt	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Chi Lăng	1480	1799	Khuyến khích
145	1300443712	Nguyễn Phương Linh	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1480	1799	Khuyến khích
146	1290652650	Nguyễn Lê Quang Minh	Đắk Nông	Huyện Cư Jút	Trường THCS Phạm Văn Đồng	1480	1799	Khuyến khích
147	1300366266	Vy Gia Hưng	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường THCS Văn Lung	1480	1799	Khuyến khích
148	1294356224	Ngô Ngọc Huyền	Lạng Sơn	Huyện Lộc Bình	Trường THCS Thị trấn Na Dương	1480	1799	Khuyến khích
149	1300117000	Trần Gia Huy	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Kim Tân	1480	1800	Khuyến khích
150	1300448796	Trần Nguyễn Tuệ Minh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1470	1799	Khuyến khích
151	1299728499	Trần Tú Trinh	Yên Bái	Thị xã Nghĩa Lộ	Trường TH&THCS Nguyễn Quang Bích	1470	1800	Khuyến khích
152	1301281763	Hạp Hoàng Bảo Ngọc	Bắc Giang	Huyện Lục Nam	Trường THCS TT Đồi Ngõ số 1	1470	1800	Khuyến khích
153	1300052770	Vũ Tuấn Phương	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1460	1760	Khuyến khích
154	1300197534	Đặng Mai Phương	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	1460	1793	Khuyến khích
155	1301024559	Phạm Huy Tuấn Anh	Thái Nguyên	Huyện Đồng Hỷ	Trường THCS Hoá Thượng	1460	1799	Khuyến khích
156	1296267189	Hà Hạnh Nhân	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Vĩnh Trại	1460	1799	Khuyến khích

157	1299949055	Nguyễn Thị Phương Anh	Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THCS Hạ Hòa	1460	1799	Khuyến khích
158	1296660430	Nguyễn Đức Vượng	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THCS Lâm Thao	1460	1799	Khuyến khích
159	1300479113	Nguyễn Thảo Linh	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giầy Phong Châu	1460	1799	Khuyến khích
160	1301123682	Nguyễn Nhật Minh	Quảng Ninh	Thành phố Hạ Long	Trường THCS Lê Văn Tám	1460	1799	Khuyến khích
161	1301039350	Hoàng Khánh Ly	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THCS Hưng Hoá	1460	1800	Khuyến khích
162	1300435039	Nguyễn Kim Trinh	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1450	1770	Khuyến khích
163	1300473550	Hoàng Đức Phú Quý	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THCS Lê Quý Đôn	1450	1799	Khuyến khích
164	1300660463	Nguyễn Hoàng Long	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THCS Chất lượng cao Mai Sơn	1450	1799	Khuyến khích
165	1297451872	Trần Duy Khánh	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giầy Phong Châu	1450	1799	Khuyến khích
166	1296237158	Nguyễn Phương Thảo	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THCS Chất lượng cao Mai Sơn	1450	1799	Khuyến khích
167	1299874542	Nguyễn Thị Thu Trang	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THCS Nguyễn Trãi	1450	1799	Khuyến khích
168	1299975348	Huỳnh Minh Quý	Đắk Nông	Thị xã Gia Nghĩa	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	1450	1799	Khuyến khích
169	1299689766	Đặng Huy Hoàng	Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Trường THCS Sa Đéc	1450	1799	Khuyến khích
170	1296027004	Trần Kim Ngọc	Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Trường THCS Xuân Đài	1450	1799	Khuyến khích
171	1301216689	Dương Minh Tuệ	Hòa Bình	Huyện Lạc Sơn	Trường THPT&THCS Vụ Bản	1450	1799	Khuyến khích
172	1301205125	Hoàng Thu Trang	Quảng Ninh	Thành phố Uông Bí	Trường THCS Trần Quốc Toản	1450	1799	Khuyến khích
173	1299995093	Bùi Đình Lộc	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Hữu Nghị	1450	1799	Khuyến khích
174	1290662532	Nguyễn Hoàng Long	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1450	1799	Khuyến khích
175	1300379899	Nguyễn Khánh Linh	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường Phổ Thông Thực Hành CLC Nguyễn Tất Thành	1450	1799	Khuyến khích
176	1300307707	Nguyễn Thảo Minh	Hòa Bình	Thành phố Hòa Bình	Trường THCS Lê Quý Đôn	1450	1799	Khuyến khích
177	1297937922	Vĩ Mai Linh	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THCS Tam Thanh	1450	1800	Khuyến khích
178	1300878481	Nguyễn Thu Ngân	Phú Thọ	Huyện Phú Ninh	Trường THCS Giầy Phong Châu	1450	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 178 thí sinh, trong đó:

- 17 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 33 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 50 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 78 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 11 - Bảng A

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1298863215	Nguyễn Bình Khôi	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Nguyễn Việt Hồng	1790	1788	Vàng
2	1300461234	Fazila Y Nhi Binti Mizan	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1770	1706	Vàng
3	1296718188	Nguyễn Minh Long	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1770	1776	Vàng
4	1301462525	Phan Sỹ Duy	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1740	1780	Vàng
5	1301367817	Nguyễn Quý Duy	Hải Phòng	Quận Kiến An	Trường THPT Kiến An	1720	1799	Vàng
6	1300720397	Trần Hoàng Bình Nguyễn	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1700	1775	Vàng
7	1301396641	Đào Nguyễn Đăng Nam	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	TH, THCS & THPT Vinschool Imperia	1700	1799	Vàng
8	1301462545	Lê Gia Kiệt	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1700	1800	Bạc
9	1297644787	Nguyễn Anh Khải	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường THPT Sky-Line	1670	1799	Bạc
10	1298843585	Lê Kiến Quốc	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	1660	1800	Bạc
11	1301375540	Trịnh Quốc Khánh	Hải Phòng	Huyện An Lão	Trường THPT Kiến An	1660	1800	Bạc
12	1300540762	Trần Hoàng Kim Ngân	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1640	1718	Bạc
13	1297633734	Khương Gia Bảo	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường THPT Sky-Line	1630	1800	Bạc
14	1301427314	Nguyễn Đoàn Quang Minh	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1620	1798	Bạc
15	1300392336	Huỳnh Mai Xuân Yến	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1620	1799	Bạc
16	1290131901	Nguyễn Trường Hưng	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	1620	1799	Bạc
17	1301357823	Phạm Duy Tuấn Hùng	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường THPT Lê Hồng Phong	1590	1613	Bạc
18	1301358836	Trần Thanh Ngân	Cần Thơ	Huyện Cờ Đỏ	Trường THPT Trung An	1590	1800	Bạc
19	1299723258	Du Hoàng Luân	Cần Thơ	Quận Ô Môn	Trường THPT Thới Long	1580	1799	Bạc
20	1298897852	Võ Minh Tuấn	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường THPT Thốt Nốt	1570	1775	Đồng
21	1300454498	Nguyễn Huỳnh Ngân Anh	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1570	1800	Đồng
22	1300420285	Phạm Trần Minh Trí	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1550	1799	Đồng



23	1301467770	Nguyễn Khắc Quân	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường THPT Bạch Đằng	1550	1799	Đồng
24	1301397402	Ngô Quốc An	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	TH, THCS & THPT Vinschool Imperia	1550	1800	Đồng
25	1300441962	Trần Văn An	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1550	1800	Đồng
26	1301348648	Nguyễn Hoàng Linh Chi	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường THPT Quang Trung	1540	1799	Đồng
27	1290129898	Trịnh Lâm Tuyết Liên	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	1540	1799	Đồng
28	1300095910	Trần Thiện Quốc Huy	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường THPT Sky-Line	1520	1799	Đồng
29	1298637030	Phạm Duy Minh	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường THPT Lê Hồng Phong	1520	1799	Đồng
30	1301413858	Phạm Trung Tấn	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1510	1799	Đồng
31	1299176585	Trần Nhân Nghị	Hải Phòng	Huyện Thủy Nguyên	Trường THPT Lê ích Mộc	1510	1800	Đồng
32	1300769914	Chu Quý Khánh Linh	Hải Phòng	Quận Lê Chân	Trường THPT Trần Nguyên Hân	1500	1799	Đồng
33	1300751851	Trần Trọng Lộc	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT An Khánh	1500	1800	Đồng
34	1290003375	Nguyễn Ngọc Bảo	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường THPT Lê Hồng Phong	1490	1608	Đồng
35	1297634846	Nguyễn Như Anh Nguyễn	Đà Nẵng	Quận Ngũ Hành Sơn	Trường THPT Sky-Line	1490	1746	Đồng
36	1301368324	Phạm Hồng Hạnh	Hải Phòng	Quận Kiến An	Trường THPT Kiến An	1490	1799	Đồng
37	1290029060	Đoàn Thanh Bình	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1490	1800	Đồng
38	1300892893	Huỳnh Thị Thu Ba	Cần Thơ	Quận Ô Môn	Trường THPT Thới Long	1480	1799	Đồng
39	1300575205	Tăng Quang Huy	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1470	1799	Khuyến khích
40	1300791103	Trần Nguyễn Thủy Vy	Cần Thơ	Quận Bình Thủy	Trường THPT An Khánh	1450	1794	Khuyến khích
41	1300620143	Nguyễn Khánh Linh	Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Trường THPT Sky-Line	1450	1799	Khuyến khích
42	1300394466	Nguyễn Lê Huỳnh Trâm	Cần Thơ	Huyện Phong Điền	Trường THPT Giai Xuân	1450	1799	Khuyến khích
43	1298841773	Doãn Lan Hương	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	1450	1800	Khuyến khích
44	1300994612	Lê Phương Huy	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường THPT Lê Hồng Phong	1440	1799	Khuyến khích
45	1298876024	Võ Thị Bích Thơm	Cần Thơ	Huyện Cờ Đỏ	Trường THPT Trung An	1440	1799	Khuyến khích
46	1299926634	Nguyễn Việt Hải	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1440	1800	Khuyến khích
47	1298628558	Nguyễn Hoàng Ngọc Hạ	Hải Phòng	Quận Hồng Bàng	Trường THPT Lê Hồng Phong	1410	1799	Khuyến khích
48	1300658075	Vũ Ngọc Đức	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1410	1800	Khuyến khích
49	1300634111	Trần Minh Thư	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1380	1799	Khuyến khích
50	1299964989	Vũ Thị Minh Châu	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1380	1800	Khuyến khích

51	1298878204	Bùi Quang Toàn Thắng	Hải Phòng	Quận Kiến An	Trường THPT Kiến An	1370	1799	Khuyến khích
52	1300575198	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1360	1799	Khuyến khích
53	1294907436	Nguyễn Hoàng Quân	Cần Thơ	Quận Bình Thủy	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1340	1799	Khuyến khích
54	1300579046	Lê Xuân Mai	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1330	1685	Khuyến khích
55	1301663259	Vũ Trọng Phúc	Hà Nội	Quận Bắc Từ Liêm	Trường Tiểu học - THCS - THPT Newton	1330	1800	Khuyến khích
56	1301372317	Võ Ngọc Thủy Tiên	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường THPT Thốt Nốt	1320	1799	Khuyến khích
57	1301278378	Phan Huỳnh Hà Giang	Đà Nẵng	Quận Ngũ Hành Sơn	Tiểu học, THCS và THPT FPT	1310	1798	Khuyến khích
58	1301363350	Đặng Nga Vy	Hải Phòng	Quận Kiến An	Trường THPT Kiến An	1310	1799	Khuyến khích
59	1301354876	Huỳnh Thị Thu Ngân	Cần Thơ	Huyện Cờ Đỏ	Trường THPT Trung An	1310	1799	Khuyến khích
60	1300794309	Vũ Hoàng Long	Hải Phòng	Quận Lê Chân	Trường THPT Trần Nguyên Hãn	1310	1800	Khuyến khích
61	1300575210	Nguyễn Lê Bảo Duy	Cần Thơ	Quận Cái Răng	Trường THPT Chuyên Lý Tự Trọng	1300	1799	Khuyến khích
62	1301384576	Huỳnh Lê Kim Anh	Cần Thơ	Quận Thốt Nốt	Trường THPT Thốt Nốt	1290	1799	Khuyến khích
63	1300605899	Trần Thị Trúc Mai	Cần Thơ	Huyện Thới Lai	Trường THPT Thới Lai	1280	1799	Khuyến khích
64	1300395434	Nguyễn Lê Gia Bảo	Cần Thơ	Quận Ninh Kiều	Trường THPT Châu Văn Liêm	1280	1799	Khuyến khích

Danh sách này có 64 thí sinh, trong đó:

- 07 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 12 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 19 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 26 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

LỚP 11 - Bảng B

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1300218528	Vũ Hà Vy	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1930	1734	Vàng
2	1300118123	Trần Đình Đạt	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1870	1783	Vàng
3	1301150001	Nguyễn Ngọc Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Phúc Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1860	1577	Vàng
4	1300156072	Nguyễn Đức Trọng	Quảng Ngãi	Thị xã Đức Phổ	Trường THPT Đức Phổ I	1850	1533	Vàng
5	1299846651	Ngô Lê Minh Quân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1850	1796	Vàng
6	1301380193	Đỗ Đông Hải	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1850	1796	Vàng
7	1300323728	Nguyễn Hoàng Châu Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1840	1799	Vàng
8	1300197035	Phạm Khánh Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1830	1791	Vàng
9	1300057663	Đoàn Phương Linh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1820	1774	Vàng
10	1300201427	Nguyễn Đăng Khoa	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1820	1786	Vàng
11	1300230860	Đỗ Kim Oanh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1810	1661	Vàng
12	1296698183	Phan Thị Hải Anh	Hưng Yên	Huyện Yên Mỹ	Trường THPT Yên Mỹ	1810	1751	Vàng
13	1301343539	Nguyễn Quỳnh Trang	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1810	1799	Vàng
14	1291051714	Trần Nhật Đăng	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1810	1799	Vàng
15	1290124586	Trần Nguyễn Khánh Toàn	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1810	1800	Vàng
16	1300603783	Nguyễn Việt Dũng	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1810	1800	Vàng
17	1300322161	Đỗ Thị Ván Hà	Hải Dương	Huyện Gia Lộc	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1800	1766	Vàng
18	1292384360	Nguyễn Thảo Linh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1800	1799	Vàng
19	1300124824	Lương Chí Hiếu	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THPT A Hải Hậu	1800	1799	Vàng
20	1301539007	Trần Phương Anh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1790	1741	Vàng
21	1290807799	Vũ Minh Châu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1790	1768	Vàng
22	1300223714	Nguyễn Vũ Cát Dương	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1790	1798	Vàng
23	1300048463	Trần Việt Ngân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1790	1799	Vàng
24	1300221349	Hoàng Nguyễn Ngọc Huyền	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1780	1652	Vàng
25	1300346061	Nguyễn Vĩnh Khang	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THPT Chuyên LÊ QUÝ ĐÔN	1780	1757	Vàng
26	1301449877	Đào Nguyễn Hoàng Yến	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1780	1799	Vàng

27	1290114876	Nguyễn Thị Minh Đức	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Nhị Chiểu	1780	1800	Vàng
28	1301302260	Lê Thu Trang	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1770	1732	Vàng
29	1300203976	Cao Việt Bách	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1770	1800	Bạc
30	1300219497	Lê Vĩnh Quốc	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1760	1734	Bạc
31	1300181134	Lê Mai Hạnh	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THPT A Hải Hậu	1760	1774	Bạc
32	1290319781	Ôn Kim Anh	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1760	1786	Bạc
33	1295253985	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1760	1791	Bạc
34	1299742906	Lê Lộc Phúc Tiến	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1760	1795	Bạc
35	1298858213	Nguyễn Hữu Chí Hoàng	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1760	1799	Bạc
36	1301584228	Nguyễn Phương Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1760	1799	Bạc
37	1301449903	Nguyễn Minh Tâm	Kiên Giang	Huyện Vĩnh Thuận	Trường THPT Vĩnh Thuận	1760	1800	Bạc
38	1301379920	Đặng Thị Minh Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1760	1800	Bạc
39	1300273171	Nguyễn Hoàng Hạnh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1760	1800	Bạc
40	1301097901	Nguyễn Minh Thư	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1750	1797	Bạc
41	1300232068	Lê Vũ Như Hào	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1750	1797	Bạc
42	1300113406	Vũ Ngọc Mạnh Cường	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1750	1799	Bạc
43	1301457718	Nguyễn Hoàng Lâm	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1750	1799	Bạc
44	1300221062	Nguyễn Văn Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1750	1799	Bạc
45	1301006609	Vũ Hà Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1740	1736	Bạc
46	1297421013	Nguyễn Hoàng Anh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1740	1764	Bạc
47	1290068262	Phan Huy Hoàng	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường THPT Giao Thủy	1740	1786	Bạc
48	1301166776	Ngô Trần Phương Vân	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THPT chuyên Nguyễn Thiện Thành	1740	1792	Bạc
49	1300236906	Phạm Kim Oanh	Nam Định	Huyện Trực Ninh	Trường THPT Lê Quý Đôn	1740	1799	Bạc
50	1300317011	Lê Nguyễn Ái Duyên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1740	1799	Bạc
51	1299956381	Lê Việt Dũng	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THPT Thanh Hà	1740	1799	Bạc
52	1301010985	Nguyễn Hà Linh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1740	1799	Bạc
53	1299854376	Trần Thị Mỹ Hạnh	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1730	1638	Bạc
54	1290200765	Mai Lê Ngọc Linh	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1730	1698	Bạc
55	1300972556	Nguyễn Khánh Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1730	1726	Bạc
56	1299975314	Lương Minh Hải Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1730	1745	Bạc
57	1300493250	Hà Nguyễn Hoàng Việt	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ A CHÂU	1730	1797	Bạc
58	1300223758	Lê Hoàng Nam	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1730	1799	Bạc
59	1300669747	Nguyễn Đức Tâm	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1730	1799	Bạc

60	1300449982	Nguyễn Hồng Minh	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1720	1698	Bạc
61	1300226316	Cao Ngọc Diệp	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1720	1790	Bạc
62	1300205443	Phạm Thị Lan Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1720	1799	Bạc
63	1301387828	Trần Phương Nhi	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1720	1799	Bạc
64	1300015544	Thái Thành Nhân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1720	1799	Bạc
65	1290813033	Nguyễn Thị Thu Phương	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1720	1799	Bạc
66	1301458425	Đào Ngọc Khánh Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1720	1799	Bạc
67	1301432156	Đặng Diễm Quỳnh	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường THPT Hải Lăng	1720	1799	Bạc
68	1300580121	Trần Lê Đức An	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1720	1800	Bạc
69	1300223792	Lý Mạnh Dũng	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1720	1800	Bạc
70	1295085147	Nguyễn Thị Thảo Vy	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1720	1800	Bạc
71	1301440185	Đặng Trần Minh Anh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1720	1800	Bạc
72	1300180036	Phạm Thị Hòa	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1710	1710	Bạc
73	1295537820	Nguyễn Minh Nguyệt	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1710	1798	Bạc
74	1301363702	Nguyễn Quốc Việt	Nam Định	Huyện Xuân Trường	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1710	1799	Bạc
75	1301387994	Vũ Ngọc Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1710	1799	Bạc
76	1300541735	Phạm Anh Minh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1710	1800	Bạc
77	1300523701	Tong Khanh Nhật	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1700	1667	Bạc
78	1300142038	Phạm Đình Khánh Ngọc	Quảng Trị	Huyện Cam Lộ	Trường THPT Cam Lộ	1700	1758	Bạc
79	1300427610	Phạm Thảo Ngọc	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1700	1792	Bạc
80	1300252764	Trần Huy Nam	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1700	1792	Bạc
81	1299854911	Nguyễn Bảo Lâm	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1700	1797	Bạc
82	1300868477	Nguyễn Văn Ngọc Hải	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Thuận Hóa	1700	1800	Bạc
83	1300223738	Trần Đăng Sinh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1690	1799	Bạc
84	1300129925	Hồ Anh Đức	Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Trường Quốc tế IEC Quảng Ngãi	1690	1799	Bạc
85	1301263115	Nguyễn Thị Lan	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1690	1799	Bạc
86	1300403098	Đỗ Ngọc Phương Chi	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1690	1799	Bạc
87	1301656268	Lê Quỳnh Trang	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1690	1799	Bạc
88	1301113859	Vũ Ngọc Mai	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1690	1800	Bạc
89	1300300899	Lê Ngọc Hà My	Quảng Trị	Huyện Hướng Hóa	Trường THPT Hướng Hóa	1690	1800	Bạc
90	1301379994	Trần Ngọc Bảo Châu	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1680	1548	Đồng
91	1300184978	Đổng Thị Tú Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1680	1795	Đồng
92	1300322223	Nguyễn Hoàng Chí Kiên	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1680	1799	Đồng
93	1300261005	Lê Chí Đức	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường THPT Lệ Thủy	1680	1799	Đồng

94	1300015607	Lê Thị Thủy Nga	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1680	1799	Đồng
95	1297872307	Đỗ Thu Trang	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1680	1799	Đồng
96	1300701930	Trương Lê Thanh Huyền	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1680	1799	Đồng
97	1300456970	Nguyễn Võ Minh Phương	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường THPT Lê Thủy	1670	1754	Đồng
98	1301383723	Trương Tâm Như	Thừa Thiên Huế	Huyện Phong Điền	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	1670	1799	Đồng
99	1300804445	Nguyễn Truym Quang	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1670	1799	Đồng
100	1301432383	Bùi Minh Thư	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1670	1799	Đồng
101	1301455029	Lê Thanh Mai	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1670	1799	Đồng
102	1300179247	Phạm Thị Mai Hoa	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1660	1787	Đồng
103	1301448831	Nguyễn Bảo Kim Ngân	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1660	1792	Đồng
104	1300048307	Nguyễn Thảo Vy	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1660	1795	Đồng
105	1301391304	Vũ Việt Hà	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1660	1799	Đồng
106	1298616883	Trần Trà My	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1660	1799	Đồng
107	1295607325	Tăng Anh Hạo	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1660	1799	Đồng
108	1295095111	Ngô Thị Hồng	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1660	1799	Đồng
109	1301389286	Phùng Ngọc Tâm	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1660	1800	Đồng
110	1299907084	Võ Phương Quỳnh	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường THPT Hải Lăng	1650	1752	Đồng
111	1300223694	Nguyễn Minh Phương	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1650	1784	Đồng
112	1300047662	Nguyễn Phương Thành	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1650	1799	Đồng
113	1300200359	Hoàng Bình Minh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1650	1799	Đồng
114	1301419006	Đỗ Chiêu Xuân	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1650	1799	Đồng
115	1298104121	Nguyễn Ngọc Minh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1650	1799	Đồng
116	1301007625	Vũ Thị Diệu Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1650	1799	Đồng
117	1300137307	Lê Tuấn Minh	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn - Quyết Thắng	1650	1800	Đồng
118	1301343410	Đỗ Như Quỳnh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1650	1800	Đồng
119	1300091612	Hoàng Kim Ngân	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1640	1750	Đồng
120	1301450926	Trần Thị Mỹ Linh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1640	1779	Đồng
121	1300089923	Phùng Thị Ngọc Phương	Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1640	1786	Đồng
122	1298910593	Phạm Nguyễn Văn Giang	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Phả Lại	1640	1799	Đồng
123	1300313307	Bùi Khắc Bìn	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Lộc	Trường THPT Vĩnh Lộc	1640	1799	Đồng
124	1300168190	Vũ Nhật Nguyên	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TH-THCS-THPT Lê Quý Đôn - Quyết Thắng	1640	1799	Đồng
125	1295451760	Tôn Nữ Mỹ Duyên	Bà Rịa - Vũng Tàu	Huyện Long Điền	Trường THPT Trần Văn Quan	1640	1799	Đồng

126	1300615186	Quách Gia Huy	Đồng Nai	Huyện Tân Phú	Trường THPT Tôn Đức Thắng	1640	1799	Đồng
127	1301426745	Nguyễn Thị Phương	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1640	1799	Đồng
128	1299829690	Đào Lưu Ly	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1640	1799	Đồng
129	1300996943	Nguyễn Văn Hiếu	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1640	1800	Đồng
130	1301380633	Mai Bích Phương	Nam Định	Huyện Xuân Trường	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1640	1800	Đồng
131	1301388655	Vũ Thế Bảo	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1640	1800	Đồng
132	1300125908	Nguyễn Nhật Phát	Quảng Ngãi	Thị xã Đức Phổ	Trường THPT Đức Phổ I	1630	1684	Đồng
133	1292089815	Nguyễn Quốc Duy	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường Thực hành Sư phạm	1630	1796	Đồng
134	1299606872	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1630	1799	Đồng
135	1300223717	Trịnh Phú Quỳnh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1630	1799	Đồng
136	1300217099	Vũ Kim Anh	Hải Dương	Huyện Bình Giang	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1630	1799	Đồng
137	1301000308	Phạm Thị Quỳnh Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1630	1799	Đồng
138	1299911469	Đặng Quốc Vinh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THPT Ninh Giang	1630	1799	Đồng
139	1301464852	Trần Nguyễn Gia Phúc	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Gia Hội	1630	1799	Đồng
140	1300566468	Nguyễn Văn Phong	Thừa Thiên Huế	Huyện Quảng Điền	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	1630	1799	Đồng
141	1300014649	Hoàng Cẩm Hà	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Hồng Quang	1630	1800	Đồng
142	1301381384	Trần Phương Lan	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1630	1800	Đồng
143	1300113548	Trần Thị Khánh Linh	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THPT Thanh Hà	1630	1800	Đồng
144	1300824580	Vũ Tùng Sơn	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1620	1766	Đồng
145	1300419126	Đặng Thị Mộng Hoài	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1620	1799	Đồng
146	1301000734	Nguyễn Thị Thuý	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1620	1799	Đồng
147	1301487109	Nguyễn Thị Thảo	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1620	1800	Đồng
148	1300797200	Hồ Thị Thùy Tiên	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1620	1800	Đồng
149	1301479426	Nguyễn Trần Uyên Thi	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1610	1782	Đồng
150	1300220615	Đinh Thị Thủy	Ninh Bình	Huyện Nho Quan	Trường THPT Nho Quan A	1610	1788	Đồng
151	1301375751	Trần Mỹ Dung	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1610	1795	Đồng
152	1300326606	Phạm Thị Minh Hạnh	Nam Định	Huyện Giao Thủy	Trường THPT Giao Thủy	1610	1796	Đồng
153	1296047512	Đoàn Phương Thảo	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1610	1799	Đồng
154	1301013565	Nguyễn Bình Dương	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1610	1799	Đồng
155	1300752769	Nguyễn Xuân Trường	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1610	1799	Đồng
156	1300215842	Mai Thái Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1610	1799	Đồng
157	1298729420	Nguyễn Hải Đăng	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1610	1799	Đồng
158	1301453017	Phạm Tuấn Cường	Hưng Yên	Huyện Kim Động	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1610	1799	Đồng
159	1299874964	Ngô Gia Bảo	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Nam Sách	1610	1800	Đồng

160	1300967610	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1610	1800	Đồng
161	1301031979	Đỗ Thục Linh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1600	1799	Đồng
162	1301001795	Lê Diệp Hải Linh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1600	1799	Đồng
163	1301003814	Đỗ Thảo My	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1600	1799	Đồng
164	1300439315	Nguyễn Đình Tấn	Ninh Thuận	Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1600	1799	Đồng
165	1300180634	Đỗ Phương Thảo	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1600	1799	Đồng
166	1299903409	Nguyễn Hoàng Nguyệt Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1600	1799	Đồng
167	1300113198	Trần Hữu Quốc Hường	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1600	1800	Đồng
168	1300048438	Lê Minh Châu Anh	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1600	1800	Đồng
169	1300374896	Lê Hà Phương Anh	Thừa Thiên Huế	Thị xã Hương Trà	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	1600	1800	Đồng
170	1300973392	Mạc Thị Quỳnh Nga	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1590	1799	Đồng
171	1301000939	Hà Gia Khánh	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1590	1799	Đồng
172	1301477678	Trần Thanh Đăng	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1590	1799	Đồng
173	1300537739	Đặng Ngọc Hưng	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Bùi Thị Xuân	1590	1799	Đồng
174	1300688291	Phạm Võ Thảo Phương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1590	1799	Đồng
175	1300223774	Phạm Quỳnh Nga	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1590	1799	Đồng
176	1300187682	Trần Linh Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1590	1799	Đồng
177	1299867778	Nguyễn Thế Giang	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1590	1800	Đồng
178	1298616687	Lê Nguyễn Hoàng Khang	Kiên Giang	Huyện Hòn Đất	Trường THPT Hòn Đất	1590	1800	Đồng
179	1301504381	Đặng Phương Khôi Nguyễn	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Hai Bà Trưng	1590	1800	Đồng
180	1300230511	Lê Ngọc Tâm	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1580	1788	Kaуến khích
181	1294318913	Bùi Trần Minh Anh	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1580	1797	Kaуến khích
182	1297620665	Phạm Hải Đăng	Kiên Giang	Thành phố Phú Quốc	Trường THPT Phú Quốc	1580	1798	Kaуến khích
183	1300035108	Hoàng Thảo Quyên	Quảng Trị	Huyện Cam Lộ	Trường THPT Cam Lộ	1580	1799	Kaуến khích
184	1300405568	Nguyễn Nam Việt	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1580	1799	Kaуến khích
185	1300544792	Đỗ Phạm Bảo Hoàng	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1580	1799	Kaуến khích
186	1301127577	Nguyễn Đức Mạnh	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1580	1799	Kaуến khích
187	1300672547	Trần Nhật Phương	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1580	1799	Kaуến khích
188	1301462535	Vũ Trang Nhung	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1580	1799	Kaуến khích
189	1300223638	Nguyễn Hà Giang	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1580	1799	Kaуến khích
190	1300143810	Hồ Ngọc Anh Tuấn	Quảng Trị	Huyện Vĩnh Linh	Trường THPT Cửa Tùng	1570	1738	Kaуến khích
191	1300463720	Nguyễn Thị Hà Dương	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THPT Lê Hồng Phong	1570	1753	Kaуến khích
192	1301187697	Đỗ Nguyễn Ngọc Phương	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THPT chuyên Nguyễn Thiện Thành	1570	1779	Kaуến khích

193	1299880241	Hoàng Khánh Ngọc	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THPT Thanh Hà	1570	1793	Khuyến khích
194	1301478746	Nguyễn Việt Hoàn	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1570	1800	Khuyến khích
195	1300861748	Nguyễn Thị Phương Dung	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THPT Ninh Giang	1570	1800	Khuyến khích
196	1300295607	Lương Hữu Phước	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1560	1799	Khuyến khích
197	1301434338	Lê Minh Anh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1560	1799	Khuyến khích
198	1300993738	Phạm Ánh Chúc	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1560	1800	Khuyến khích
199	1301424839	Trần Kim Yến	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1560	1800	Khuyến khích
200	1300273139	Võ Thuý Hiền	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1550	1796	Khuyến khích
201	1301391866	Trần Lê Diễm Quỳnh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1550	1799	Khuyến khích
202	1300236078	Đào Phú Quốc	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1550	1799	Khuyến khích
203	1300115664	Bùi Đại Dương	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1550	1799	Khuyến khích
204	1295074363	Nguyễn Thuý Quỳnh	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THPT Thanh Miện	1550	1799	Khuyến khích
205	1301667572	Phạm Anh Duy	Quảng Bình	Thị xã Ba Đồn	Trường THPT Lê Hồng Phong	1550	1799	Khuyến khích
206	1301643781	Nguyễn Minh Phúc	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1550	1799	Khuyến khích
207	1301031106	Trương Ngọc Anh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1550	1799	Khuyến khích
208	1296351748	Lê Hà Trang	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1550	1799	Khuyến khích
209	1298673928	Nguyễn Lê Huy	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1550	1800	Khuyến khích
210	1300326371	Nguyễn Phương Anh	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1550	1800	Khuyến khích
211	1301383843	Nguyễn Thị Ánh	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THPT Thanh Hà	1540	1799	Khuyến khích
212	1297861601	Đinh Trần Anh Tuấn	Quảng Trị	Huyện Hướng Hóa	Trường THPT Hướng Hóa	1540	1799	Khuyến khích
213	1301009335	Nguyễn Phương Linh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1540	1799	Khuyến khích
214	1290316658	Nguyễn Lân Hoàng	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THPT Nguyễn Huệ	1540	1800	Khuyến khích
215	1298616679	Đinh Ngọc Mai	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1540	1800	Khuyến khích
216	1300172315	Võ Minh Trường	Trà Vinh	Huyện Tiểu Cần	Trường THPT Tiểu Cần	1530	1795	Khuyến khích
217	1296267159	Nguyễn Bá Trường	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1530	1799	Khuyến khích
218	1300126615	Thái Uyên Giang	Quảng Ngãi	Thị xã Đức Phổ	Trường THPT Đức Phổ I	1530	1799	Khuyến khích
219	1300692004	Phan Quang Trung	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1530	1799	Khuyến khích
220	1300598401	Phan Văn Quốc Tài	Thừa Thiên Huế	Huyện Phú Lộc	Trường THPT Phú Lộc	1530	1799	Khuyến khích
221	1300200426	Nguyễn Phú Thành	Ninh Bình	Huyện Nho Quan	Trường THPT Nho Quan A	1530	1800	Khuyến khích
222	1300186878	Lâm Việt Cường	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THPT Ninh Giang	1530	1800	Khuyến khích
223	1290202085	Trần Đăng Khôi	Kiên Giang	Huyện Vĩnh Thuận	Trường THPT Vĩnh Thuận	1530	1800	Khuyến khích
224	1300974085	Nguyễn Minh Tuấn	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1520	1796	Khuyến khích
225	1301337249	Vũ Thảo Minh	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THPT Nguyễn Huệ	1520	1798	Khuyến khích
226	1300688514	Nguyễn Thị Anh Thư	Quảng Trị	Huyện Cam Lộ	Trường THPT Cam Lộ	1520	1799	Khuyến khích

208866

NG TY
V T C
YẾN T
VC T

H-T.H

227	1300010364	Phạm Thị Thanh Na	Quảng Trị	Huyện Hải Lăng	Trường THPT Bùi Dục Tài	1520	1799	Khuyến khích
228	1301451408	Bùi Nguyễn Ngọc Minh	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1520	1799	Khuyến khích
229	1300187711	Nguyễn Thúy Linh	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường THPT Gio Linh	1520	1799	Khuyến khích
230	1300753763	Trần Nguyễn Hạnh	Nam Định	Huyện Trực Ninh	Trường THPT Lê Quý Đôn	1520	1799	Khuyến khích
231	1300435782	Trần Thị Bảo Trâm	Thừa Thiên Huế	Huyện Nam Đông	Trường THPT Nam Đông	1520	1799	Khuyến khích
232	1300319691	Phạm Minh Thắng	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1520	1800	Khuyến khích
233	1300290551	Phạm Minh Châu	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1520	1800	Khuyến khích
234	1296147488	Lê Doãn Hà Trung	Kiên Giang	Thành phố Hà Tiên	Trường THPT Nguyễn Tấn Hiến	1510	1797	Khuyến khích
235	1299821140	Nguyễn Hoàng Linh	Quảng Bình	Huyện Tuyên Hóa	Trường THPT Tuyên Hóa	1510	1799	Khuyến khích
236	1290181600	Phạm Thị Phương Thảo	Hải Dương	Huyện Ninh Giang	Trường THPT Ninh Giang	1510	1799	Khuyến khích
237	1300273474	Nguyễn Hoàng Hoài An	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1510	1799	Khuyến khích
238	1301418685	Nguyễn Thùy Hương	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1510	1799	Khuyến khích
239	1301427658	Mai Thúy Trang	Vĩnh Phúc	Thành phố Vĩnh Yên	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	1510	1799	Khuyến khích
240	1295853298	Nguyễn Diệu Hải	Hải Dương	Huyện Thanh Hà	Trường THPT Thanh Hà	1510	1799	Khuyến khích
241	1297849368	Nguyễn Thu Giang	Hải Dương	Thành phố Chí Linh	Trường THPT Chí Linh	1510	1799	Khuyến khích
242	1300723580	Nguyễn Lê Tâm Lan	Quảng Trị	Huyện Gio Linh	Trường THPT Gio Linh	1510	1800	Khuyến khích
243	1301423707	Tổng Lâm Bảo Ngân	Ninh Bình	Thành phố Tam Điệp	Trường THPT Nguyễn Huệ	1510	1800	Khuyến khích
244	1299857614	Hoàng Huyền Trang	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1500	1627	Khuyến khích
245	1300072113	Phạm Thùy Tiên	Hải Dương	Huyện Tứ Kỳ	Trường THPT Tứ Kỳ	1500	1788	Khuyến khích
246	1301382417	Hoàng Thúy Quỳnh	Nam Định	Thành phố Nam Định	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong	1500	1798	Khuyến khích
247	1300699728	Đỗ Ngọc Linh	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1500	1799	Khuyến khích
248	1301258853	Nguyễn Thùy Dương	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1500	1799	Khuyến khích
249	1301168451	Huỳnh Văn Sang	Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh	Trường THPT chuyên Nguyễn Thiện Thành	1500	1799	Khuyến khích
250	1301033926	Lương Ngân Thanh	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1500	1799	Khuyến khích
251	1290205205	Danh Trần Phú Thịnh	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT Võ Văn Kiệt	1500	1799	Khuyến khích
252	1300448161	Lê Ngọc Cẩm Tú	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1500	1799	Khuyến khích
253	1300703424	Phạm Thị Minh Ngọc	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1500	1799	Khuyến khích
254	1299947366	Đỗ Thanh Tiến	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Nam Sách	1500	1800	Khuyến khích
255	1298913639	Bùi Hải Văn	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Chuyên Hưng Yên	1490	1687	Khuyến khích
256	1299697739	Nguyễn Thùy Linh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1490	1718	Khuyến khích
257	1299982738	Nguyễn Thị Hương Trúc	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Nam Sách	1490	1798	Khuyến khích
258	1300470182	Trần Thị Minh Thu	Hải Dương	Huyện Nam Sách	Trường THPT Nam Sách	1490	1798	Khuyến khích
259	1294427562	Nguyễn Như Hiếu	Hưng Yên	Thành phố Hưng Yên	Trường THPT Hưng Yên	1490	1799	Khuyến khích
260	1301270569	Trần Thanh Bình	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	1490	1799	Khuyến khích

261	1294355253	Trần Thị Khánh Huyền	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT Võ Văn Kiệt	1490	1799	Khuyến khích
262	1300195845	Vân Mỹ Xuân	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1490	1799	Khuyến khích
263	1300740335	Trần Phương Thảo	Nam Định	Huyện Hải Hậu	Trường THPT A Hải Hậu	1490	1799	Khuyến khích
264	1300230852	Võ Trần Nhật Minh	Quảng Ngãi	Huyện Tư Nghĩa	Trường THPT Tư Nghĩa I	1490	1799	Khuyến khích
265	1300052533	Nguyễn Ngọc Tú	Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1490	1799	Khuyến khích
266	1300387585	Nguyễn Thị Nhi	Thừa Thiên Huế	Huyện Nam Đông	Trường THPT Nam Đông	1490	1799	Khuyến khích
267	1301305873	Nguyễn Phương Huyền	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1490	1799	Khuyến khích
268	1290125624	Nguyễn Ngọc Chăm	Hưng Yên	Huyện Khoái Châu	Trường THPT Khoái Châu	1490	1799	Khuyến khích
269	1301412803	Vũ Trà My	Hải Dương	Huyện Thanh Miện	Trường THPT Thanh Miện	1490	1799	Khuyến khích
270	1300382657	Trần Đoàn Trang	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Nhị Chiểu	1490	1800	Khuyến khích
271	1300355753	Lê Đình Ngọc Anh	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1490	1800	Khuyến khích
272	1290865004	Nguyễn Gia Tường	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	1480	1799	Khuyến khích
273	1296135890	Trần Trung Hiếu	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1480	1799	Khuyến khích
274	1300418550	Nguyễn Hữu Khánh Quỳnh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Chuyên Quốc Học	1480	1799	Khuyến khích
275	1300023213	Trần Kỳ Phúc	Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1480	1799	Khuyến khích
276	1300405891	Trần Thị Kiều Trang	Quảng Bình	Huyện Lệ Thủy	Trường THPT Lệ Thủy	1480	1799	Khuyến khích
277	1300179141	Nguyễn Quốc Anh	Hải Dương	Thành phố Hải Dương	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1480	1799	Khuyến khích
278	1300322418	Nguyễn Lê Phương Anh	Hải Dương	Huyện Cẩm Giàng	Trường THPT Chuyên Nguyễn Trãi	1480	1799	Khuyến khích
279	1300809319	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1480	1799	Khuyến khích
280	1300357624	Cao Thị Minh Thư	Kiên Giang	Thành phố Rạch Giá	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	1470	1798	Khuyến khích
281	1300411349	Châu Lê Minh Khánh	Thừa Thiên Huế	Thành phố Huế	Trường THPT Hai Bà Trưng	1470	1799	Khuyến khích
282	1300891932	Nguyễn Văn Huân	Hải Dương	Huyện Kinh Môn	Trường THPT Kinh Môn	1470	1799	Khuyến khích
283	1300160018	Nguyễn Yến San	Quảng Trị	Thành phố Đông Hà	Trường THPT Đông Hà	1470	1799	Khuyến khích
284	1298184802	Nguyễn Công Tuấn Kiệt	Hải Dương	Huyện Từ Kỳ	Trường THPT Từ Kỳ	1470	1799	Khuyến khích
285	1290488797	Trịnh Thị Thảo Tâm	Quảng Trị	Thị xã Quảng Trị	Trường THPT thị xã Quảng Trị	1470	1800	Khuyến khích
286	1300490214	Đinh Khánh Duy	Đồng Nai	Thành phố Biên Hòa	TRƯỜNG TH-THCS-THPT SONG NGŨ A CHÂU	1470	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 286 thí sinh, trong đó:

- 28 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 61 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 90 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 107 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.



**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP QUỐC GIA
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Khối 11 - Bảng C

STT	ID	Họ và tên	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	Trường	Điểm	Thời gian	Xếp giải
1	1290153743	Phạm Duy Quang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1800	1650	Vàng
2	1294605612	Đào Đình Hán	Yên Bái	Huyện Văn Yên	Trường THPT Chu Văn An	1790	1696	Vàng
3	1296215575	Võ Thị Minh Phương	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1790	1728	Vàng
4	1299835010	Hoàng Thị Hồng Ngọc	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1790	1798	Vàng
5	1300107719	Nguyễn Thanh Dương	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1780	1711	Vàng
6	1299736690	Phạm Minh Hiếu	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Việt Bắc	1780	1752	Vàng
7	1301006288	Vũ Ngọc Khánh	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THPT Chuyên Sơn La	1780	1794	Vàng
8	1301428264	Nguyễn Đình Chuẩn	Kon Tum	Huyện Đắk Glei	Trường THPT Lương Thế Vinh	1770	1769	Vàng
9	1301365323	Vũ Việt Hoàng	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THPT Số 3 TP Lào Cai	1770	1798	Vàng
10	1301676396	Đỗ Phương Thảo	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1770	1799	Vàng
11	1299514550	Nguyễn Minh Quang	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THPT Chuyên Sơn La	1760	1321	Vàng
12	1301673700	Đinh Kiều Trang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1760	1751	Vàng
13	1297954970	Mai Phước Thịnh	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1750	1799	Vàng
14	1299912494	Nguyễn Kim Chi	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1750	1799	Vàng
15	1301107264	Hoàng Minh Tú	Sơn La	Huyện Mai Sơn	Trường THPT Chuyên Sơn La	1740	1643	Vàng
16	1301674774	Đặng Ngọc Trâm Anh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1740	1799	Vàng
17	1299939837	Lương Thị Ngọc Hà	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1730	1799	Bạc
18	1301422614	Trần Quang Minh	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1720	1799	Bạc
19	1300983994	Ngô Văn Thọ	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1710	1796	Bạc
20	1300839263	Nguyễn Trung Kiên	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Phương Xá	1690	1733	Bạc
21	1296259497	Bùi Anh Đức	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THPT Chuyên Sơn La	1690	1776	Bạc

22	1298860864	Bùi Phương Linh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1690	1792	Bạc
23	1294585141	Trần Đỗ Hoài Nhân	Hà Giang	Huyện Bắc Quang	Trường THPT Việt Vinh	1690	1799	Bạc
24	1300337611	Hoàng Ngô Phương Anh	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên I	1670	1696	Bạc
25	1301403012	Vang Duc Hoang	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1670	1792	Bạc
26	1300839392	Nguyễn Hoàng Hà	Phủ Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THPT Hạ Hòa	1670	1799	Bạc
27	1301382646	Nguyễn Nguyệt Minh	Kon Tum	Huyện Đắk Tô	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	1660	1715	Bạc
28	1296353948	Nguyễn Bình Minh	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THPT Chuyên Sơn La	1660	1779	Bạc
29	1299920935	Lê Ngân Hạnh	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1660	1800	Bạc
30	1299947179	Nguyễn Phương Thảo	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên I	1650	1799	Bạc
31	1299953389	Phạm Đức Mạnh	Lạng Sơn	Huyện Chi Lăng	Trường THPT Chi Lăng	1640	1719	Bạc
32	1300130941	Vì Trung Nguyên	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Việt Bắc	1640	1799	Bạc
33	1301672877	Hà Nguyễn Hải My	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1640	1800	Bạc
34	1296317888	Bùi Ánh Ngọc	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên I	1640	1800	Bạc
35	1300547388	Trần Thủy Linh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1630	1799	Bạc
36	1301234863	Nguyễn Đức Huy	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1620	1799	Bạc
37	1292549448	Vũ Mạnh Kiên	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1620	1800	Bạc
38	1301415112	Nguyễn Hân Mai Linh	Phủ Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1610	1666	Bạc
39	1299175991	Hoàng Minh Đức	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1610	1750	Bạc
40	1299545151	Đinh Bảo Ngọc	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1610	1799	Bạc
41	1301182782	Nguyễn Minh Quang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THPT Nguyễn Huệ	1600	1799	Bạc
42	1300409771	Mai Thị Linh Chi	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THPT Chuyên Sơn La	1590	1714	Bạc
43	1290350948	Nguyễn Huy Hiếu	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1590	1799	Bạc
44	1298116422	Nguyễn Hải Anh	Hà Giang	Huyện Mèo Vạc	Trường THPT Mèo Vạc	1590	1800	Bạc
45	1300847180	Bùi Anh Thư	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1580	1702	Bạc
46	1301683334	Sầm Thanh Hằng	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THPT Chu Văn An	1580	1799	Bạc
47	1301103574	Nguyễn Phương Anh	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1580	1799	Bạc
48	1300090023	Cao Thái Sơn	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1570	1799	Đồng
49	1301344672	Phạm Văn Nguyễn	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THPT Ngô Gia Tự	1570	1799	Đồng
50	1299742908	Nguyễn Đức Toàn Thắng	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1570	1800	Đồng
51	1298316934	Viên Ngọc Linh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1570	1800	Đồng
52	1300056649	Nguyễn Hoàng Mai	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên I	1560	1799	Đồng
53	1300735978	Lương Linh Anh	Phủ Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1550	1798	Đồng

ĐĂNG
V
RUY
TR
P. VIN

54	1301157029	Nguyễn Minh Huy	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1550	1800	Đồng
55	1295635925	Hà Lưu Bảo Khánh	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1550	1800	Đồng
56	1299905268	Bùi Nguyễn Đỗ Quyên	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1550	1800	Đồng
57	1300108139	Lâm Hiếu Ngân	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1540	1799	Đồng
58	1300087403	Lê Thị Hương	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THPT Ngô Gia Tự	1540	1799	Đồng
59	1298645091	Hoàng Ngọc Thanh Mai	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1540	1800	Đồng
60	1301672831	Nguyễn Bá Hùng	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1530	1770	Đồng
61	1301468048	Nguyễn Thị Thảo	Bắc Giang	Huyện Hiệp Hoà	Trường THPT Hiệp Hòa 1	1530	1773	Đồng
62	1301382409	Nguyễn Lê Thục Quyên	Kon Tum	Huyện Đắk Hà	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	1530	1798	Đồng
63	1291302813	Lương Minh Trí	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1530	1799	Đồng
64	1301672854	Đào Thanh Tú	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1530	1799	Đồng
65	1300877536	Lê Thị Hà My	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1530	1799	Đồng
66	1300126769	Trịnh Thanh Lam	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1530	1800	Đồng
67	1301672846	Nguyễn Hoàng Long	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1530	1800	Đồng
68	1299595244	Nguyễn Kim Thành	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1530	1800	Đồng
69	1301112929	Phạm Thu Phương	Sơn La	Thành phố Sơn La	Trường THPT Chuyên Sơn La	1520	1799	Đồng
70	1301382581	Trần Lê Thảo Trang	Kon Tum	Huyện Đắk Hà	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	1520	1799	Đồng
71	1301462365	Vì Tuấn Ngọc	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Việt Bắc	1520	1799	Đồng
72	1300466834	Phan Thị Linh	Đắk Lắk	Huyện Krông Năng	Trường THPT Nguyễn Huệ	1520	1799	Đồng
73	1301674984	Phạm Thanh Thảo	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1510	1799	Đồng
74	1298136285	Cao Ngọc Anh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1510	1800	Đồng
75	1298850823	Vũ Việt Duy Anh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THPT Nguyễn Huệ	1510	1800	Đồng
76	1299830421	Lý Khánh Linh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1500	1799	Đồng
77	1295960665	Đinh Việt Hưng	Phủ Thọ	Huyện Đoan Hùng	Trường THPT Quế Lâm	1500	1799	Đồng
78	1301381383	Nguyễn Phương Linh	Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên	Trường THPT Chu Văn An	1500	1800	Đồng
79	1301424384	Phạm Ngọc Thảo	Hà Giang	Huyện Bắc Quang	Trường THPT Việt Vinh	1490	1794	Đồng
80	1301676137	Nguyễn Đức Anh Tuấn	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1490	1799	Đồng
81	1301066017	Vũ Thục Hiền	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1490	1799	Đồng

82	1301502720	Dương Hồng Phúc	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1490	1799	Đồng
83	1301663394	Nguyễn Phương Linh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1480	1799	Đồng
84	1295707107	Vũ Tuyết Nhung	Phủ Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THPT Hạ Hòa	1480	1799	Đồng
85	1301448728	Vì Thị Hồng Ngát	Lạng Sơn	Huyện Chi Lăng	Trường THPT Chi Lăng	1470	1700	Đồng
86	1301265209	Đinh Thị Hồng Thắm	Quảng Ninh	Huyện Đầm Hà	Trường THPT Đầm Hà	1470	1799	Đồng
87	1301675298	Hà Mai Ly	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1470	1800	Đồng
88	1295012670	Trà Phương Nam	Yên Bái	Huyện Văn Yên	Trường THPT Chu Văn An	1460	1798	Đồng
89	1301673637	Đỗ Mỹ Ý Hoa	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1460	1799	Đồng
90	1297939537	Bùi Thị Phương Uyên	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THPT Ngô Gia Tự	1460	1800	Đồng
91	1301673570	Phạm Đan Vy	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1460	1800	Đồng
92	1291403354	Đỗ Thành Đạt	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1460	1800	Đồng
93	1301468253	Đặng Ngọc Anh	Bắc Giang	Huyện Hiệp Hoà	Trường THPT Hiệp Hòa I	1450	1799	Đồng
94	1301170817	Xuan Thang	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1450	1799	Đồng
95	1300816898	Lê Quốc Hưng	Phủ Thọ	Huyện Hạ Hòa	Trường THPT Hạ Hòa	1450	1799	Đồng
96	1300902739	Bùi Hoàng Minh Anh	Phủ Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1450	1800	Đồng
97	1301675727	Phạm Việt Cường	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1440	1799	Khuyến khích
98	1299795994	Mạc Thị Kim Huệ	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1440	1799	Khuyến khích
99	1301033943	Nguyễn Mai Huy	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1440	1799	Khuyến khích
100	1298943569	Hà Quang Huy	Phủ Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1430	1799	Khuyến khích
101	1299893417	Nguyễn Thị Mai Phương	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1430	1800	Khuyến khích
102	1301375580	Nguyễn Thùy Trang	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1420	1663	Khuyến khích
103	1290382734	Mai Thanh Hào	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1420	1799	Khuyến khích
104	1298008711	Ngô Quang Trường	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường Tiểu Học, THCS-THPT VICTORY	1420	1799	Khuyến khích
105	1300497967	Lê Hoàng Ngọc Anh	Đắk Nông	Huyện Đắk R'Lấp	Trường THPT Trường Chinh	1420	1800	Khuyến khích
106	1300777678	Lê Anh Sơn	Đắk Lắk	Huyện Ea Súp	Trường THPT Ea Súp	1410	1800	Khuyến khích
107	1299878522	Triệu Minh Hạnh	Phủ Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1400	1799	Khuyến khích
108	1292204076	Nguyễn Trung Dũng	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THPT Nguyễn Huệ	1400	1800	Khuyến khích
109	1301469875	Nguyễn Thị Hằng	Bắc Giang	Huyện Hiệp Hoà	Trường THPT Hiệp Hòa I	1390	1640	Khuyến khích
110	1301353152	Cù Tiến Thành	Phủ Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1390	1799	Khuyến khích

111	1301375342	Phan Thị Quỳnh Trang	Kon Tum	Huyện Đắk Tô	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	1390	1799	Khuyến khích
112	1301073925	Lương Trang Ngân	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1390	1799	Khuyến khích
113	1300772806	Đinh Kim Thái	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1380	1758	Khuyến khích
114	1298313733	Ngô Diệu Anh	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1380	1799	Khuyến khích
115	1299974593	Nguyễn Thị Bảo Trang	Đắk Nông	Thị xã Gia Nghĩa	Trường THPT Chu Văn An	1380	1799	Khuyến khích
116	1299859992	Đào Hồng Hạnh	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1380	1799	Khuyến khích
117	1299880091	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1380	1799	Khuyến khích
118	1296315041	Lê Anh Đức	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1370	1798	Khuyến khích
119	1301530826	Trương Phương Thảo	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1370	1799	Khuyến khích
120	1294650605	Bùi Phương Anh	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1370	1799	Khuyến khích
121	1299961955	Lâm Hoàng Nga	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1370	1799	Khuyến khích
122	1301227819	Vì Minh Thành	Lạng Sơn	Huyện Chi Lăng	Trường THPT Chi Lăng	1370	1799	Khuyến khích
123	1301441397	Lương Quỳnh Như	Lạng Sơn	Huyện Lộc Bình	Trường THPT Lộc Bình	1370	1799	Khuyến khích
124	1301468810	Nguyễn Bùi Hoàng Đức	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1370	1799	Khuyến khích
125	1299853388	Bùi Thị Khánh Linh	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1360	1798	Khuyến khích
126	1301397563	Trần Đình Luân	Kon Tum	Huyện Kon Rẫy	Trường THPT Chu Văn An	1360	1799	Khuyến khích
127	1301350799	Nguyễn Hải Anh	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1360	1799	Khuyến khích
128	1301148052	Tô Quang Hân	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1360	1799	Khuyến khích
129	1301216119	Trần Minh Giang	Đắk Lắk	Thành phố Buôn Ma Thuột	Trường THPT BC Chu Văn An	1360	1800	Khuyến khích
130	1291125817	Vì Thị Ngọc Mai	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Việt Bắc	1360	1800	Khuyến khích
131	1298910654	Hoàng Khánh Ly	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1350	1799	Khuyến khích
132	1299930454	Nguyễn Khánh Linh	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1350	1799	Khuyến khích
133	1301674029	Nguyễn Ngọc Nhi	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1350	1800	Khuyến khích
134	1299971661	Nguyễn Văn Anh	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1340	1799	Khuyến khích
135	1301678387	Nguyễn Mạnh Quyền	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1340	1799	Khuyến khích
136	1300761183	Trần Đức Hùng	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Phương Xá	1340	1799	Khuyến khích
137	1301001106	Khuất Tháo Vy	Yên Bái	Huyện Văn Yên	Trường THPT Chu Văn An	1340	1799	Khuyến khích
138	1300496201	Thái Văn Thành	Đắk Nông	Huyện Đắk RLấp	Trường THPT Trường Chinh	1340	1800	Khuyến khích
139	1298498333	Trần Thu Hằng	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên 1	1340	1800	Khuyến khích
140	1301183497	Cù Thị Huyền Trang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THPT Nguyễn Huệ	1330	1799	Khuyến khích
141	1301514657	Nguyễn Quang Huy	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1330	1799	Khuyến khích

142	1300270997	Nguyễn Mai Chi	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên 1	1330	1799	Khuyến khích
143	1300182189	Nguyễn Thanh Lâm	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1330	1800	Khuyến khích
144	1299751428	Phùng Trần Bảo Châu	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1330	1800	Khuyến khích
145	1301673650	Phí Hoàng Bảo Ngọc	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1320	1799	Khuyến khích
146	1297912341	Trần Khánh Linh	Đắk Lắk	Huyện Ea Kar	Trường THPT Trần Quốc Toàn	1320	1799	Khuyến khích
147	1300804859	Phan Anh Dũng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	1320	1800	Khuyến khích
148	1301468118	Chu Huyền Trang	Bắc Giang	Huyện Hiệp Hoà	Trường THPT Hiệp Hòa 1	1310	1793	Khuyến khích
149	1301359336	Lương Thị Trà My	Kon Tum	Thành phố Kon Tum	Trường THPT DTNT Kontum	1310	1799	Khuyến khích
150	1297690854	Hoàng Minh Vũ	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	1310	1799	Khuyến khích
151	1290179335	Vũ Ngọc Long	Lào Cai	Huyện Bảo Yên	Trường THPT Bảo Yên 2	1300	1799	Khuyến khích
152	1297685135	Hà Anh Duy	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	1300	1799	Khuyến khích
153	1301368342	Nguyễn Ngọc Linh	Phú Thọ	Huyện Lâm Thao	Trường THPT Long Châu Sa	1300	1799	Khuyến khích
154	1301021783	Hoàng Ngọc Nguyễn Minh Khuê	Đắk Lắk	Huyện Krông Pak	Trường THPT Phan Đình Phùng	1300	1799	Khuyến khích
155	1298891876	Ngô Mạnh Tuấn	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1300	1799	Khuyến khích
156	1300327401	Ngô Thu Phương	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Ly	1300	1799	Khuyến khích
157	1300422564	Cao Nhật Khánh Linh	Đắk Nông	Huyện Đắk R'Lấp	Trường THPT Trường Chinh	1300	1799	Khuyến khích
158	1300990413	Phạm Phương Anh	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1300	1799	Khuyến khích
159	1290183552	Lê Duy Hoàng	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1300	1799	Khuyến khích
160	1299155043	Trần Hà Ly	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1290	1792	Khuyến khích
161	1300909110	Hoàng Đức Dũng	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1290	1799	Khuyến khích
162	1301646781	Lê Hải Như	Bắc Giang	Huyện Hiệp Hoà	Trường THPT Hiệp Hòa 1	1290	1799	Khuyến khích
163	1295484085	Phùng Anh Khởi	Đắk Lắk	Huyện Cư Kuin	Trường THPT Y Jut	1290	1799	Khuyến khích
164	1301511157	Bùi Đức Việt	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1290	1799	Khuyến khích
165	1301477797	Nguyễn Thùy Trang	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1290	1799	Khuyến khích
166	1299850058	Nguyễn Ngọc Anh	Phú Thọ	Huyện Tam Nông	Trường THPT Tam Nông	1290	1799	Khuyến khích
167	1290368365	Nguyễn Tiến Dũng	Lai Châu	Thành phố Lai Châu	Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn	1280	1799	Khuyến khích
168	1299936008	Đỗ Minh Hoàng	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	1280	1799	Khuyến khích
169	1296174047	Nguyễn Anh Tùng	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Việt Trì	1280	1799	Khuyến khích
170	1300747038	Vy Diệu Ly	Lạng Sơn	Huyện Văn Quan	Trường THPT Lương Văn Tri	1280	1799	Khuyến khích
171	1301476449	Trương Đức Duy	Lạng Sơn	Thành phố Lạng Sơn	Trường THPT Việt Bắc	1280	1800	Khuyến khích
172	1298249884	Mai Ngân Hà	Hà Giang	Thành phố Hà Giang	Trường THPT Chuyên Hà Giang	1280	1800	Khuyến khích

173	1301146562	Hà Hải Anh	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1270	1799	Khuyến khích
174	1300019745	Nguyễn Hữu Đạt	Lai Châu	Huyện Than Uyên	Trường THPT Than Uyên	1270	1800	Khuyến khích
175	1301370654	Nguyễn Thu Phương	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1270	1800	Khuyến khích
176	1299927669	Trần Hải Lâm	Sơn La	Huyện Mộc Châu	Trường THPT Mộc Lỵ	1260	1799	Khuyến khích
177	1300158891	Nguyễn Trọng Nam	Phú Thọ	Thành phố Việt Trì	Trường THPT Công nghiệp Việt Trì	1260	1799	Khuyến khích
178	1301004298	Bùi Lan Hương	Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Trường THPT Cẩm Khê	1260	1799	Khuyến khích
179	1300659213	Hoàng Thúy Bình	Lào Cai	Thành phố Lào Cai	Trường THPT Số 3 TP Lào Cai	1260	1800	Khuyến khích
180	1301676914	Vì Khánh Linh	Yên Bái	Thành phố Yên Bái	Trường THCS và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	1260	1800	Khuyến khích
181	1300738430	Huỳnh Thiên Văn	Đắk Nông	Huyện Đắk RLấp	Trường THPT Phạm Văn Đồng	1260	1800	Khuyến khích

Danh sách này có 181 thí sinh, trong đó:

- 16 thí sinh đạt Huy chương Vàng
- 31 thí sinh đạt Huy chương Bạc
- 49 thí sinh đạt Huy chương Đồng
- 85 thí sinh đạt giải Khuyến khích./.

